

SAO KÊ TÀI KHOẢN
ACCOUNT STATEMENT

Tên tài khoản/Account name: MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW Ngày thực hiện/ Date: 11/09/2024

Chi nhánh thực hiện/ Branch: SỞ GIAO DỊCH

Địa chỉ/ Address: 46 TRANG THI, HANOI

Số tài khoản/Account number: 0011001932418

CIF: 0002040837

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 01/09/2024 Đến/ To: 10/09/2024

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 01/09/2024 5213.45946 | | 50.000 | | 292976.010924.013647.xin cam on |
| 01/09/2024 5090.85797 | | 20.000 | | VCB.CTDK.31/03/2024.ADIDA PHAT. CT tu 0481000755821 toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 01/09/2024 5241.83107 | | 29.000 | | MBVCB.6916176124.CAO VIET TUAN chuyen tien.CT tu 0101001222009 CAO VIET TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 01/09/2024 5218.87149 | | 3.000 | | 272986.010924.101858.DO DUC LOI chuyen tien |
| 01/09/2024 5388.96713 | | 3.000 | | 020097040509011046122024JDC5013867.96713 .104607.Vietcombank:0011001932418:DANG THI THANH MHS533583 |
| 01/09/2024 5212.91607 | | 3.000 | | 529474.010924.112032.BUI VAN DAI chuyen tien |
| 01/09/2024 5220.28596 | | 3.000 | | 577301.010924.113215.DO DUC LOI MHS 4242 |
| 01/09/2024 5388.33462 | | 3.000 | | 020097040509011137472024Y7ZE058213.33462 .113747.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI VAN chuyen tien |
| 01/09/2024 5216.68569 | | 3.000 | | 761664.010924.121847.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien |
| 01/09/2024 5387.37142 | | 3.000 | | 0200970405090112202020246WV1059470.3714 2.122015.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUANG THO 010166 |
| 01/09/2024 5161.94345 | | 10.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP.ZP6R 34H953F5.20240901.Nguyet chuyen tien qua Zalopay |
| 01/09/2024 5219.94264 | | 6.000 | | 266303.010924.122804.NGUYEN THI MAO Chuyen tien |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 01/09/2024 5215.97152 | | 3.000 | | 267515.010924.122904.NGUYEN THI MAO Chuyen tien |
| 01/09/2024 5219.24714 | | 10.000 | 10.847.331.843 | 018806.010924.213139.chuc mung ngay 29 nuoc cong hoa xa hoi chu nghia Viet Nam |
| 02/09/2024 5212.22965 | | 10.000 | | 055464.020924.064157.Ung Ho Nha Nuoc Viet Nam Va Giup do Nguoi dan (by TPBank ChatPay) |
| 02/09/2024 5245.21394 | | 10.000 | | MBVCB.6924605040.gia dinh Dung Thuy Giang chuc to quoc khoe manh, binh an, hanh phuc, thanh vuong, cam on.CT tu 1018144916 HOANG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 02/09/2024 5078.73943 | | 50.000 | | MBVCB.6925071164.mung ngay quoc khanh.CT tu 1028808193 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 02/09/2024 5216.8149 | | 2.000 | | 524322.020924.175952.2091945 |
| 02/09/2024 5390.64042 | | 500.000 | 10.847.903.843 | 0200970415090220272520240Ppe432198.64042.202714.NGUYEN THI LAN HANH Quyen gop |
| 03/09/2024 5218.45892 | | 10.000 | | 881384.030924.070324.Ung Ho Nha Nuoc Viet Nam Va Giup do Nguoi dan |
| 03/09/2024 5216.65140 | | 200.000 | | 120167.030924.100642.NGUYEN HOAI NAM ung ho |
| 03/09/2024 5219.76834 | | 300.000 | | 069690.030924.111352.Ung ho dong bao Viet Nam FT24248787369079 |
| 03/09/2024 5216.79404 | | 370.000 | | 524035.030924.111445.IBFT TRAN THI MY PHUONG chuyen tien |
| 03/09/2024 5212.96110 | | 100.000 | | 160707.030924.112000.NGUYEN HOAI PHUONG CK BCT TW |
| 03/09/2024 5017.43849 | | 9.000 | | 888828.030924.121121.NGUYEN THI KIEU OANH chuyen tien |
| 03/09/2024 5243.88658 | | 10.000 | | MBVCB.6934364247.gia dinh Dung Thuy Giang chuc to quoc khoe manh, binh an, hanh phuc, cam on.CT tu 1018144916 HOANG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 03/09/2024 5387.57821 | | 100.000 | | 0200970415090316001320248Tkn135640.57821.160013.NGUYEN NHU DUNG quyen gop |
| 03/09/2024 5216.95779 | | 12.000 | 10.849.014.843 | 633739.030924.184314.NGUYEN VAN LINH Chuyen tien |
| 04/09/2024 5213.16917 | | 20.000 | | 718788.040924.001536.LE THI MY HANH chuyen tien |
| 04/09/2024 5078.88171 | | 80.000 | | MBVCB.6938069039.kho khan.CT tu 1013662745 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 04/09/2024 5017.44381 | | 5.000.000 | | 938529.040924.081441.NGUYEN VAN HUNG FT24248050867737 |
| 04/09/2024 5214.46619 | | 6.000 | | 268515.040924.081538.Ha Duy Phuong |
| 04/09/2024 5245.19623 | | 10.000 | | MBVCB.6939182690.gia dinh Dung Thuy Giang chuc to quoc khoe manh, tri tue, tu bi, cam on.CT tu 1018144916 HOANG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 04/09/2024 5215.70219 | | 6.000 | | 563774.040924.092651.PHAM THI THAO chuyen tien |
| 04/09/2024 5220.4615 | | 3.000 | | 429224.040924.100236.NGUYEN THI NGOC LE chuyen tien |
| 04/09/2024 5218.21248 | | 1.000.000 | | 400350.040924.100646.LE THI QUYNH ANH chuyen FT24248410154004 |
| 04/09/2024 5390.37909 | | 6.000 | | 020097040509041008052024HEVJ019980.37909 .100752.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI ANH NGUYET chuyen tien |
| 04/09/2024 5215.56651 | | 3.000 | | 786355.040924.101558.PHAM DUY AN chuyen tien |
| 04/09/2024 5218.4587 | | 3.000 | | 535425.040924.102817.NGUYEN THI NGOC LE chuyen tien |
| 04/09/2024 5212.38625 | | 6.000 | | 589169.040924.104213.NGUYEN DINH CONG Chuyen tien |
| 04/09/2024 5213.38757 | | 3.000 | | 615422.040924.104233.NGUYEN THI NGOC LE chuyen tien |
| 04/09/2024 5215.87518 | | 6.000 | | 731722.040924.110028.LU VAN VIET chuyen tien |
| 04/09/2024 5214.26135 | | 6.000 | | 134306.040924.111235.DANG VAN TRUONG chuyen tien |
| 04/09/2024 5213.87095 | | 6.000 | | 897356.040924.113216.PHAM VAN TU chuyen tien |
| 04/09/2024 5245.72042 | | 6.000 | | MBVCB.6940967676.Tran thi son 13/02/1981.CT tu 0121000884160 MAI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 04/09/2024 5245.72528 | | 3.000 | | MBVCB.6940985087.BUI TIEN DAT chuyen tien.CT tu 9981455861 BUI TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 04/09/2024 5219.33442 | | 6.000 | | 965157.040924.114619.NGUYEN MINH TIEN chuyen tien |
| 04/09/2024 5387.20559 | | 5.000 | | 020097040509041212082024EMJ2007202.20559 .121208.Vietcombank:0011001932418:HOANG VAN ANH chuyen tien |
| 04/09/2024 5216.38958 | | 6.000 | | 119629.040924.121848.NGUYEN MINH TIEN chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 04/09/2024 5389.51439 | | 3.000 | | 020097040509041223482024QYXY035713.5143 9.122349.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI KHUYEN chuyen tien |
| 04/09/2024 5017.11310 | | 12.000 | | 689894.040924.130615.HUA THI HONG DUYEN chuyen tien |
| 04/09/2024 5189.42645 | | 3.000 | | 02009704050904135454202476OS002306.42645 .135454.Vietcombank:0011001932418:truong thi hong |
| 04/09/2024 5390.48404 | | 3.000 | | 020097040509041357492024FKPW008267.4840 4.135749.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI HONG chuyen tien |
| 04/09/2024 5216.73639 | | 30.000 | | 443384.040924.145449.Nguyen Van Linh nmhs |
| 04/09/2024 5242.18650 | | 2.000 | | MBVCB.6942540225.HA VAN VINH chuyen tien.CT tu 0731000926523 HA VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 04/09/2024 5244.18920 | | 2.000 | | MBVCB.6942544851.HA VAN VINH chuyen tien.CT tu 0731000926523 HA VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 04/09/2024 5216.12489 | | 3.000 | | 438636.040924.150454.NGUYEN THI HONG TRANG chuyen tien |
| 04/09/2024 5215.25299 | | 3.000 | | 754108.040924.150808.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien |
| 04/09/2024 5215.51322 | | 3.000 | | 546454.040924.160556.NGUYEN THI HONG TRANG chuyen tien |
| 04/09/2024 5216.13764 | | 3.000 | | 662918.040924.162101.CAO THI THUY Chuyen tien |
| 04/09/2024 5209.24113 | | 200.000 | | 578070.040924.162317.VO THI NGA chuyen tien |
| 04/09/2024 5389.59355 | | 200.000 | | 020097042209041633462024B97G818420.59355 .163348.W.O t9 |
| 04/09/2024 5213.18091 | | 3.000 | | 706632.040924.164533.LE THI DUNG Mhs |
| 04/09/2024 5217.28332 | | 3.000 | | 711329.040924.164801.LE THI DUNG Chuyen tien |
| 04/09/2024 5388.45222 | | 3.000 | | 0200970405090417005920240YMB027717.4522 2.170059.Vietcombank:0011001932418:VU THI HUONG chuyen tien |
| 04/09/2024 5219.52801 | | 3.000 | | 765118.040924.171617.VU THI HUONG Chuyen tien |
| 04/09/2024 5240.80637 | | 500.000 | | MBVCB.6944619812.chung tay gop suc .CT tu 0351000801710 TRAN DANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 04/09/2024 5239.86565 | | 6.000 | 10.856.695.843 | MBVCB.6944818995.NGUYEN VAN VIEN chuyen tien.CT tu 0551000273465 NGUYEN VAN VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 04/09/2024 5217.45679 | | 6.000 | | 984885.040924.191328.NGUYEN THI NHAN Chuyen tien |
| 04/09/2024 5189.82770 | | 500.000 | | 020097042209042034322024GKI5868795.82770.203433.ung ho |
| 05/09/2024 5239.60691 | | 1.000.000 | | MBVCB.6947500552.LE HUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1046079824 LE HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 05/09/2024 5220.60144 | | 10.000 | | 861176.050924.070244.Ung Ho Nha Nuoc Viet Nam Va Giup do Nguoi dan |
| 05/09/2024 5216.74715 | | 6.000 | | 311493.050924.083516.VU DUC TIEP chuyen tien |
| 05/09/2024 5217.56868 | | 6.000 | | 631428.050924.093117.NGUYEN THI NUONG Chuyen tien |
| 05/09/2024 5218.43505 | | 3.000 | | 659643.050924.095409.CKSOTAIKHOAN 240905796669677 NGUYEN ANH TUAN chuyen tien tu Viettel Money 84354187547 0011001932418 |
| 05/09/2024 5214.51418 | | 6.000 | | 169403.050924.095608.Nguyen Viet Xuan chuyen tien |
| 05/09/2024 5245.1415 | | 6.000 | | MBVCB.6948971843.CHUNG THI DINH chuyen tien.CT tu 1022335693 CHUNG THI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 05/09/2024 5243.19130 | | 5.000 | | MBVCB.6949569472.TRAN THI TUYET MAI cam on to quoc .CT tu 0731000763612 TRAN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 05/09/2024 5078.95271 | | 5.888 | | MBVCB.6949654658.Cam on to quoc.CT tu 0591000283808 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 05/09/2024 5217.54870 | | 6.000 | | 828524.050924.113230.DONG THI THU chuyen tien |
| 05/09/2024 5217.78770 | | 2.000 | | 919390.050924.122831.NGO DUY CHINH Chuyen tien |
| 05/09/2024 5219.82079 | | 2.000 | | 920452.050924.122913.NGO DUY CHINH Chuyen tien |
| 05/09/2024 5078.44491 | | 6.000 | | MBVCB.6951053840.NGUYEN HUU NGHIA chuyen tien.CT tu 1017535548 NGUYEN HUU NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 05/09/2024 5017.76408 | | 6.000 | | 045897.050924.140420.NGUYEN XUAN 0000 Chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 05/09/2024 5388.78538 | | 3.000 | | 020097040509051407262024VMV8099743.7853 8.140726.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN GIANG chuyen tien |
| 05/09/2024 5218.29906 | | 6.000 | | 120232.050924.144826.NGUYEN HUYEN MY chuyen tien, ma GD 247619865 |
| 05/09/2024 5387.97252 | | 6.000 | | 020097040509051456192024VJMZ018956.9725 2.145605.Vietcombank:0011001932418:DAO THI LAN HUONG chuyen tien tt ho003797 |
| 05/09/2024 5220.96758 | | 6.000 | | 137393.050924.150601.DAO THI LAN HUONG Chuyen tienmkh |
| 05/09/2024 5209.40239 | | 12.000 | | 200437.050924.151659.DANG QUYNH NGA chuyen tien tu ViettelMoney |
| 05/09/2024 5209.41566 | | 6.000 | | 155963.050924.151719.MAI DINH PHAN Chuyen tien |
| 05/09/2024 5161.92213 | | 10.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP.ZP6R 388G77E5.20240905.Ut Mien Tay dung Zalopay chuyen tien |
| 05/09/2024 5218.48735 | | 6.000 | | 778396.050924.154326.HOANG VAN DUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 05/09/2024 5215.55366 | | 3.000 | | 752520.050924.154512.TRAN QUI BINH chuyen FT24249457447052 |
| 05/09/2024 5213.22070 | | 6.000 | | 359257.050924.170730.NGUYEN THI THU THUY Chuyen tien |
| 05/09/2024 5017.6580 | | 3.000 | | 398139.050924.172539.LAI VAN HUONG Chuyen tien |
| 05/09/2024 5239.29084 | | 3.000 | | MBVCB.6953253678.DO XUAN TIEN chuyen tien.CT tu 9948131032 DO XUAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 05/09/2024 5217.29224 | | 2.000 | | 407811.050924.173016.LAI VAN HUONG Chuyen tien |
| 05/09/2024 5217.32036 | | 10.000 | | 263202.050924.181353.xin chuyen lai tien 1tr356421 |
| 05/09/2024 5389.41706 | | 12.000 | | 020097040509051850202024QYWP080568.417 06.185020.Vietcombank:0011001932418:BAN THI HUYEN chuyen tien |
| 05/09/2024 5017.36605 | | 6.000 | | 631924.050924.190129.HOANG DUC MONG chuyen tien |
| 05/09/2024 5239.67225 | | 12.000 | | MBVCB.6954548221.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien.CT tu 9353275540 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 05/09/2024 5244.10447 | | 20.000 | 10.857.897.731 | MBVCB.6955998468.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1017411704 NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 06/09/2024 5078.40801 | | 50.000 | | MBVCB.6956582109.ung ho.CT tu 0111000253166 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 06/09/2024 5215.69140 | | 10.000 | | 946247.060924.102405.CHU DINH SANG chuyen tien |
| 06/09/2024 5245.92235 | | 10.000 | | MBVCB.6958946985.gia dinh dung thuy giang chuc to quoc khoe manh, tri tue, tu bi, cam on.CT tu 1018144916 HOANG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5161.94815 | | 15.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6619 4752977.20240906.66194752977-0888160108_P HAM PHUONG THINH chuyen tien qua MoMo |
| 06/09/2024 5216.94131 | | 10.000 | | 938812.060924.105426.LO THI SANG Chuyen khoan mat tran to quoc ban cuu tro trung uong FT24250669339248 |
| 06/09/2024 5389.64794 | | 6.000 | | 020097040509061109372024LEWB071558.6479 4.110930.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN TIEN chuyen tien |
| 06/09/2024 5217.52156 | | 3.000 | | 995332.060924.113130.BUI DOAN VINH chuyen tien |
| 06/09/2024 5218.71469 | | 3.000 | | 954285.060924.113548.TRAN VIET NHUONG Chuyen tien |
| 06/09/2024 5209.42390 | | 1.000.000 | | 210407.060924.115215.Cau binh an den moi nguoi FT24250299700485 |
| 06/09/2024 5189.54732 | | 3.000 | | 020097040509061249412024TW2X054085.5473 2.124926.Vietcombank:0011001932418:THAN THI LE chuyen tien |
| 06/09/2024 5189.57288 | | 3.000 | | 0200970405090612505820244WJG056677.5728 8.125058.Vietcombank:0011001932418:THAN THI LE chuyen tien |
| 06/09/2024 5213.85516 | | 100.000 | | 488105.060924.125657.TRAN THI PHUONG THAO chuyen ung nguoi bi anh huong do bao yagi FT24250830755868 |
| 06/09/2024 5216.17404 | | 50.000 | | 400372.060924.130717.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien |
| 06/09/2024 5220.28614 | | 3.000 | | 952112.060924.134342.NGUYEN HOANG XUAN Chuyen tien |
| 06/09/2024 5220.43028 | | 3.000 | | 701720.060924.134803.NGUYEN THI HANH Chuyen tien |
| 06/09/2024 5078.82170 | | 100.000 | | MBVCB.6960635696.cuu tro cuu ho.CT tu 0451000422281 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 06/09/2024 5209.12597 | | 3.000 | | 730249.060924.140951.PHAN VAN BAN Chuyen tien |
| 06/09/2024 5209.17351 | | 3.000 | | 731705.060924.141054.PHAN VAN BAN Chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 06/09/2024 5214.5111 | | 2.000 | | 143077.060924.143639.CKSOTAIKHOAN 240906718051975 HOANG VAN SUOT chuyen tien tu Viettel Money 84973325865 0011001932418 |
| 06/09/2024 5240.57600 | | 2.000 | | MBVCB.6961095795.HOANG THI XET chuyen tien.CT tu 1018592757 HOANG THI XET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5239.57870 | | 2.000 | | MBVCB.6961091158.HOANG THI XET chuyen tien.CT tu 1018592757 HOANG THI XET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5220.6505 | | 100.000 | | 971569.060924.150346.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen FT24250524541403 |
| 06/09/2024 5240.62694 | | 2.000 | | MBVCB.6961243776.PHAM XUAN DU chuyen tien.CT tu 0351001148841 PHAM XUAN DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5219.86168 | | 6.000 | | 975783.060924.154915.LE THI MINH NGOC Chuyen tien |
| 06/09/2024 5213.83934 | | 6.000 | | 200677.060924.161258.TRAN VAN TOAN chuyen tien |
| 06/09/2024 5213.19862 | | 10.000 | | 808926.060924.170600.DANG KI XE |
| 06/09/2024 5215.57762 | | 12.000 | | 157372.060924.173713.QUANG VAN DANG chuyen tien |
| 06/09/2024 5245.19472 | | 3.000 | | MBVCB.6963134030.LE MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0361000336804 LE MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5245.20419 | | 3.000 | | MBVCB.6963167723.LE MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0361000336804 LE MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5389.23323 | | 20.000 | | 020097040509061845542024DZY5072125.2332 3.184538.Vietcombank:0011001932418:HO THI THUY TIEN gieo hat hanh phuc |
| 06/09/2024 5239.43925 | | 12.000 | | MBVCB.6963979454.CHUONG VAN SON chuyen tien.CT tu 1014116475 CHUONG VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 06/09/2024 5388.46862 | | 12.000 | | 0200970405090619283620242ZB9012712.46862 .192836.Vietcombank:0011001932418:DOAN VAN DANG chuyen tien |
| 06/09/2024 5241.55365 | | 39.000 | | MBVCB.6964370705.HO THANH TRUC chuyen tien.CT tu 1034191447 HO THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 06/09/2024 5388.81992 | 55.000 | 100.000 | 10.859.603.731 | 0200970422090620585320241N4Z540432.81992 .205853.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien |
| 07/09/2024 5218.59825 | | 10.000 | | 091564.070924.070437.Ung Ho Nha Nuoc Viet Nam Va Giup do Nguoi dan |
| 07/09/2024 5215.97533 | | 6.000 | | 358624.070924.082306.Trang Thai Luu chuyen tien tu Viettel Money |
| 07/09/2024 5220.39055 | | 6.000 | | 412029.070924.084053.LY VAN DINH chuyen tien tu Viettel Money |
| 07/09/2024 9915.10293 | | | | THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 08/2024. SDT: 0904321618. So tien 55000 VND |
| 07/09/2024 5245.35951 | | 50.000 | | MBVCB.6967290716.NGUYEN PHU TRONG ung ho bao yoga.CT tu 0801000271910 NGUYEN PHU TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5214.65718 | | 6.000 | | 105637.070924.092851.IBFT MAI THI THUONG chuyen tien |
| 07/09/2024 5387.79632 | | 100.000 | | 0200970422090709305220240TRV751660.79632 .093053.chau chuc cac bac cac chu manh khoe bao ve dat nuoc |
| 07/09/2024 5217.75556 | | 50.000 | | 533548.070924.093228.NGUYEN DINH DAT ung ho quy bao yagi |
| 07/09/2024 5389.99051 | | 40.000 | | 020097041509070940142024hAQT946030.9905 1.093957.SAI THUY HIEN chuyen tien |
| 07/09/2024 5243.39468 | | 6.000 | | MBVCB.6967416251.TTH36253.CT tu 0341002011035 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5017.21644 | | 6.000 | | 664075.070924.094808.VU VAN TIEN chuyen FT24251295500152 |
| 07/09/2024 5389.31782 | | 12.000 | | 020097040509070955372024JX7A098768.31782 .095521.Vietcombank:0011001932418:NONG BE NGOAN chuyen tien |
| 07/09/2024 5078.27769 | | 6.000 | | MBVCB.6967834593.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien.CT tu 1025264319 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5216.89056 | | 6.000 | | 094359.070924.104132.CU THI LA chuyen tien |
| 07/09/2024 5242.53928 | | 6.000 | | MBVCB.6967898563.HOANG CONG QUYEN chuyen tien.CT tu 0341001495522 HOANG CONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5215.56503 | | 3.000 | | 164655.070924.110229.TRAN QUANG VINH chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 07/09/2024 5017.94040 | | 12.000 | | 112566.070924.111345.Nguyen Thi Mai chuyen tien |
| 07/09/2024 5218.94672 | | 3.000 | | 633089.070924.111408.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien |
| 07/09/2024 5218.27746 | | 3.000 | | 042577.070924.112436.NGUYEN VAN DAO Chuyen tien |
| 07/09/2024 5213.42417 | | 6.000 | | 027477.070924.112855.BAN VAN THAI chuyen tien |
| 07/09/2024 5214.68471 | | 3.000 | | 058760.070924.113722.VU THI LY Chuyen tien |
| 07/09/2024 5219.43694 | | 3.000 | | 687773.070924.120123.VU VAN GIANG chuyen tien |
| 07/09/2024 5389.88038 | | 20.000 | | 0200970405090712355120244OZB069657.8803 8.123535.Vietcombank:0011001932418:HO THI THUY TIEN gieo hat hanh phuc |
| 07/09/2024 5078.60879 | | 100.000 | | MBVCB.6968774071.muauw baoax.CT tu 0181003411160 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 07/09/2024 5220.36202 | | 6.000 | | 537010.070924.135643.GIANG A TONG chuyen tien tu Viettel Money |
| 07/09/2024 5389.84093 | | 12.000 | | 0200970405090714324320241CHL047412.84093 .143227.Vietcombank:0011001932418:LUONG THI OAN chuyen tien |
| 07/09/2024 5213.23315 | | 10.000 | | 647439.070924.143311.CKSOTAIKHOAN 240907733298292 NGO THI NGOC chuyen tien tu Viettel Money 84398920936 0011001932418 |
| 07/09/2024 5212.30143 | | 100.000 | | 568947.070924.143558.Creamtaco ung ho dong bao lu lut |
| 07/09/2024 5388.94489 | | 6.000 | | 020097040509071438562024DU11057936.94489 .143849.Vietcombank:0011001932418:Va a Cua |
| 07/09/2024 5219.44181 | | 6.000 | | 247972.070924.144130.NGUYEN T HUYEN TRANG chuyen tien |
| 07/09/2024 5219.76829 | | 3.000.000 | | 532655.070924.145419.LE DINH THAI chuyen FT24251052981123 |
| 07/09/2024 5217.97106 | | 10.000 | | 927805.070924.150156.hoan tat ho so |
| 07/09/2024 5212.16610 | | 12.000 | | 641603.070924.150924.IBFT BUI THI HUONG chuyen tien |
| 07/09/2024 5078.91866 | | 500.000 | | MBVCB.6969634059.bao so 3 yagi.CT tu 0121000168618 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 07/09/2024 5209.24423 | | 100.000 | | 579722.070924.151223.ung ho khac phuc Dong bao sau bao so 3 FT24251193037164 |
| 07/09/2024 5189.71203 | | 3.000 | | 020097040509071519222024FXHR033245.7120 3.151914.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TAC HUY chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 07/09/2024 5216.82262 | | 6.000 | | 849330.070924.153349.DO THI YEN chuyen tien |
| 07/09/2024 5212.24669 | | 29.000 | | 706786.070924.154922.IBFT LAI QUOC BINH chuyen tien |
| 07/09/2024 5244.16346 | | 5.000 | | MBVCB.6969946618.TRAN MANH QUYNH NMHS.CT tu 9968324793 TRAN MANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5219.60367 | | 10.000 | | 728690.070924.160205.IBFT 7963 |
| 07/09/2024 5213.27469 | | 10.000 | | 777556.070924.162605.7963 FT24251040092087 |
| 07/09/2024 5389.57488 | | 6.000 | | 020097040509071649322024MAXS028436.574 88.164932.Vietcombank:0011001932418:DAO THU PHAT chuyen tien |
| 07/09/2024 5189.71349 | | 12.000 | | 020097040509071655282024T3P042471.71349. 165528.Vietcombank:0011001932418:DANG VAN DIEU chuyen tien |
| 07/09/2024 5078.18135 | | 100.000 | | MBVCB.6970374365.Con dan Quang Ngai ung ho mien Bac chong bao.CT tu 1029570098 DO TRUNG HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5219.22226 | | 6.000 | | 401547.070924.165832.NGUYEN THI NGOC chuyen tien |
| 07/09/2024 5389.3703 | | 3.000 | | 020097040509071710432024WPZ5078154.3703 .171026.Vietcombank:0011001932418:BUI VAN QUYNH chuyen tien |
| 07/09/2024 5240.35631 | | 200.000 | | MBVCB.6970569308.UNG HO BAO YAGI.CT tu 0291000323329 HA HOANG THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 07/09/2024 5219.87988 | | 6.000 | | 340258.070924.172057.LO THI CHAU chuyen tien |
| 07/09/2024 5390.133 | | 12.000 | | 020097040509071754192024SEOD080366.133.1 75419.Vietcombank:0011001932418:DO THI TUOI chuyen tien |
| 07/09/2024 5387.14029 | | 6.000 | | 020097040509071800582024ES9M095069.1402 9.180059.Vietcombank:0011001932418:LO THI HANH chuyen tien |
| 07/09/2024 5213.15328 | | 3.000 | | 035254.070924.180456.PHAM VAN PHI chuyen tien |
| 07/09/2024 5216.20236 | | 3.000 | | 482308.070924.180655.DUONG CHI THANH Chuyen tien |
| 07/09/2024 5243.49867 | | 100.000 | | MBVCB.6971023228.LY THUY ANH .CT tu 0921000727117 LY THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 07/09/2024 5161.29112 | | 1.752.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6629 6711381.20240907.66296711381-0856664478_T ap the Chang Vang Rooftop ung ho giúp ba con sau bao |
| 07/09/2024 5214.95020 | | 3.000 | | 576756.070924.183629.NGUYEN VAN XUAN chuyen tien |
| 07/09/2024 5017.78798 | | 6.000 | | 205205.070924.190813.TRAN BAO THACH chuyen FT24251686557742 |
| 07/09/2024 5217.11407 | | 20.000 | | 718667.070924.192106.TRAN THI THU THAO chuyen tien |
| 07/09/2024 5219.56114 | | 20.000 | | 496013.070924.193937.Ck |
| 07/09/2024 5212.58650 | | 12.000 | 10.866.106.731 | 579878.070924.194047.VU THI HANG Chuyen tien |
| 08/09/2024 5218.13419 | | 600.000 | | 879551.070924.225942.CAO VU UYEN PHI Chuyen tien |
| 08/09/2024 5390.55276 | | 50.000 | | 020097041509072309482024WMww389857.55 276.230948.cung nhau vuot qua bao lu |
| 08/09/2024 5078.98542 | | 40.000 | | MBVCB.6972671603.binh thuong.CT tu 1019267832 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 08/09/2024 5215.89760 | | 500.000 | | 709190.080924.005509.NGUYEN NGOC MAI chuyen FT24253673526220 |
| 08/09/2024 5220.93385 | | 10.000 | | 763753.080924.010349.TRUONG NHAT QUYEN Chuyen tien |
| 08/09/2024 5390.10351 | | 436.000 | | 020097040509080136092024O1VY045159.1035 1.013609.Vietcombank:0011001932418:HUYN H VAN VU quyen gop |
| 08/09/2024 5219.17931 | | 20.000 | | 614590.080924.070932.mong nguoi dan an toan va som khac phuc hau qua |
| 08/09/2024 5217.20668 | | 10.000 | | 327870.080924.071200.Ung Ho Nha Nuoc Viet Nam Va Giup do Nguoi dan |
| 08/09/2024 5241.12341 | | 50.000 | | MBVCB.6973170453.DO XUAN KHOI chuyen tien.CT tu 1020731700 DO XUAN KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5389.72876 | | 1.111.111 | | 020097042209080836052024J7RE911419.72876. 083606.THUONG GUI DONG BAO |
| 08/09/2024 5214.83962 | | 12.000 | | 837052.080924.085644.CA THI XOAN chuyen tien |
| 08/09/2024 5017.4651 | | 6.000 | | 070607.080924.090555.QUANG THI NGÀ chuyen khoan |
| 08/09/2024 5244.23819 | | 12.000 | | MBVCB.6973591620.TRAN THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 0181003522725 TRAN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5240.24705 | | 3.000 | | MBVCB.6973620329.xin cap mshs.CT tu 0821000145674 BUI VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.55211 | | 6.000 | | 926242.080924.092619.mhs38526 |
| 08/09/2024 5215.68626 | | 6.000 | | 909788.080924.093135.NGUYEN VAN QUY Chuyen tien |
| 08/09/2024 5217.78947 | | 50.000 | | 955200.080924.093538.ung ho cong tac chong bao so 3 thanh pho Ha Noi |
| 08/09/2024 5212.38418 | | 6.000 | | 024508.080924.095657.VU VAN LUC chuyen tien |
| 08/09/2024 5214.43344 | | 13.000 | | 445479.080924.095834.Ung ho dong bao bao lu MB |
| 08/09/2024 5017.1071 | | 6.000 | | 027713.080924.101824.HOANG THI CHI Chuyen tien |
| 08/09/2024 5209.86958 | | 1.000.000 | | 703283.080924.104730.PHAM MINH TUAN chia se cung dong bao thiet hai do bao Yagi |
| 08/09/2024 5240.45091 | | 2.000 | | MBVCB.6974314459.NGUYEN MINH TINH chuyen tien.CT tu 0461000612698 NGUYEN MINH TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.63253 | | 6.000 | | 0200970405090811060120240V2P091452.63253. 110601.Vietcombank:0011001932418:mhs6537 281 |
| 08/09/2024 5388.66554 | | 3.000 | | 0200970405090811074820247E4Q095331.66554 .110741.Vietcombank:0011001932418:mhs |
| 08/09/2024 5213.58696 | | 12.000 | | 091661.080924.111116.TRAN VAN HUAN Chuyen tien |
| 08/09/2024 5241.50495 | | 3.000 | | MBVCB.6974516359.QUACH THI MAI chuyen tien.CT tu 1033225764 QUACH THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5212.77319 | | 3.000 | | 311243.080924.111718.PHAM NGOC BINH chuyen tien |
| 08/09/2024 5209.39042 | | 3.000 | | 480510.080924.113804.xin cap mshs FT24253004746966 |
| 08/09/2024 5212.47314 | | 10.000 | | 090072.080924.114103.MAI VAN QUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 08/09/2024 5213.49523 | | 6.000 | | 868697.080924.114143.LUONG VAN SON Chuyen tien |
| 08/09/2024 5218.81295 | | 3.000 | | 571504.080924.115244.VAN THI THANG chuyen tien |
| 08/09/2024 5217.981 | | 500.000 | | 920487.080924.115958.thuong gui dong bao |
| 08/09/2024 5209.22086 | | 10.000 | | 391514.080924.120657.7963 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5220.27846 | | 3.000 | | 159885.080924.120932.NGUYEN THE HUNG chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.42580 | | 6.000 | | 417046.080924.121430.HA DINH DUONG chuyen tien |
| 08/09/2024 5389.48477 | | 12.000 | | 02009704050908123649202442HT066759.48477 .123650.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LINH chuyen tien |
| 08/09/2024 5209.3175 | | 3.000 | | 606360.080924.123744.DAO THI QUYNH ANH chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.25477 | | 50.000 | | 678375.080924.124628.VU NGOC HAN chuyen FT24253710003404 |
| 08/09/2024 5017.47036 | | 2.000 | | 633812.080924.125505.TRAN QUANG HUNG chuyen tien |
| 08/09/2024 5242.73707 | | 500.000 | | MBVCB.6975302399.Ung ho dong bao .CT tu 9964122412 HO HUU QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5243.74436 | | 100.000 | | MBVCB.6975326802.NH.CT tu 0381000528745 LE NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5218.27350 | | 500.000 | | 813482.080924.132918.co giec day Hoa thuong gui dong bao |
| 08/09/2024 5389.62573 | | 200.000 | | 020097042209081345312024T13T764395.62573 .134532.NGUYEN THANH TAN ung ho chia se cung dong bao bi anh huong mua bao lu lut. |
| 08/09/2024 5213.47775 | | 6.000 | | 289057.080924.142119.SUNG THIN CHIN Chuyen tien |
| 08/09/2024 5215.92370 | | 12.000 | | 306933.080924.143857.DO THI GIANG chuyen tien |
| 08/09/2024 5213.93861 | | 200.000 | | 972680.080924.143926.Gia dinh ong luu van luc FT24253738767330 |
| 08/09/2024 5215.6401 | | 3.000 | | 044333.080924.144414.IBFT VU THI HANG chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.46469 | | 6.000 | | 329524.080924.150008.DO CONG SON Chuyen tien |
| 08/09/2024 5216.50033 | | 6.000 | | 330711.080924.150111.DO CONG SON Chuyen tien |
| 08/09/2024 5209.57171 | | 7.000 | | 072014.080924.150400.IBFT TRAN VAN TEO chuyen tien |
| 08/09/2024 5217.58319 | | 12.000 | | 596296.080924.150440.VI THI HONG HOA chuyen tien, ma GD 248302502 |
| 08/09/2024 5216.80658 | | 1.000.000 | | 168339.080924.151235.Dau Phuoc Hao Nhan ung ho sau bao yagi |
| 08/09/2024 5212.94595 | | 80.000 | | 946602.080924.151744.NGUYEN NAM TUYEN Chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5216.21463 | | 3.000 | | 107536.080924.152722.IBFT LE MINH KHAN chuyen tien |
| 08/09/2024 5219.34185 | | 6.000 | | 022520.080924.153144.HOANG THI AN chuyen tien |
| 08/09/2024 5213.37519 | | 6.000 | | 992137.080924.153244.NGUYEN THI LAN Chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.42710 | | 3.000 | | 033039.080924.153455.HOANG THI NGAN chuyen tien |
| 08/09/2024 5017.79581 | | 6.000 | | 384511.080924.154714.NGUYEN THI KIM YEN Chuyen tien |
| 08/09/2024 5212.49374 | | 12.000 | | 254443.080924.161016.son chuyen tien FT24253879158042 |
| 08/09/2024 5209.69081 | | 10.000 | | 276264.080924.161626.TRUONG DINH TOAN chuyen FT24253519800641 |
| 08/09/2024 5215.90159 | | 6.000 | | 432123.080924.162329.3580 |
| 08/09/2024 5219.19652 | | 100.000.000 | | 151822.080924.163257.Tran Thien Thanh Bao ung ho dong bao vuot bao Yagi |
| 08/09/2024 5189.5283 | | 3.000 | | 020097040509081633302024QGA7018995.5283. 163313.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN KHAI chuyen tien |
| 08/09/2024 5078.30927 | | 400.000 | | MBVCB.6976679171.Chuc tat ca binh an khoe manh.CT tu 0081001314551 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 08/09/2024 5209.57456 | | 6.000 | | 790259.080924.164431.LO THI NGOC Chuyen tien |
| 08/09/2024 5243.17301 | | 1.000.000 | | MBVCB.6976788523.Ung ho dong bao thiet hai sau bao.CT tu 0491000002110 DANG THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5209.17004 | | 500.000 | | 860247.080924.170218.em ung ho ho tro ba con vung bao hy vong moi dieu tot dep vs moi nguoi |
| 08/09/2024 5241.19053 | | 200.000.000 | | MBVCB.6976846744.VO HA LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0541000216024 VO THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5240.21081 | | 500.000 | | MBVCB.6976925698.TRAN NGUYEN THANH TUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0441000815565 TRAN NGUYEN THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5215.48156 | | 100.000 | | 491130.080924.171135.PHAM BAO CHAU chuyen ung ho khac phuc sau bao yagi FT24253104386804 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5243.21403 | | 6.000 | | MBVCB.6976930003.Duong Thi Thuy.CT tu 0121000787239 DUONG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5245.21448 | | 200.000 | | MBVCB.6976936677.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI .CT tu 0531002557725 DINH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5239.21489 | | 100.000 | | MBVCB.6976931237.LUONG THI HOAI chuyen tien.CT tu 0201000615164 LUONG THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5239.21623 | | 150.000 | | MBVCB.6976940936.dong gop bao so 3.CT tu 0271000984668 TRAN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5389.7580 | | 200.000 | | 020097042209081713562024WJGY722661.7580 .171356.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5389.11064 | | 200.000 | | 020097042209081715032024KI31563605.11064. 171504.VU THI PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5245.22203 | | 20.000.000 | | MBVCB.6976950434.CAM SCARLETT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0081001211998 MAI THI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.11189 | | 500.000 | | 020097041509081715092024SEIM638232.11189 .171509.NGUYEN THI NHU HOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 |
| 08/09/2024 5216.62249 | | 200.000 | | 884285.080924.171533.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5209.61588 | | 20.000 | | 913705.080924.171544.NGUYEN THI HONG CO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5219.62709 | | 80.000 | | 917066.080924.171557.PHAN THI THANH NHAN chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.63763 | | 12.000 | | 125017.080924.171628.LO VAN THOA chuyen khoan |
| 08/09/2024 5213.66370 | | 1.000.000 | | 431461.080924.171707.Ung ho cuu tro sau bao so 3 YAGI |
| 08/09/2024 5245.22835 | | 200.000 | | MBVCB.6976987960.VUONG THI THANH HUONG ung ho khac phuc hau qua bao YaGi.CT tu 1023245768 VUONG THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.69401 | | 5.000.000 | | 516869.080924.171747.Cung moi nguoi ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253328884591 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5387.19057 | | 100.000 | | 020097042209081718272024FNGV372976.1905 7.171828.LE DIEU LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5017.80668 | | 200.000 | | 935348.080924.172109.LIEU THI GIA HAN Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5209.82958 | | 100.000 | | 352635.080924.172159.Nguyen Nhu Dung UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5217.85896 | | 3.000 | | 927264.080924.172307.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien |
| 08/09/2024 5245.24350 | | 100.000 | | MBVCB.6977032100.gia dinh Dung Thuy Giang chuc to quoc khoe manh, binh an, cam on.CT tu 1018144916 HOANG THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5212.88737 | | 1.000.000 | | 540982.080924.172335.HA KIEU ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253520627671 |
| 08/09/2024 5389.31840 | | 100.000 | | 0200970405090817234220243B1A061156.31840 .172342.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an |
| 08/09/2024 5240.24449 | | 1.000.000 | | MBVCB.6977040079.TRAN THI KIM CHAU chuyen tien.CT tu 9782378864 TRAN THI KIM CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.89647 | | 88.000 | | 946483.080924.172354.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5390.33799 | | 500.000 | | 020097042209081724212024JG71407635.33799. 172421.Tran Nhat Linh UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5240.24632 | | 200.000 | | MBVCB.6977043569.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0741000665890 LE THI HONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.34802 | | 200.000 | | 020097041509081724442024OPej663377.34802. 172444.LUONG THI HAI NGAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 |
| 08/09/2024 5017.92447 | | 50.000 | | 947796.080924.172433.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 08/09/2024 5387.40224 | | 50.000 | | 020097042209081726442024SIEW685656.4022 4.172638.DO THI MINH HUYEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5387.40392 | | 2.000.000 | | 020097042209081726522024275Z322105.40392. 172635.tu mien nam xin gui ban mat tran giúp do khac phuc hau qua sau bao |
| 08/09/2024 5213.660 | | 6.000 | | 706764.080924.172713.QUANG VAN QUYET chuyen tien tu Viettel Money |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5161.19593 | | 500.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6635 6036291.20240908.66356036291-0982077748_D ANG NHA NGUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO S3 YAGI |
| 08/09/2024 5243.25518 | | 200.000 | | MBVCB.6977080089.NGUYEN THI THANH BINH chuyen tien.CT tu 0011004397323 NGUYEN THI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5218.7085 | | 500.000 | | 957940.080924.172846.TRUONG THI NGOC TRAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 08/09/2024 5212.10394 | | 20.000 | | 719500.080924.172947.DAO THUY HONG chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.11499 | | 10.000 | | 391814.080924.173016.Phan Thanh Huyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5240.26380 | | 500.000 | | MBVCB.6977103129.NGUYEN THI NGOC TRINH chuyen tien.CT tu 1018435117 NGUYEN THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.53288 | | 250.000 | | 020097042209081731412024DF4M121530.5328 8.173124.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5213.17665 | | 1.000.000 | | 290184.080924.173207.TAM MY UNG HO KHAC PHUC SAU BAO |
| 08/09/2024 5244.26843 | | 100.000 | | MBVCB.6977128092.CHU THI TRANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1034319714 CHU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5215.19991 | | 30.000 | | 735484.080924.173249.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien |
| 08/09/2024 5189.56694 | | 100.000 | | 0200970422090817325320247OAS214189.5669 4.173254.THAN THUY HANG chuyen tien |
| 08/09/2024 5017.24736 | | 100.000 | | 987347.080924.173347.DINH DUC HIEU ung ho mien bac |
| 08/09/2024 5213.26804 | | 100.000 | | 743770.080924.173432.Ung ho cuu tro bao so 3 |
| 08/09/2024 5161.21371 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6635 5707730.20240908.66355707730-0905567477_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5245.27415 | | 200.000 | | MBVCB.6977146475.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen tien.CT tu 0281000570913 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5078.45890 | | 2.000.000 | | MBVCB.6977140896.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0011004316887 NGUYEN TIEN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5241.27567 | | 100.000 | | MBVCB.6977149227.Khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1032547516 TO PHUONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.30557 | | 11.000 | | 748803.080924.173529.Ung ho Khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5389.63465 | | 200.000 | | 020097042209081735332024X356603744.63465.173526.Nguyen Nhat Uyen Nhi ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5389.64830 | | 1.000.000 | | 0200970405090817355420249Q5U096609.64830.173554.Vietcombank:0011001932418:SocNan Ung ho khac phuc bao Yagi |
| 08/09/2024 5213.37225 | | 300.000 | | 599863.080924.173727.LA THI BICH Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24253358374509 |
| 08/09/2024 5243.28514 | | 2.000.000 | | MBVCB.6977173434.NGUYEN SY TAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0101001209099 NGUYEN SY TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5217.45112 | | 30.000 | | 769461.080924.173932.Tran Thi Phuong Thuy chuyen tien tu Viettel Money |
| 08/09/2024 5387.75319 | | 50.000 | | 020097042209081739372024IWRG234224.75319.173938.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien cuu tro sau bao so 3 |
| 08/09/2024 5218.44810 | | 200.000 | | 439701.080924.173958.Tran thi kim dung ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5388.75786 | | 2.000.000 | | 020097042209081739582024FQHE408928.75786.173958.Gia dinh NGUYEN VU THU HUONG chuyen tien UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5209.47846 | | 200.000 | | 462977.080924.174037.NGUYEN DIEU HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 08/09/2024 5215.48824 | | 1.000.000 | | 614858.080924.174058.BUI THI THUY LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253148031082 |
| 08/09/2024 5390.78896 | | 1.000.000 | | 020097040509081741232024YIVF012920.78896.174123.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI KIM QUYEN chuyen tien ung khac phuc hau qua bao so 3 YAGI |
| 08/09/2024 5189.81781 | | 80.000 | | 020097042209081742272024JLVJ887526.81781.174228.1 TAM LONG NHO GOP SUC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 GAGI |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5078.48214 | | 100.000 | | MBVCB.6977220214.ung ho ba con chiu thien tai bao so 3.CT tu 9967739493 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 08/09/2024 5243.29601 | | 100.000 | | MBVCB.6977212395.Kevin Minh Tam Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi .CT tu 9933751199 LE MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5215.63291 | | 200.000 | | 631917.080924.174502.THUY DUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253008893746 |
| 08/09/2024 5387.89648 | | 200.000 | | 020097042209081745232024Q5JA896450.89648 .174524.LUONGHUONGGIANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5243.30417 | | 10.000 | | MBVCB.6977247171.NGUYEN DUONG THIEN AN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1031717560 NGUYEN DUONG THIEN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.92784 | | 100.000 | | 020097042209081746162024YASS951714.9278 4.174617.xin duoc gop tien ung ho bao yagi |
| 08/09/2024 5213.68733 | | 200.000 | | 336905.080924.174632.IBFT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 08/09/2024 5209.70169 | | 300.000 | | 639380.080924.174649.HUYNH THI NHU UYEN chuyen cuu bao Yagi FT24253626695206 |
| 08/09/2024 5388.95805 | | 50.000 | | 020097041509081747422024nYym724930.9580 5.174734.khac phuc hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5242.30978 | | 100.000 | | MBVCB.6977266980.LE NGOC KY NHI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1016675492 LE NGOC KY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5161.24712 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6635 7741921.20240908.66357741921-0798799247_U ng ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 08/09/2024 5189.2852 | | 200.000 | | 020097042209081750282024NTYY171077.2852. 175011.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5216.82838 | | 200.000 | | 476454.080924.175037.Ung ho khac phuc chong bao yagi |
| 08/09/2024 5241.32025 | | 50.000 | | MBVCB.6977306833.NGUYEN THI TRUNG ANH chuyen tien ung ho sau bao yagi.CT tu 1032644941 NGUYEN THI TRUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.91966 | | 6.000 | | 593697.080924.175316.NONG KIM TUE chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5212.92851 | | 37.000 | | 840326.080924.175329.ho tro khac phuc hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5189.11520 | | 200.000 | | 020097042209081753342024JLGH135702.11520 .175334.DANG THI PHUONG chuyen tien |
| 08/09/2024 5161.26120 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6635 8068274.20240908.66358068274-0912725848_U ng ho dong bao khac phuc sau bao Chuc moi nguoi binh an |
| 08/09/2024 5239.32658 | | 100.000 | | MBVCB.6977327465.LE VIET ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 1018366721 LE VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5217.98886 | | 200.000 | | 008500.080924.175612.NGO THI BICH TRAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-080924-17:55:09 008500 |
| 08/09/2024 5219.2042 | | 500.000 | | 343264.080924.175548.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5213.9708 | | 28.000 | | 864760.080924.175829.NGUYEN LINH DAN chuyen tien |
| 08/09/2024 5243.33792 | | 3.000 | | MBVCB.6977365404.xin cap ma so ho so .CT tu 0541000291208 TRAN DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5243.34115 | | 500.000 | | MBVCB.6977364530.TRAN THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1035217865 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5241.34220 | | 200.000 | | MBVCB.6977373637.NGUYEN MAI THUC ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1028295681 NGUYEN MAI THUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5218.17767 | | 200.000 | | 981628.080924.180045.Gia Dinh Ti xin ung ho khac phuc hau qua bao Yagi- Xin Cam On |
| 08/09/2024 5241.34871 | | 10.000 | | MBVCB.6977402329.NGUYEN VAN CHUNG. Vinh phuc ung ho cac tinh mien bac con bao yagi.CT tu 0361000346182 NGUYEN VAN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5212.30087 | | 1.000.000 | | 193573.080924.180424.TRAN PHUNG KHAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 08/09/2024 5240.35297 | | 500.000 | | MBVCB.6977414759.Yeu Dong Bao Yeu To Quoc.CT tu 0561000507186 LE LY TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5240.35309 | | 200.000 | | MBVCB.6977415013.Diem Y. Khanh Huyen ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1020943105 VO THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5161.29246 | | 40.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6635 9544145.20240908.66359544145-0908156126_c hau la hoc sinh a chau cung muon gop chut a |
| 08/09/2024 5217.36992 | | 5.000.000 | | 720687.080924.180638.SEUNG THAO HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI FT24253023508755 |
| 08/09/2024 5241.36103 | | 500.000 | | MBVCB.6977448710.TRAN THI MINH HIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0461000587224 TRAN THI MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.42561 | | 50.000 | | 726647.080924.180809.DINH THI DUYEN ung ho khac phu hau qua bao so 3 YAGI FT24253280842008 |
| 08/09/2024 5220.45991 | | 200.000 | | 731579.080924.180928.VU THI PHUONG ANH ung ho bao so 3 FT24253822804730 |
| 08/09/2024 5078.56072 | | 100.000 | | MBVCB.6977466913.NGUYEN THI THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1040047296 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.53422 | | 100.000 | | 020097041509081809572024qCbX782168.5342 2.180957.TRAN MINH LUAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5213.49780 | | 50.000 | | 735330.080924.181027.UH khac phuc bao Yati FT24253817030378 |
| 08/09/2024 5216.50820 | | 1.000.000 | | 688221.080924.181044.UH khac phuc bao so3 |
| 08/09/2024 5388.71037 | | 100.000 | | 0200970415090818174520242bZa800399.71037. 181746.khac phuc hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5217.72908 | | 200.000 | | 762915.080924.181749.NGUYEN PHUONG LINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253518686530 |
| 08/09/2024 5220.76435 | | 200.000 | | 622954.080924.181844.Phan Hong Thom ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5217.75808 | | 1.000.000 | | 766477.080924.181847.PHAM VAN ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253040057849 |
| 08/09/2024 5209.77867 | | 200.000 | | 392306.080924.181924.IBFT LAM PHOI LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5214.77954 | | 100.000 | | 006192.080924.181927.TRAN HUYNH PHUONG NHI chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5017.82093 | | 500.000 | | 773456.080924.182040.TRAN GIA LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253499049658 |
| 08/09/2024 5212.83916 | | 1.000.000 | | 775420.080924.182114.LE THI TRANG CHUN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253991696468 |
| 08/09/2024 5212.84750 | | 100.000 | | 727057.080924.182138.VU PHUONG HOA QN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI QN |
| 08/09/2024 5216.85779 | | 50.000 | | 515331.080924.182148.SV GUI KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 08/09/2024 5212.87420 | | 5.000.000 | | 779216.080924.182216.NGUYEN PHUONG ANH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24253976782849 |
| 08/09/2024 5213.86715 | | 200.000 | | 779351.080924.182218.LE THI LE chuyen FT24253027040640 |
| 08/09/2024 5161.33159 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 0341091.20240908.66360341091-0985451293_N GUYEN THI MINH CHAU UNG HO KHAC PHU HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5209.89549 | | 200.000 | | 783183.080924.182323.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253095810676 |
| 08/09/2024 5209.91625 | | 200.000 | | 035926.080924.182342.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5388.89589 | | 200.000 | | 020097042209081826212024UY7H757405.8958 9.182622.NGUYEN THI MAI ANH ung ho cuu tro bao lu. |
| 08/09/2024 5387.90996 | | 200.000 | | 02009704220908182644202491AT239060.90996 .182645.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 08/09/2024 5017.2080 | | 50.000 | | 796610.080924.182704.DO NGOC KHANH chuyen cuu tro bao Yagi FT24253500089190 |
| 08/09/2024 5161.34516 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 0986446.20240908.66360986446-0706423144 |
| 08/09/2024 5189.95348 | | 50.000 | | 020097042209081828362024A50P113834.95348 .182837.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5389.97441 | | 100.000 | | 020097040509081829262024AGZT041236.9744 1.182919.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao Yagi Mien Bac |
| 08/09/2024 5245.41668 | | 300.000 | | MBVCB.6977648392.TRAN HOANG TONY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO.CT tu 1043451663 TRAN HOANG TONY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5245.41697 | | 100.000 | | MBVCB.6977655643.som vuot qua nhe.CT tu 1029444695 PHAN CAO Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5214.20703 | | 50.000 | | 819760.080924.183314.con ko co nhieu nhung con mong minh cung duoc gop 1 phan nao do FT24253492206037 |
| 08/09/2024 5078.62524 | | 200.000 | | MBVCB.6977664394.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0691000374608 NGUYEN THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.7886 | | 80.000 | | 020097040509081834032024BNSF052945.7886.183403.Vietcombank:0011001932418:Ho tro giup do nguoi dan chiu anh huong con bao Yagi con bao so 3 |
| 08/09/2024 5241.42257 | | 100.000 | | MBVCB.6977675143.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1026482519 CAO THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5239.42634 | | 100.000 | | MBVCB.6977682245.PHAM MAI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0071001333922 PHAM MAI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.30051 | | 50.000 | | 829555.080924.183536.Cua it long nhieu chung tay giup do nhan dan thiet hai do bao so 3 mong den duoc tay nguoi can nhan FT24253358592650 |
| 08/09/2024 5239.42664 | | 100.000 | | MBVCB.6977682001.SINH VIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0511000479509 PHAM THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5017.29531 | | 20.000 | | 777200.080924.183550.Gia Han ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5218.36334 | | 100.000 | | 837395.080924.183733.NGUYEN THI NGOC DUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253680100068 |
| 08/09/2024 5189.18958 | | 50.000 | | 020097042209081838362024DK5Y918728.18958.183829.Con chi co it thoi nen mong moi nguoi o mien Bac khac phu con bao a |
| 08/09/2024 5213.41376 | | 5.000.000 | | 844044.080924.183912.SAINC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253700330794 |
| 08/09/2024 5390.22698 | | 100.000 | | 020097042209081839522024OD8C668805.22698.183953.DINH TIEN DUNG chuyen tien |
| 08/09/2024 5243.44280 | | 500.000 | | MBVCB.6977741905.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0041000359384 BUI THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.28487 | | 100.000 | | 020097042209081842152024CJF6101862.28487.184209.Cua it long nhieu mong moi nguoi khac phuc hau qua sau bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5241.45013 | | 200.000 | | MBVCB.6977765749.HD ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0181003553340 LE THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5078.65740 | | 1.000 | | MBVCB.6977766225.Khokhan.CT tu 0441000722147 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 08/09/2024 5216.61490 | | 1.000.000 | | 745999.080924.184510.Nguoi ham mo nhom nhac STRAY KIDS quyen gop ung ho khac phuc hau qua sau con bao |
| 08/09/2024 5241.45102 | | 1.000.000 | | MBVCB.6977776548.NGUYEN THI HA PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3YAGI.CT tu 0581000779365 NGUYEN THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5388.38556 | | 500.000 | | 020097041509081846292024YTjk867196.38556.184629.NGUYEN THI NGOC BICH chuyen tien ho tro nguoi dan mien Bac bi thiet hai sau con bao YAGI |
| 08/09/2024 5214.68237 | | 1.000.000 | | 069077.080924.184807.NGUYEN DUY AN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-080924-18:47:08 069077 |
| 08/09/2024 5388.44552 | | 100.000 | | 020097041509081849102024hxRA873274.44552.184852.TRAN NHAT MAI chuyen tien ung ho dong bao mien bac sau bao |
| 08/09/2024 5219.77585 | | 200.000 | | 551203.080924.185004.Ung ho khac phuc bao Yagi |
| 08/09/2024 5017.81533 | | 301.350 | | 464905.080924.185119.TRAN THANH TU ct MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5209.87345 | | 100.000 | | 840582.080924.185258.TRAN THANH THAO ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 08/09/2024 5240.47107 | | 50.000 | | MBVCB.6977838563.NGUYEN HONG PHUC NGUYEN chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1039068082 NGUYEN HONG PHUC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5390.55023 | | 100.000 | | 020097042209081853332024N0ZY227122.55023.185335.HOANG THI NGOAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 08/09/2024 5078.68654 | | 2.000.000 | | MBVCB.6977856269.NGUYEN THI THUY (0975769385)ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0801000284780 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.60649 | | 200.000 | | 020097042209081856012024072B816532.60649.185602.VU MY HIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5241.47985 | | 100.000 | | MBVCB.6977864823.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0041000376581 NGUYEN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5209.2402 | | 200.000 | | 915710.080924.185737.NGUYEN THI PHUONG ANH UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI FT24253250502224 |
| 08/09/2024 5216.4492 | | 500.000 | | 083168.080924.185913.TRAN NGUYEN THANH TUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-080924-18:58:15 083168 |
| 08/09/2024 5215.15100 | | 30.000 | | 821275.080924.190125.Hoc sinh TRUONG THI THAO VY ho tro bao YAGI, cua it long nhieu |
| 08/09/2024 5216.15376 | | 42.000 | | 886410.080924.190134.HOANG THI BICH HUYEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5218.17238 | | 100.000 | | 469208.080924.190203.IBFT TRAN THUY THUY DUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5218.16654 | | 350.000 | | 094940.080924.190218.Gop phan nho khac phuc hau qua sau bao Yagi |
| 08/09/2024 5209.19707 | | 100.000 | | 088841.080924.190413.NGUYEN THI HAI YEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-080924-19:03:04 088841 |
| 08/09/2024 5388.76848 | | 100.000 | | 0200970422090819030720249M3J208813.76848 .190250.le my duyen ho tro khac phuc hau qua sau bao yagi |
| 08/09/2024 5389.78667 | | 500.000 | | 020097042209081903432024320V208980.78667. 190326.NGO LE HA VY chuyen tien |
| 08/09/2024 5215.22989 | | 87.000 | | 064998.080924.190402.ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5218.25683 | | 200.000 | | 881779.080924.190454.LE THI LE HANG Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi |
| 08/09/2024 5189.82382 | | 100.000 | | 020097041509081905132024KnZq909557.8238 2.190505.HUYNH THI YEN NHI CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5389.82641 | | 200.000 | | 0200970422090819052620242FY3365936.82641. 190527.Trinh thi van anh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5017.27912 | | 100.000 | | 885136.080924.190539.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5078.71635 | | 50.000 | | MBVCB.6977945081.Quyen gop.CT tu 1038984193 NGUYEN TRAN KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5244.50653 | | 100.000 | | MBVCB.6977966660.Ung ho.CT tu 1029429865 NGUYEN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5161.44909 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 2483317.20240908.66362483317-0383129586_N GUYEN THI MINH KHA ho tro thiet hai tu bao yagi |
| 08/09/2024 5017.39573 | | 1.000.000 | | 959078.080924.190917.LUONG THI CAM NHUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24253780557503 |
| 08/09/2024 5220.41334 | | 300.000 | | 960536.080924.190941.VO HOANG BAO TRAN ung ho lhac phuc sau hau qua bao yagi FT24253288014592 |
| 08/09/2024 5219.43869 | | 3.000 | | 925013.080924.191036.NGUYEN THI HIEN0022162 |
| 08/09/2024 5215.43889 | | 100.000 | | 862479.080924.191036.Dao Nhu Quynh chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5387.97250 | | 200.000 | | 0200970405090819114920241HP1047413.97250 .191149.Vietcombank:0011001932418:PHAM MY HOA chuyen tien MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.49560 | | 100.000.000 | | 906485.080924.191158.DO THI QUYNH ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5213.53852 | | 200.000 | | 077574.080924.191345.Chung tay cung to quoc viet nam vuot qua thien tai |
| 08/09/2024 5017.62086 | | 15.000 | | 948941.080924.191618.Nguyen Thi Hong ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5245.52777 | | 200.000 | | MBVCB.6978038739.TRIEU THI SINH chuyen tien.CT tu 0351000951255 TRIEU THI SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5242.53145 | | 200.000 | | MBVCB.6978053962.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0251002740526 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5017.70392 | | 10.000 | | 959935.080924.191854.yeu Viet Nam |
| 08/09/2024 5387.15376 | | 50.000 | | 020097040509081919372024R6H0065873.15376 .191937.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC LINH ung ho mien bac |
| 08/09/2024 5215.73173 | | 150.000 | | 997746.080924.191955.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253791592164 |
| 08/09/2024 5219.73417 | | 10.000 | | 251388.080924.192003.UONG MINH VUONG chuyen tien |
| 08/09/2024 5219.77096 | | 200.000 | | 002026.080924.192105.Chau Vo Thi Dung va ong Minh Khoa ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253025267700 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5242.54201 | | 50.000 | | MBVCB.6978091281.Yagi.CT tu 1031953875 DAO TRINH YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5216.83208 | | 40.000 | | 264511.080924.192255.Ung ho khac phuc bao Yagi |
| 08/09/2024 5161.48735 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 4395891.20240908.66364395891-0934047987_D anh bua sang ung ho ba con |
| 08/09/2024 5217.84940 | | 9.000 | | 981122.080924.192359.MA QUYNH NHU chuyen tien |
| 08/09/2024 5242.54696 | | 2.000.000 | | MBVCB.6978104871.BUI MINH TRANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0011002473384 BUI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5215.92094 | | 300.000 | | 953070.080924.192548.LE THI AI Chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.93895 | | 1.000.000 | | 022663.080924.192650.DINH THI MAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253115176311 |
| 08/09/2024 5161.49719 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 4870991.20240908.66364870991-0915812467 |
| 08/09/2024 5017.97881 | | 100.000 | | 027124.080924.192803.CHU THI MINH THUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253263910293 |
| 08/09/2024 5241.55584 | | 100.000 | | MBVCB.6978130781.HO THI VI chuyen tien.CT tu 1034120888 HO THI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5390.34406 | | 80.000 | | 020097042209081928122024M4B0128963.3440 6.192812.DAM THAO MY chuyen tien cuu tro sau bao so 3 |
| 08/09/2024 5388.37688 | | 150.000 | | 020097042209081929322024D7T5885798.37688 .192915.LE NGUYEN KHANH CHI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5388.39090 | | 100.000 | | 020097041509081929552024q1ku963194.39090. 192937.NGUYEN THI NGOC YEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5220.4371 | | 200.000 | | 949583.080924.193008.TRAN THI HAI YEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yaki |
| 08/09/2024 5387.39958 | | 200.000 | | 020097041509081930352024pNEi964902.39958. 193035.NGUYEN THUY LINH chuyen tien |
| 08/09/2024 5161.50471 | | 20.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 5138084.20240908.66365138084-0823331407_T ONG THI HOAI PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5389.41994 | | 1.000.000 | | 020097041509081931382024cLe8967516.41994. 193140.LE THI MINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5389.45595 | | 6.000 | | 0200970405090819330820241WJS098325.4559 5.193309.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI YEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5209.14345 | | 2.000 | | 102046.080924.193310.TO TRINH CINDY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5017.15955 | | 2.000 | | 978954.080924.193349.chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5213.19279 | | 1.000.000 | | 050856.080924.193439.NGUYEN THUY LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253707034006 |
| 08/09/2024 5216.19569 | | 6.000 | | 318446.080924.193454.ca van tran |
| 08/09/2024 5242.57215 | | 200.000 | | MBVCB.6978194456.HA THI MY TIEN chuyen tien.CT tu 0701000421768 HA THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5220.20165 | | 10.000 | | 982902.080924.193457.TRAN THUY TRANG Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5243.57282 | | 10.000 | | MBVCB.6978205263.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi .CT tu 9977087079 NGUYEN PHAN THAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5239.57500 | | 100.000 | | MBVCB.6978209410.GIANG NGOC TRAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1039112750 GIANG NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5388.53670 | | 100.000 | | 020097042209081936362024L069120010.53670. 193637.yeu thuong |
| 08/09/2024 5220.26472 | | 50.000 | | 107396.080924.193722.TO TRINH CINDY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5213.28207 | | 100.000 | | 993362.080924.193745.NGUYEN NGOC ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5243.58246 | | 100.000 | | MBVCB.6978235627.NGUYEN VO NGUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 1050142217 NGUYEN VO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.58820 | | 50.000 | | 020097042209081939182024VIEU339392.58820 .193901.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5243.58277 | | 500.000 | | MBVCB.6978231666. NGUYEN THI THU HIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0121000620562 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5241.58774 | | 500.000 | | MBVCB.6978255887.PHAM THI HUE chuyen tien.CT tu 0211000445214 PHAM THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5214.44111 | | 200.000 | | 540446.080924.194253.IBFT LIEN UH KHAC PHUC HQUA BAO S3 YAGI |
| 08/09/2024 5215.48462 | | 200.000 | | 567672.080924.194410.LE NGOC LINH CHI Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5212.47778 | | 200.000 | | 084925.080924.194416.ung ho khac phuc thien tai bao yagi FT24253750701306 |
| 08/09/2024 5241.59502 | | 100.000 | | MBVCB.6978274199. NGUYEN DINH CHIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0071001233441 NGUYEN DINH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5218.53644 | | 200.000 | | 091437.080924.194609.Mong nguoi dan mien trung binh an FT24253700585576 |
| 08/09/2024 5242.60052 | | 20.000 | | MBVCB.6978305987.tam long nho nho cua em a.CT tu 1329731747 NGUYEN ANH CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5214.57145 | | 10.000 | | 073279.080924.194707.PHAM HAI MY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5215.58660 | | 100.000 | | 096073.080924.194728.TRAN THI BICH ung ho bao so 3 yagi FT24253148500252 |
| 08/09/2024 5243.60440 | | 10.000.000 | | MBVCB.6978312178.EYCO - KIM SARANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0091000637239 MAI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5214.62174 | | 12.000 | | 380833.080924.194844.chau kh co nhieu |
| 08/09/2024 5213.62404 | | 100.000 | | 100870.080924.194850.LE THI LY chuyen khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253040296780 |
| 08/09/2024 5078.83855 | | 200.000 | | MBVCB.6978327108.Yen Thanh ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0101001214373 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5217.73512 | | 200.000 | | 114175.080924.195234. NGUYEN DOAN XUAN TRANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253179200515 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5217.76766 | | 50.000 | | 117894.080924.195337.TRAN THI CHAU ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253207752189 |
| 08/09/2024 5161.56521 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 7182151.20240908.66367182151-0896222263_u ng ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5218.81457 | | 100.000 | | 129555.080924.195516.Ung ho sau bao lu a |
| 08/09/2024 5388.95656 | | 500.000 | | 020097040509081955322024NCXR050879.9565 6.195532.Vietcombank:0011001932418:HOAN G TU ANH chuyen tien ung ho bao lu mien Bac |
| 08/09/2024 5209.83127 | | 100.000 | | 124741.080924.195534.VU THUY LINH ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253052180196 |
| 08/09/2024 5390.1754 | | 100.000 | | 020097042209081957542024AZG274774.1754. 195755.ung ho dong bao chong bao yagi |
| 08/09/2024 5189.887 | | 100.000 | | 020097041509081958202024HcBf124875.887.19 5820.TO VAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5078.86079 | | 50.000 | | MBVCB.6978391736.full.CT tu 1018394403 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 08/09/2024 5388.3722 | | 12.000 | | 020097040509081959082024HW11059396.3722 .195850.Vietcombank:0011001932418:LO THI THUY chuyen tien |
| 08/09/2024 5209.1027 | | 200.000 | | 145993.080924.200128.HA THI LINH chuyen ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi FT24253862000010 |
| 08/09/2024 5220.1721 | | 200.000 | | 089990.080924.200159.THUY LINH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 08/09/2024 5213.2735 | | 20.000 | | 830517.080924.200203.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien |
| 08/09/2024 5390.13573 | | 50.000 | | 020097042209082003312024IQYZ853700.13573 .200332.Vo Thi Hoang Oanh chuyen tien cuu tro bao so 3 |
| 08/09/2024 5390.13649 | | 500.000 | | 020097041509082003362024PjMN135801.1364 9.200336.LE THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5215.10637 | | 100.000 | | 575127.080924.200436.IBFT NGUY A LIN ho tro khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5209.13476 | | 200.000 | | 142505.080924.200540.TRAN DANG KHANH LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5216.20944 | | 200.000 | | 170364.080924.200817.dang hong cu chuyen ung ho FT24253225992955 |
| 08/09/2024 5390.25822 | | 200.000 | | 020097041509082008582024WHVH147497.258 22.200859.chung tay khac phuc hau qua bao |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5078.88911 | | 200.000 | | MBVCB.6978483462.Ung pho bao Yagi.CT tu 0991000027415 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 08/09/2024 5241.65491 | | 500.000 | | MBVCB.6978483370.HA THI NGOC THU chia se ba con mien trung khac phuc bao so 3.CT tu 0391000309850 HA THI NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5240.65589 | | 100.000 | | MBVCB.6978481319.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien.CT tu 1032753799 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5388.31144 | | 200.000 | | 020097042209082011032024LVKS764443.3114 4.201046.PHAM THI THU HANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 |
| 08/09/2024 5218.32087 | | 200.000 | | 132379.080924.201147.Nguyen Hoang Bao Tran UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5189.35062 | | 500.000 | | 0200970422090820124620240AK9796694.3506 2.201238.Ung ho nan nhan bao yagi. |
| 08/09/2024 5209.38194 | | 100.000 | | 187826.080924.201400.Tran Thi Yen Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5243.66600 | | 50.000 | | MBVCB.6978536744.cuu tro dong bao mien Bac chong bao so 3 Yagi.CT tu 1016817412 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.43093 | | 200.000 | | 665809.080924.201408.NGUYEN THI HONG NGAT UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 |
| 08/09/2024 5161.61695 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 8738379.20240908.66368738379-0901500181_c huyen tien |
| 08/09/2024 5216.43808 | | 100.000 | | 833792.080924.201550.NGUYEN THI MINH LAM SON THANH HOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5214.45058 | | 200.000 | | 197807.080924.201602.NGUYEN THI NGUYEN ung ho cuu tro mien bac FT24253085194930 |
| 08/09/2024 5209.45542 | | 100.000 | | 152307.080924.201623.Nguyen Thu Trang chuyen tien |
| 08/09/2024 5243.67027 | | 67.476 | | MBVCB.6978545429.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9968867942 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5220.50754 | | 200.000 | | 657777.080924.201817.TO THI HAI ANH UH KHAC PHUC BAO SO 3 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5078.91530 | | 200.000 | | MBVCB.6978568330.HUYNH BAO NGOC chuyen tien.CT tu 0241004085350 HUYNH BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.50919 | | 100.000 | | 020097042209082020392024GZ98359562.50919 .202040.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 |
| 08/09/2024 5388.52109 | | 50.000 | | 020097041509082020502024FKjv173186.52109. 202050.DO VAN LUONG chuyen tien |
| 08/09/2024 5078.91933 | | 100.000 | | MBVCB.6978582870.LUONG HUYEN TRANG ung ho khac phuc hau qua .CT tu 1045291363 LUONG HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5245.68092 | | 30.000 | | MBVCB.6978582403.em co chut it ho tro ng dan mien bac trong con bao so3 Yagi.CT tu 1016127752 LE THI HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5390.53522 | | 100.000 | | 020097042209082021302024OJ64757679.53522. 202131.cua it long nhieu con xin phep duoc quyen gop de khac phuc hau qua sau bao a |
| 08/09/2024 5214.62626 | | 100.000 | | 692142.080924.202158.CAO ANH TUAN Du it nhung van muon ung ho giup dong bao vuot qua kho khan a |
| 08/09/2024 5245.68325 | | 100.000 | | MBVCB.6978598106.LY TO TRINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0111000306405 LY TO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5215.64278 | | 200.000 | | 660379.080924.202225.GD Sumi Ben Tre Ung Ho Bao Yagi |
| 08/09/2024 5017.65014 | | 200.000 | | 221989.080924.202250.NGUYEN THI LIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24253358992090 |
| 08/09/2024 5216.65299 | | 200.000 | | 917002.080924.202257.VO CHONG CHIEN THUY NGHE AN HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 08/09/2024 5220.66052 | | 109.199.200 | | 222678.080924.202302.Nguoi ham mo ca si Soobin Hoang Son gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao YAGI. FT24253082461456 |
| 08/09/2024 5389.57285 | | 200.000 | | 020097042209082023252024908U280642.57285. 202326.Fan Ninh Duong Story xin ho tro thiet hai sau lu |
| 08/09/2024 5388.58455 | | 300.000 | | 020097042209082023312024SKSB157978.5845 5.202314.LANG DUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5078.92760 | | 500.000 | | MBVCB.6978607219.ung ho bao so 3 yagi mien bac viet nam.CT tu 0081001342006 PHAN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.59459 | | 500.000 | | 020097042209082024232024M9BY617387.5945 9.202424.DUONG TUAN ANH chuyen tien |
| 08/09/2024 5212.70180 | | 200.000 | | 700684.080924.202441.VU THI HA TRANG Chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.71380 | | 50.000 | | 189096.080924.202451.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5219.71860 | | 1.000.000 | | 180830.080924.202511.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-080924-20:25:10 180830 |
| 08/09/2024 5217.70935 | | 5.000 | | 540352.080924.202516.e ko dc nhieu tien nhung may man hon nhieu khac nen e gop l it nho a |
| 08/09/2024 5216.72761 | | 500.000 | | 232109.080924.202544.LE BINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253609658190 |
| 08/09/2024 5390.63525 | | 200.000 | | 0200970405090820261720245UZO021099.6352 5.202609.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HAI YEN ung ho khac phuc bao so 3 |
| 08/09/2024 5213.77382 | | 50.000 | | 236304.080924.202655.BUI QUOC NAM ung ho khac phuc khac phuc hau qua bao yagi FT24253299706760 |
| 08/09/2024 5161.64460 | | 20.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 9571479.20240908.66369571479-0886437016_u ng ho bao yagi |
| 08/09/2024 5388.65427 | | 50.000 | | 020097041509082027122024p8GJ186384.65427. 202654.NGUYEN THAO VY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5243.69669 | | 50.000 | | MBVCB.6978640722.DO THI NGOC MEN chuyen tien.CT tu 1017009608 DO THI NGOC MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5388.67360 | | 1.000.000 | | 020097042209082028052024P2Y9638317.67360. 202806.Gui ngan loi chuc va cai om den moi nguoi |
| 08/09/2024 5212.81506 | | 161.000 | | 612452.080924.202831.IBFT CUNG DOAN TRANG ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5214.82999 | | 200.000 | | 836821.080924.202912.ung ho dong bao vung bao cap 3 |
| 08/09/2024 5387.73048 | | 100.000 | | 020097042209082030222024DGIQ223859.73048 .203005.VUONG DINH HOANG TIEP UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5218.85918 | | 500.000 | | 719192.080924.203026.Gd TUAN HUYEN ho tro khac phuc sau bao YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5220.87231 | | 30.000 | | 669236.080924.203034.NGUYEN THI ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5161.65779 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6636 9904140.20240908.66369904140-0772692091_Q uyen gop khac phuc bao yagi so 3 |
| 08/09/2024 5244.70804 | | 10.000.000 | | MBVCB.6978685800.HO TRO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 0041000208024 DANG THI TRAN LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.79182 | | 300.000 | | 020097040509082033252024OOBM036603.791 82.203307.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI HAI YEN ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3 |
| 08/09/2024 5390.81496 | | 100.000 | | 020097042209082034412024CQCN167006.8149 6.203442.TRAN CAT NHU chuyen tien |
| 08/09/2024 5239.71181 | | 100.000 | | MBVCB.6978684122.LY THUY ANH .CT tu 0921000727117 LY THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5218.296 | | 6.389 | | 264298.080924.203508.63 MAY MAN TOT LANH 89 BINH AN Mong la 1 chut dong gop nho nho cua chau se giup duoc moi nguoi a huhu TT Viet Nam co lennn |
| 08/09/2024 5209.694 | | 25.000 | | 233801.080924.203524.Khac phuc hau qua bao Yagi |
| 08/09/2024 5387.84471 | | 200.000 | | 020097041509082036102024L3qU204759.84471 .203552.ung ho khac phuc bao so 3 |
| 08/09/2024 5213.6057 | | 100.000 | | 739064.080924.203649.mong binh an cho moi nguoi |
| 08/09/2024 5212.6089 | | 200.000 | | 738798.080924.203659.Chau Yen ung ho khac phuc hau qua bao YaGi cho mien Bac a |
| 08/09/2024 5390.87771 | | 200.000 | | 020097042209082037402024GZ49644731.87771 .203741.NGUYEN THI YEN PHUONG chuc cho mien trung nhanh chong khac phuc duoc thiet hai lu lut nam mo a di da phat |
| 08/09/2024 5243.72051 | | 500.000 | | MBVCB.6978719139.TRAN THI TRINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0181001617137 TRAN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.10969 | | 10.000 | | 279076.080924.203858.PHAN THI HOAI GIAO chuyen tien bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5189.91233 | | 100.000 | | 0200970422090820390220240LTL957304.91233 .203855.chau xin ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5387.91529 | | 40.000 | | 020097041509082039192024PexH211120.91529. 203919.LE THI THUY HOA ung ho cuu tro bao so 3 YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5387.93695 | | 100.000 | | 020097041509082040342024IV9U213730.93695. 204016.NGUYEN THI HAI QUYNH ung ho khac phuc thiet hai bao yagi |
| 08/09/2024 5078.97143 | | 50.000 | | MBVCB.6978748778.TRIEU THI CHAU GIANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1030818397 TRIEU THI CHAU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5388.96433 | | 2.000.000 | | 0200970422090820415720243OO9196823.96433 .204150.NGUYEN THI THUY LE ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5387.96477 | | 126.557 | | 0200970422090820420020245EKV694023.96477 .204201.TRAN VU THANH NAM chuyen tien |
| 08/09/2024 5216.20775 | | 300.000 | | 755280.080924.204219.TRAN THI HUYEN TRANG Chuyen tien |
| 08/09/2024 5212.21129 | | 200.000 | | 289859.080924.204229.Ung ho nguoi dan chiu anh huong boi bao Yagi FT24253297902563 |
| 08/09/2024 5389.99171 | | 100.000 | | 020097041509082042532024GFc7218345.99171. 204253.Nguoi con Viet Nam ung ho khac phuc thien tai bao so 3 |
| 08/09/2024 5017.24846 | | 500.000 | | 660550.080924.204413.NGUYEN LAI TUONG VY ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 YAGI |
| 08/09/2024 5017.26049 | | 20.000 | | 621430.080924.204414.LE THI HAI YEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5214.26153 | | 200.000 | | 189546.080924.204418.NGUYEN THI THU HOA ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5213.26498 | | 3.000.000 | | 270498.080924.204429.Nguyen Bich Ngoc ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5240.73326 | | 200.000 | | MBVCB.6978771120.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1043227219 DOAN DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.4994 | | 100.000 | | 020097041509082046092024OAuJ224311.4994. 204603.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an |
| 08/09/2024 5161.69143 | | 500.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 0816634.20240908.66370816634-0905040576_u ng ho ba con khac phuc thiet hai do bao Yagi |
| 08/09/2024 5212.35361 | | 200.000 | | 307287.080924.204737.NGUYEN DANG LINH DAN ung ho khac phuc hau qua bao YAGI FT24253430040129 |
| 08/09/2024 5388.12367 | | 350.000 | | 020097042209082049402024K2L1196408.12367 .204941.Bui Anh Tuan ung ho khac phuc hau qua bao YaGi |
| 08/09/2024 5390.13547 | | 58.297 | | 020097042209082050072024Y49N519172.13547 .204950.TRAN HUU NGHI hs ung ho khac phuc sau bao |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5390.13849 | | 100.000 | | 0200970422090820502420247UHD437731.1384 9.205025.LE PHUONG ANH ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 YAGI |
| 08/09/2024 5213.49106 | | 5.000.000 | | 323486.080924.205227.Quynh Anh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253292706730 |
| 08/09/2024 5388.19568 | | 172.000 | | 020097042209082053022024SG32785382.19568. 205303.NGUYEN THI THAO HIEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5389.18909 | | 500.000 | | 020097042209082053132024IMAE693189.1890 9.205314.NGUYEN THI KHANH HUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5387.20284 | | 50.000 | | 0200970422090820533420248LFA415230.20284 .205317.LE THI HA MY Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5209.54552 | | 100.000 | | 790774.080924.205422.NGUYEN HOANG NHI HA Chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5218.57195 | | 500.000 | | 696320.080924.205535.Nam mo a di da phat |
| 08/09/2024 5216.57399 | | 100.000 | | 316415.080924.205543.NGUYEN THI DIEU HUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5389.25605 | | 100.000 | | 020097042209082056152024MYZH566246.256 05.205616.HO MAI LAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5390.28611 | | 50.000 | | 020097041509082057382024eESw246328.28611 .205738.BUI THI PHUONG LINH chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.64873 | | 400.000 | | 343408.080924.205829.NGUYEN VAN NGHIA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGi FT24253090364704 |
| 08/09/2024 5240.76697 | | 100.000 | | MBVCB.6978889597.LU NGOC NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1042425977 LU NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5388.34659 | | 20.000.000 | | 020097041509082100442024UHGy251980.3465 9.210036.SKIN HERITAGE VIETNAM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5189.39381 | | 200.000 | | 0200970415090821025720240mXs255989.39381 .210257.NGUYEN THI THUY LINH Chuyen tien |
| 08/09/2024 5189.40775 | | 60.000 | | 020097041509082103542024fpJ0258340.40775. 210354.DO THI MAI ANH chuyen tien |
| 08/09/2024 5388.44851 | | 100.000 | | 020097040509082105562024W1QN001266.448 51.210556.Vietcombank:0011001932418:VO NGOC NHU Y ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5218.86084 | | 500.000 | | 825106.080924.210615.huynh thi chuc binh ung ho khac phu hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5219.87057 | | 100.000 | | 121604.080924.210621.Van Quang ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 08/09/2024 5078.3413 | | 50.000 | | MBVCB.6978932173.HUYNH THI KIEU TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1047206230 HUYNH THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5215.89880 | | 50.000.000 | | 365191.080924.210748.DUONG THI PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5389.49415 | | 500.000 | | 020097041509082108242024bc1F266563.49415.210806.LE QUYNH TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5242.78404 | | 200.000 | | MBVCB.6978943441.NGUYEN HA LINH chuyen tien ho tro bao so 3.CT tu 0301000419630 NGUYEN HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5214.93373 | | 50.000 | | 377245.080924.210858.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253037002198 |
| 08/09/2024 5161.74047 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66372297062.20240908.66372297062-0932312433_VO THANH VY UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 08/09/2024 5387.53335 | | 174.825 | | 020097041509082110272024pmBb270532.53335.211027.TRAN THI PHUONG TRAM chuyen tien |
| 08/09/2024 5245.78880 | | 70.000.000 | | MBVCB.6978959616.VU TUI KIM NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0121000840695 LE TUAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.55515 | | 100.000 | | 020097042209082111292024TL5C424518.55515.211112.NGUYEN MINH PHUONG ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5213.98820 | | 500.000 | | 220664.080924.211139.PHAM THU PHUONG xin ung ho khac phuc bao |
| 08/09/2024 5242.79038 | | 1.000.000 | | MBVCB.6978964382.TRAN THI THUONG ung ho ba con bao lu.CT tu 0771000587878 TRAN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5240.79102 | | 100.000 | | MBVCB.6978971669.NGUYEN NGOC HONG AN ho tro bao Yagi.CT tu 1031062142 NGUYEN NGOC HONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5078.4851 | | 1.000.000 | | MBVCB.6978973175.CON LA SINH VIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI O MIEN BAC. A DI DA PHAT.CT tu 1027359512 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5017.4356 | | 100.000 | | 386749.080924.211316.Luu Thi Phuong Thao chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 |
| 08/09/2024 5387.58943 | | 50.000 | | 020097041509082113362024RMtO275315.5894 3.211337.NGUYEN DAO HIEU PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5078.5089 | | 100.000 | | MBVCB.6978980544.NGUYEN DAT ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0271001082438 NGUYEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5212.6266 | | 100.000 | | 846405.080924.211402.BICH PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5209.7311 | | 20.000 | | 412840.080924.211419.BUI HOANG KHANH HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5215.9259 | | 300.000 | | 396601.080924.211503.E gui chut tam long khac phuc sau bao so 3 FT24253276114559 |
| 08/09/2024 5387.64208 | | 100.000 | | 020097042209082115452024W0CD282046.6420 8.211538.ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 08/09/2024 5216.11193 | | 200.000 | | 399197.080924.211554.TRAN PHAM GIA THU ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253484662466 |
| 08/09/2024 5244.79824 | | 5.000.000 | | MBVCB.6978997685.HOANG THI HUONG SEN chuyen tien.CT tu 9929986899 HOANG THI HUONG SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5212.11678 | | 1.000.000 | | 717301.080924.211619.LUU MY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 08/09/2024 5243.79933 | | 100.000 | | MBVCB.6978999397.NGUYEN HOANG LINH va gd ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0021000379329 NGUYEN PHUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5387.65003 | | 50.996 | | 020097042209082116342024E1W0791707.6500 3.211635.LE HAI YEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5213.15896 | | 1.000.000 | | 856451.080924.211757.VO HUYNH THINH DUY Chuyen tien ho tro nguoi bi thiet hai do bao yagi |
| 08/09/2024 5242.80231 | | 10.000 | | MBVCB.6979015338.NGUYEN DUONG THIEN AN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1031717560 NGUYEN DUONG THIEN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5220.17861 | | 500.000 | | 234181.080924.211842.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-080924-21:18:43 234181 |
| 08/09/2024 5216.20688 | | 150.000 | | 411750.080924.211956.Vo hoang tue nhi ung ho khac phuc bao tuy khong nhieu nhung chau mong rang giúp đươc phan nao cho moi nguoi a |
| 08/09/2024 5215.23419 | | 5.000 | | 770464.080924.212101.TRAN DUY NGOC ung ho khac phuc hau qua so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5241.81031 | | 10.000 | | MBVCB.6979032717.PHAM HOANG ANH CUU TRO BAO YAGI.CT tu 0391001011735 NGUYEN THUY PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.29948 | | 100.000 | | 131534.080924.212345.SINH VIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 08/09/2024 5219.31255 | | 100.000 | | 871857.080924.212402.ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5239.81516 | | 100.000 | | MBVCB.6979060424.NGUYEN THI THANH DAO chuyen tien.CT tu 1001000291016 NGUYEN THI THANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5217.33783 | | 50.000.000 | | 059643.080924.212500.NGUYEN THI BICH NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 08/09/2024 5161.77570 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 3431565.20240908.66373431565-0949678961_U ng ho khac phu bao Yagi |
| 08/09/2024 5239.81648 | | 100.000 | | MBVCB.6979053905.MAI THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0301000387034 MAI THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5214.37278 | | 500.000 | | 878521.080924.212626.NGUYEN THI THUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5017.37637 | | 18.000 | | 791182.080924.212647.HOANG THI THANH VAN ung ho khac phuc bao so 3 YAGi |
| 08/09/2024 5219.40005 | | 20.000 | | 794385.080924.212737.ung ho |
| 08/09/2024 5239.81984 | | 50.000 | | MBVCB.6979070069.VI THI QUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 9386007596 VI THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.40453 | | 200.000 | | 238386.080924.212802.HOANG THU HANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5243.82105 | | 100.000 | | MBVCB.6979081202.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0071001001796 NGUYEN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5219.43919 | | 100.000 | | 440435.080924.212933.NGUYEN SONG GIA KHANH chuyen FT24253509234034 |
| 08/09/2024 5213.48542 | | 100.000 | | 889773.080924.213105.NGUYEN THI THUY VY gui it long thanh ung ho ba con bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5390.91427 | | 50.000 | | 020097042209082131282024SFJ0486361.91427. 213128.em khong co nhieu nhung em muon ung ho moi nguoi khac phuc hau qua bao yagi a |
| 08/09/2024 5218.49115 | | 4.000 | | 474255.080924.213132. |
| 08/09/2024 5244.82836 | | 200.000 | | MBVCB.6979103317.BE HOANG DAC TRONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 0351001134659 DUONG THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.51662 | | 500.000 | | 449666.080924.213245.MAI NGOC HUYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253098829284 |
| 08/09/2024 5387.93812 | | 500.000 | | 0200970405090821325420240EST046695.93812 .213254.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5216.51853 | | 1.000.000 | | 450093.080924.213254.BACH KHANG NHI STORE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SIEU BAO YAGI FT24253301835183 |
| 08/09/2024 5078.9313 | | 800.000 | | MBVCB.6979117968.PHAM NHU QUYNH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi .CT tu 1045083985 PHAM NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5216.55039 | | 100.000 | | 733670.080924.213347.Vu Thanh Xuan ung ho thiet hai do bao |
| 08/09/2024 5220.54272 | | 200.000 | | 452610.080924.213346.Ung ho cuu tro bao FT24253432004056 |
| 08/09/2024 5220.54748 | | 300.000 | | 660539.080924.213412.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 08/09/2024 5240.83234 | | 50.000 | | MBVCB.6979111987.VU VI NGA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1040323007 VU VI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5242.83251 | | 30.000 | | MBVCB.6979121258.PHAN NGUYEN QUE TRAN chuyen tien.CT tu 1029961185 PHAN NGUYEN QUE TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5242.83269 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979121336.Thuy Dungg ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1018918223 BUI THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5214.58141 | | 50.000 | | 457148.080924.213522.BUI THE ANH chuyen ung ho cuu tro sau con bao yagi FT24253785433010 |
| 08/09/2024 5078.9696 | | 1.000 | | MBVCB.6979123351.LE MINH DUC chuyen tien.CT tu 1015919694 LE MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5216.59654 | | 200.000 | | 470620.080924.213605.Luu Bao Tran ung ho khac phuc bao Yagi |
| 08/09/2024 5212.60200 | | 300.000 | | 901259.080924.213607.DO THI THANH NHAN Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5244.83569 | | 100.000 | | MBVCB.6979136831.dong gop khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0111000268196 NGUYEN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5216.65242 | | 100.000 | | 906352.080924.213809.KIM HA BANG CHAU ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5388.2625 | | 100.000 | | 020097042209082138412024QK51470553.2625. 213842.NGUYEN THU TRANG chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.65908 | | 200.000 | | 467455.080924.213903.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi gay ra. Nhat ban huong ve viet nam FT24253398547594 |
| 08/09/2024 5245.84076 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979155456.DANG THI KIM LE THUY - UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1016506624 DANG THI KIM LE THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5241.84091 | | 50.000 | | MBVCB.6979146486.NGUYEN NGOC LINH ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1045454317 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.4872 | | 300.000 | | 0200970422090821400620241410752668.4872.2 14007.NGUYEN HUYEN NHI chuyen tien |
| 08/09/2024 5220.70293 | | 10.000 | | 706363.080924.214052.IBFT UNG HO NHAN DAN MIEN BAC BAO SO 3 |
| 08/09/2024 5216.70389 | | 500.000 | | 472706.080924.214057.DANG THI NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao YaGi FT24253560763628 |
| 08/09/2024 5213.70471 | | 100.000 | | 488058.080924.214102.NGO THI HONG chuyen tien ung ho khac phu sau con bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 08/09/2024 5217.72755 | | 100.000 | | 475953.080924.214208.TRAN THI NGOC LINH uho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253299994833 |
| 08/09/2024 5217.74924 | | 100.000 | | 917348.080924.214305.DANG THANH MAI Chuyen tien |
| 08/09/2024 5161.80912 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 4529243.20240908.66374529243-0859034922_L UONG YEN VY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5389.11169 | | 100.000 | | 0200970422090821433720246JD3826417.11169. 214337.bao tran ung bo khac phuc bao |
| 08/09/2024 5388.12040 | | 60.000 | | 020097042209082143392024TK80254507.12040 .214332.DO HOANG TRA MY ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi |
| 08/09/2024 5242.85195 | | 2.000.000 | | MBVCB.6979188188.VU THI THACH THAO ung ho khac phuc hau qua bao so3 yagi.CT tu 0021000368468 VU THI THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5220.83939 | | 100.000 | | 257630.080924.214718.Kim Huyen ung ho khac phuc bao yagi |
| 08/09/2024 5215.85856 | | 200.000 | | 713252.080924.214808.IBFT NGUYEN VU THAO UYEN chuyen tien |
| 08/09/2024 5189.17777 | | 100.000 | | 020097042209082148082024OYR1896506.1777 7.214809.NGUYEN THI NGOC HOA chuyen tien |
| 08/09/2024 5214.86888 | | 150.000 | | 929233.080924.214818.ung ho |
| 08/09/2024 5242.85741 | | 100.000 | | MBVCB.6979201453.HO PHAM QUYNH NHU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3.CT tu 0441000771249 HO PHAM QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5189.22278 | | 100.000 | | 020097040509082150302024UEXZ071532.2227 8.215030.Vietcombank:0011001932418:THAI THI THANH NGA Ung Ho Khap Phuc Bao So 3Yagi |
| 08/09/2024 5390.22485 | | 100.000 | | 020097042209082150482024VGIH224899.22485 .215031.Bui Ninh Ninh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 08/09/2024 5241.86210 | | 50.000 | | MBVCB.6979226281.THACH THI HUYNH QUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1033457932 THACH THI HUYNH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 08/09/2024 5213.99441 | | 1.000.000 | | 942411.080924.215423.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 08/09/2024 5245.86538 | | 50.000 | 11.751.516.932 | MBVCB.6979231677.Ung ho dong bao khac phuc sau bao lu so 3..CT tu 0531002472266 QUANG THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.90230 | | 55.555 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 7041397.20240908.66377041397-0988549441_ Mong moi dieu tot dep a |
| 09/09/2024 5389.79977 | | 200.000 | | 020097042209082241272024U3UA760455.7997 7.224128.TRAN THI HANH TRINH ho tro ba con khac phuc bao YAGI |
| 09/09/2024 5242.92630 | | 2.000.000 | | MBVCB.6979460863.PHAM THI LIEN chuyen tien.CT tu 0351000813059 PHAM THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5241.92651 | | 200.000 | | MBVCB.6979453135.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1024149794 KHUONG NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.66459 | | 100.000 | | 304088.080924.224230.HA THI HAI chuyen tien ung ho khac phuc bao lu |
| 09/09/2024 5244.92702 | | 100.000 | | MBVCB.6979454212.PHAM XUAN TRUNG ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1019885185 PHAM XUAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.67051 | | 2.000.000 | | 622852.080924.224307.HA THU HIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24253830067707 |
| 09/09/2024 5189.81963 | | 500.000 | | 020097042209082243282024JU0W958288.8196 3.224329.DO THI Y PHUONG xin duoc gui de cung moi nguoi khac phuc sau bao yagi |
| 09/09/2024 5017.68139 | | 100.000 | | 623580.080924.224331.Cuu tro bao so 3 FT24253997709200 |
| 09/09/2024 5017.67692 | | 500.000 | | 333472.080924.224354.HO ANH NGUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5387.83343 | | 100.000 | | 020097042209082244092024DUJ430693.83343 .224352.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5387.83645 | | 50.000 | | 020097042209082244442024KQ0L962446.8364 5.224426.Mong giup duoc gi cho dong bao mien bac khac phuc hau bao yagi |
| 09/09/2024 5078.21030 | | 500.000 | | MBVCB.6979476220.NGUYEN THI THUY HANG ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0041000386497 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5213.70031 | | 20.000 | | 695830.080924.224453.TRAN QUYNH CHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5209.70656 | | 30.000 | | 627880.080924.224551.HUYNH TRUNG KIEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253067602974 |
| 09/09/2024 5216.72700 | | 100.000 | | 398533.080924.224735.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 09/09/2024 5212.73700 | | 50.000 | | 398536.080924.224736.TRAN THI DIEM MY chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5239.93200 | | 100.000 | | MBVCB.6979483252.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1047427149 HO PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5216.74232 | | 500.000 | | 591483.080924.224809.ung ho mien bac vuot qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5239.93239 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979483059.KAUKI VN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 7939973379 PHAM TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.75484 | | 50.000 | | 357230.080924.224904.ZP242520357230 240908000699060 Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5387.86844 | | 200.000 | | 020097040509082249182024QUEP028094.8684 4.224918.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con chiu anh huong con bao so 3 |
| 09/09/2024 5189.88363 | | 300.000 | | 020097042209082249492024PZUQ240612.8836 3.224949.ung ho mien bac khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5390.89080 | | 55.000 | | 020097042209082249552024W37P887556.8908 0.224956.ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5388.90732 | | 1.000.000 | | 0200970422090822530720243R85977008.90732. 225300.NGUYEN THANH LOC |
| 09/09/2024 5240.93664 | | 200.000 | | MBVCB.6979492231.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. cua it long nhieu a.con mong mien Bac ruot thit som vuot qua kho khan.CT tu 1013939380 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5389.91542 | | 1.500.000 | | 0200970422090822533320247TCW135137.9154 2.225334.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5244.93882 | | 200.000 | | MBVCB.6979515260.NGUYEN THI DUNG ung ho khac phuc hau qua bao so3 yagi.CT tu 1020621819 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.84405 | | 100.000 | | 599630.080924.225606.TRAN THI NGUYET OANH con la hoc sinh nen con ung ho khong duoc nhieu, con ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5209.84487 | | 10.000 | | 081956.080924.225623.DA DC HY PH ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5215.84509 | | 1.000.000 | | 766299.080924.225626.IBFT Gd Thao huong ve Mien Bac gop 1 phan nho giúp suc sau bao YaGi |
| 09/09/2024 5189.94148 | | 100.000 | | 020097042209082256292024DH4Q901945.9414 8.225630.TRAN TIEN DUNG ung ho bao so 3 |
| 09/09/2024 5242.93967 | | 10.000.000 | | MBVCB.6979508569.NGUYEN HOANG KHANH VAN ung ho khac phuc hau qua bao.CT tu 1018590025 NGUYEN HOANG KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.86435 | | 10.000.000 | | 648464.080924.225752.DANG NGOC XUAN GIAU Ung Ho Khac Phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24253138445853 |
| 09/09/2024 5161.92196 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 6900981.20240908.66376900981-0364338074_N GUYEN VU HIEN PHUONG Ung Ho Dong Bao Mien Bac bao Yagi |
| 09/09/2024 5078.22462 | | 2.000.000 | | MBVCB.6979510246.LE THI THAN THUONG Ung Ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi.CT tu 9846039378 LE THI THAN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.86778 | | 100.000 | | 708141.080924.225824.Nguyen Thi Kim Dung chuyen tien |
| 09/09/2024 5161.92301 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 7773202.20240908.66377773202-0934047987_U ng ho ba con |
| 09/09/2024 5078.22604 | | 100.000 | | MBVCB.6979513190.em xin duoc gop 1 chut tam long a.CT tu 1049386403 NGUYEN THI HOANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5244.94234 | | 200.000 | | MBVCB.6979514281.khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1018295028 HUYNH THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.97635 | | 10.000 | | 020097040509082301372024W2VW035210.976 35.230137.Vietcombank:0011001932418:BUI NGOC ANH ung ho khac phuc bao lu |
| 09/09/2024 5017.90770 | | 50.000 | | 308098.080924.230143.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-080924-23:01:42 308098 |
| 09/09/2024 5389.97675 | | 200.000 | | 020097042209082301442024UMPN468780.976 75.230144.fan nct jeno jaemin ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5387.97712 | | 20.000 | | 020097041509082301512024z81z407751.97712. 230151.DUONG THI QUYEN chuyen tien cuu tro |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5189.97951 | | 200.000 | | 020097041509082302312024Z7G6407985.97951 .230231.NGUYEN THI HA TRANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5387.99053 | | 200.000 | | 020097041509082302462024iQsP408286.99053. 230246.HO THI HANH UNG HO KHAC PHUC PHUC HAU QUA BAO SO 3 - YAGI |
| 09/09/2024 5240.94470 | | 100.000 | | MBVCB.6979535402.GUI BAN CUU TRO TW.CT tu 9886002152 PHAM VAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5213.93994 | | 500.000 | | 694370.080924.230507.G0642425373409 THI HUONG THAO TRAN |
| 09/09/2024 5388.467 | | 100.000 | | 020097042209082305082024L6VT259711.467.2 30509.ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5209.95144 | | 200.000 | | 796847.080924.230525.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5245.94614 | | 100.000 | | MBVCB.6979537934.NGUYEN THI THU HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 9356976825 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.2190 | | 50.000 | | 020097042209082306452024MR5U546236.2190 .230646.ung ho bao so 3 |
| 09/09/2024 5243.94741 | | 50.000 | | MBVCB.6979540285.DAM KIM NGAN quyen gop khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 7783858691 DAM KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5387.3239 | | 50.000 | | 020097042209082308572024C5P5540369.3239.2 30858.PHAN VAN AN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5216.98720 | | 200.000 | | 666477.080924.230916.Ung ho khac phuc Dong Bao sau bao so 3 FT24253901255109 |
| 09/09/2024 5388.3973 | | 100.000 | | 020097041509082310432024u9qL413433.3973.2 31043.NGUYEN THI TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5217.424 | | 100.000 | | 618048.080924.231041.DO CAM LY Chuyen tien |
| 09/09/2024 5214.2194 | | 100.000 | | 775237.080924.231205.IBFT nam mo a di da phat ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5239.95199 | | 100.000 | | MBVCB.6979559540.Mong dong bao Viet Nam binh an .CT tu 1023892964 TU BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5216.6445 | | 200.000 | | 622897.080924.231557.Khac phuc con bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5214.8378 | | 200.000 | | 678787.080924.231748.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24253071130560 |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5218.7774 | | 200.000 | | 625490.080924.231812.DO THI THU HUONG Chuyen tien ung ho hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5214.7827 | | 100.000 | | 679610.080924.231822.Tu mien Nam ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24253901292125 |
| 09/09/2024 5212.7855 | | 20.000.000 | | 748620.080924.231825.Nguoi dan Quang Ninh ung ho khac phu con bao so 3 |
| 09/09/2024 5189.9901 | | 200.000 | | 020097042209082319292024F3RT987125.9901. 231922.TRAN NGOC LAN CHI chuyen tien |
| 09/09/2024 5219.9617 | | 100.000 | | 681589.080924.231947.NGUYEN THI HONG HA chuyen FT24253707776864 |
| 09/09/2024 5219.9936 | | 55.555 | | 682603.080924.232030.DAM PHUONG LY ung ho khac phuc bao yagi FT24253722096340 |
| 09/09/2024 5017.11184 | | 200.000 | | 683299.080924.232103.Nguyet Anh Tung Lam ung ho khac phu hau qua bao so 3 Yagi FT24253997842408 |
| 09/09/2024 5214.14539 | | 50.000.000 | | 687824.080924.232426.XIN DUOC UNG HO QUY VA NHA NUOC DE HO TRO CONG TAC CUU TRO CHO DAN FT24253700300572 |
| 09/09/2024 5219.16957 | | 5.000.000 | | 691954.080924.232738.DOAN KHANH NGAN ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi FT24253212025607 |
| 09/09/2024 5209.17554 | | 1.000.000 | | 330097.080924.232818.TRAN KHANH VAN - UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 09/09/2024 5209.18916 | | 5.000 | | 798687.080924.232946.con co it long nhieu a |
| 09/09/2024 5390.17297 | | 100.000 | | 020097041509082330562024asek424856.17297. 233056.HO THI Y NI Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5390.18561 | | 100.000 | | 020097042209082331442024F0NY271069.18561 .233145.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien khac phuc hau qua bao Yaki |
| 09/09/2024 5220.21244 | | 200.000 | | 636502.080924.233155.Mot it tam long cua em de khac phuc hau qua cua con bao Yagi. Mong rang nhung thanh pho que huong minh lai duoc dep de va vung manh |
| 09/09/2024 5212.20860 | | 30.000 | | 808432.080924.233210.LE HOANG NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 09/09/2024 5387.17860 | | 1.832.001 | | 020097042209082332452024KMCD692134.178 60.233238.FLASH TEAM HANOI FC RHYDER UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5243.96288 | | 200.000 | | MBVCB.6979606752.NGUYEN PHI NGHIA UNG HO KHAC PHUC QUA BAO SO 3 YAGi.CT tu 1020844746 NGUYEN PHI NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5218.21995 | | 30.000 | | 806840.080924.233355.BUI MINH DUC chuyen tien ung ho |
| 09/09/2024 5218.22843 | | 100.000 | | 332788.080924.233420.CHU THI LINH TRANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5209.24002 | | 200.000 | | 332931.080924.233439.Yeu to quoc ta |
| 09/09/2024 5209.23251 | | 100.000 | | 700652.080924.233439.DO BAO TRAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI FT24253376869929 |
| 09/09/2024 5240.96382 | | 100.000 | | MBVCB.6979609033.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 0041000313103 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.24356 | | 200.000 | | 701504.080924.233523.MAC THI KIM NGAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253044208006 |
| 09/09/2024 5017.24781 | | 100.000 | | 144183.080924.233621.chau Nguyen Ba Hoang Long xin phép gop chut suc nho ung ho dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao so 3 - Yagi |
| 09/09/2024 5214.25070 | | 100.000 | | 703104.080924.233644.LE THUY HUYEN ung ho hau qua khac phuc bao FT24253272290409 |
| 09/09/2024 5388.21140 | | 800.000 | | 020097041509082337082024jq8S428354.21140. 233709.DOAN THI TRANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5389.22140 | | 1.000.000 | | 02009704220908233735202430TT984856.22140 .233736.fan tuyen thu Faker ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5215.26329 | | 25.000 | | 781299.080924.233749.Tran Yen Nhi chuyen tien ung ho khac hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5390.21421 | | 1.000.000 | | 0200970422090823380920240538631559.21421. 233752.fan tuyen thu Peanut ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5161.96186 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 8670124.20240908.66378670124-0352154754_Q uyen gop khac phuc sau bao Yagi a |
| 09/09/2024 5216.26946 | | 200.000 | | 706231.080924.233926.Pham Thi Tram Anh FT24253841400373 |
| 09/09/2024 5387.21874 | | 100.000 | | 020097042209082339452024ECOD289878.2187 4.233946.NGUYEN THI THAO VAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Thuong lam |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5390.22793 | | 100.000 | | 020097042209082339592024YDFZ201701.2279 3.234000.minh mong tat ca mng giu gin suc khoe that tot a |
| 09/09/2024 5078.25758 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979623202.moi nguoi co len nhe!.CT tu 0071000698909 TRUONG HOANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5218.28369 | | 200.000 | | 785377.080924.234022.Ngo Thanh Huyen gui tang dong bao khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5209.27770 | | 500.000 | | 708073.080924.234100.HM ung ho cuu tro ba con sau bao so 3 FT24253432375666 |
| 09/09/2024 5241.96728 | | 500.000 | | MBVCB.6979625746.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0011004443144 NGO THAI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.24408 | | 100.000 | | 020097042209082342452024G2D8472082.24408 .234246.Ung ho dong bao Viet Nam |
| 09/09/2024 5244.96756 | | 80.000 | | MBVCB.6979614717.TRAN NGUYEN CAM UYEN chuyen tien cuu tro mien bac a.CT tu 1050201568 TRAN NGUYEN CAM UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5389.24539 | | 10.000.000 | | 020097041509082343222024rQTZ431591.24539 .234322.NGUYEN TAI DUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5242.96789 | | 200.000 | | MBVCB.6979626710.NGUYEN THI THU HIEN ung ho bao lu mien bac.CT tu 1031347197 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.31046 | | 300.000 | | 711387.080924.234351.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253561117651 |
| 09/09/2024 5215.31355 | | 200.000 | | 183251.080924.234437.Nguyen Ngoc Linh ck ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5389.25422 | | 50.000 | | 020097040509082345002024ZDFL053372.2542 2.234500.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH THU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5239.96871 | | 50.000 | | MBVCB.6979627562.Lee Gumayusi Minhyung ung ho MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1023622669 NGUYEN THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5216.31716 | | 50.000 | | 713116.080924.234528.Ho tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24253501208207 |
| 09/09/2024 5239.96891 | | 200.000 | | MBVCB.6979627902.DUONG THI THAO khacphuchauquaabaoso3.CT tu 0351000953593 DUONG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5242.96894 | | 100.000 | | MBVCB.6979627951.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0161001744934 TRUONG THI Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5389.26260 | | 3.000.000 | | 020097042209082346282024W3GG694326.2626 0.234629.NGUYEN NGOC PHUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5189.26408 | | 500.000 | | 0200970415090823470920242UFv432990.26408 .234709.khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5214.34370 | | 100.000 | | 716218.080924.234821.ung ho khac phu bao yagi FT24253665080408 |
| 09/09/2024 5389.27313 | | 1.030.000 | | 020097042209082348362024FGGH940567.2731 3.234837.Fandom nghe si aespa GISELLE thuong gui dong bao khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5216.34655 | | 200.000 | | 873777.080924.234906.NGO THI THACH THAO chuyen tien |
| 09/09/2024 5209.36166 | | 200.000 | | 815080.080924.235033.Gop mot chut suc nho de ung ho dong bao bi thiet hai do bao |
| 09/09/2024 5216.37426 | | 200.000 | | 720276.080924.235212.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao FT24253029617015 |
| 09/09/2024 5242.97193 | | 500.000 | | MBVCB.6979649683.VU THANH DAT UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1033564364 VU THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.97293 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 9567094.20240908.66379567094-0387831458_B UI NGUYEN THUY HOANG gui den nguoi dan Mien Bac trong con bao so 3 |
| 09/09/2024 5242.97293 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979652489.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0011004331286 NGUYEN BICH AN NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.38864 | | 100.000 | | 723212.080924.235451.VO PHUONG THUY ung ho khac phuc bao yagi FT24253537993120 |
| 09/09/2024 5078.26688 | | 200.000 | | MBVCB.6979634422.ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0491000029929 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 09/09/2024 5214.40287 | | 24.000 | | 845999.080924.235600.PHAM PHUONG LINH chuyen tien |
| 09/09/2024 5161.97450 | | 30.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6637 9862935.20240908.66379862935-0836556317_H O PHU HIEN chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5215.40625 | | 20.000 | | 847700.080924.235701.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5217.41565 | | 50.000 | | 331101.080924.235819.NGUYEN NGOC PHUONG DUNG chuyen khoan-080924-23:58:18 331101 |
| 09/09/2024 5161.97607 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 0273867.20240908.66380273867-0908315908_T HANH VAN HO TRO NAN NHAN BAO YAGI |
| 09/09/2024 5213.43162 | | 5.000 | | 728870.090924.000014.PHAM HOANG HAI chuyen FT24253090706184 |
| 09/09/2024 5161.97766 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 0032731.20240909.66380032731-0843223896_N GUYEN THI QUYNH PHUONG chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.43411 | | 2.000.000 | | 730011.090924.000117.Gui tang khac phuc bao yagi FT24253121750060 |
| 09/09/2024 5078.26996 | | 100.000 | | MBVCB.6979659058.NiNi dong gop cuu tro thien tai.CT tu 1017714647 DANG THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.44522 | | 50.000 | | 730413.090924.000138.PHAM HOANG HAI chuyen FT24253999691434 |
| 09/09/2024 5239.97607 | | 500.000 | | MBVCB.6979670267.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1027980577 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.43826 | | 10.000 | | 659448.090924.000230.LE NGUYEN CAT TUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5389.34427 | | 100.000 | | 020097041509090002352024m7ui439724.34427. 000235.ung ho dong bao ca nuoc khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5219.45731 | | 3.000.000 | | 733177.090924.000356.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24253137263180 |
| 09/09/2024 5387.33810 | | 100.000 | | 020097042209090004012024QEEW475660.3381 0.000354.PHAM THI HUYNH NGOC ung ho khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5189.35129 | | 500.000 | | 0200970422090900044420247G41756566.35129. 000444.DANG TRUONG QUYNH ANH ung ho khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5217.47358 | | 100.000 | | 823734.090924.000509.Ngo Khanh Linh ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi |
| 09/09/2024 5217.49104 | | 1.000.000 | | 736310.090924.000631.Gui ho tro nguoi dan qua con bao Yagi FT24253777003671 |
| 09/09/2024 5214.49244 | | 47.000 | | 230809.090924.000650.DO THI HA GIANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5388.36619 | | 133.031 | | 0200970422090900072920241IR1246317.36619. 000711.NGUYEN KHANH DUY chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5215.48826 | | 10.000 | | 738209.090924.000809.Tan Thanh sinh vien truong dh hutech va Xuan Tin sinh vien truong dh fpt gop tang dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao YAGI. FT24253550608967 |
| 09/09/2024 5017.48954 | | 5.000.000 | | 829380.090924.000826.Le Hung Long ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5161.98826 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 0619215.20240909.66380619215-0987296708_H o tro khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5189.39751 | | 100.000 | | 020097042209090013402024PHVA259076.3975 1.001341.LANG VAN TAI chuyen tien ho tro khac phuc hau qua sau bao yagi |
| 09/09/2024 5214.54756 | | 100.000.000 | | 823932.090924.001511.LE THI VIET ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 09/09/2024 5078.27905 | | 200.000 | | MBVCB.6979696150.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 9967477808 DO HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5389.42009 | | 100.000 | | 020097042209090016472024S8RB437696.42009 .001648.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5239.98233 | | 500.000 | | MBVCB.6979697880.LY DUONG QUY chuyen tien.CT tu 9343099999 LY DUONG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5241.98290 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979692916.Cuu tro anh huong bao YAGI.CT tu 0371000398003 TRAN HUYNH PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.43353 | | 100.000 | | 020097042209090018572024OCD598782.4335 3.001858.TRAN HOANG AN chuyen tien |
| 09/09/2024 5217.59195 | | 110.000 | | 750084.090924.001909.PHAM THI HUONG XUAN ung ho khac phuc con bao so 3 FT24253296920606 |
| 09/09/2024 5390.43598 | | 30.000 | | 020097041509090019492024DoVf447390.43598 .001949.PHAM TRAN CAM THI chuyen tien |
| 09/09/2024 5243.98355 | | 50.000.000 | | MBVCB.6979700992.me Dau nho gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1200138888 DINH THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5209.61084 | | 200.000 | | 752222.090924.002124.Chia se cung dong bao FT24253874376194 |
| 09/09/2024 5161.99799 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 1598407.20240909.66381598407-0787662388_L E KIEU PHUONG ANH chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5240.98458 | | 500.000 | | MBVCB.6979703722.PHAM THI THU HANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1033802394 PHAM THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5209.61569 | | 10.000 | | 973981.090924.002238.NGUYEN LY HONG HOA UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5213.61610 | | 1.000.000 | | 753594.090924.002244.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24253069280565 |
| 09/09/2024 5387.44567 | | 10.000.000 | | 020097042209090022542024DU95418199.44567 .002254.Mat tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu tro Trung uong.Unghokhacphuchauquaabaoso3Yagi |
| 09/09/2024 5389.46198 | | 1.000.000 | | 020097041509090025002024I0b2449158.46198. 002500.Ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao |
| 09/09/2024 5213.64330 | | 50.000 | | 757572.090924.002654.DUONG THI THU THAO chuyen FT24253132110006 |
| 09/09/2024 5388.47252 | | 50.000 | | 020097042209090027152024WBJH421920.4725 2.002716.LE DO YEN VY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5215.68265 | | 50.000 | | 479861.090924.003141.chuchu ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5387.49497 | | 100.000 | | 020097042209090032202024Y1N9141189.49497 .003221.Mong ba con vuot qua duoc mua bao an toannn |
| 09/09/2024 5161.822 | | 20.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 2149598.20240909.66382149598-0899959127_N guyen Huu Duy Khanh - Zhoufarm - Ung ho dong bao khac phuc thien tai |
| 09/09/2024 5243.98874 | | 200.000 | | MBVCB.6979723618.TRAN THI DIEM TRINH chuyen tien.CT tu 0111000370114 TRAN THI DIEM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.839 | | 2.000.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 2152108.20240909.66382152108-0931245184_K HAC PHUC BAO LU THIEN TAI NGAY 79 |
| 09/09/2024 5212.71157 | | 10.000 | | 278545.090924.003459.HOANG THI THANH TRUC chuyen tien |
| 09/09/2024 5215.70589 | | 20.000.000 | | 765769.090924.003608.TRAN HONG NHUNG UNG HO BA CON BAO SO 3 YAGI FT24253076040331 |
| 09/09/2024 5214.71504 | | 500.000 | | 765785.090924.003609.NGUYEN THI HUYEN chuyen FT24253413162864 |
| 09/09/2024 5213.72049 | | 300.000 | | 766914.090924.003727.HOANG DIEU LINH chuyen ung ho FT24253245808488 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5216.72084 | | 10.000 | | 282131.090924.003735.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5219.73402 | | 100.000 | | 357993.090924.003902.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5189.53104 | | 1.000.000 | | 0200970422090900390820243ZCO255331.5310 4.003909.Nguoi ham mo co pho Ha Coi gop quy ho tro dong bao khac phuc bao YAGI |
| 09/09/2024 5017.72702 | | 200.000 | | 569098.090924.003926.Dong gop quy khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.72956 | | 100.000 | | 769062.090924.004010.VU THI NGOC ANH chuyen ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24253878994133 |
| 09/09/2024 5189.53430 | | 500.000 | | 020097042209090040422024LMZH479007.5343 0.004024.Ung ho khac phuc con bao so 3 yagi ah |
| 09/09/2024 5161.1458 | | 20.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 2393368.20240909.66382393368-0899959127_L E VO THANH DUNG chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5212.75614 | | 920.000 | | 683701.090924.004254.Toan the Guild H2O game bomber vng ung ho bao so 3 |
| 09/09/2024 5216.75653 | | 300.000 | | 771517.090924.004311.TRAN KONG TIN chuyen FT24253092165387 |
| 09/09/2024 5161.1575 | | 10.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 2498836.20240909.66382498836-0899959127_N GUOI VO TAO TAN CUA YESUNG xin gui ung ho dong bao khac phu bao Yagi |
| 09/09/2024 5214.77052 | | 500.000 | | 346001.090924.004426.TIEM BANH PUCA 2 HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-090924-00:44:26 346001 |
| 09/09/2024 5220.77843 | | 1.000.000 | | 774638.090924.004717.Ung ho thiet hai bao yagi FT24253246834202 |
| 09/09/2024 5245.99427 | | 500.000 | | MBVCB.6979747732.NGUYEN THU HANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1034891997 NGUYEN THU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5390.57781 | | 50.000 | | 020097042209090052112024HM59853642.5778 1.005212.Con chua kiem duoc nhieu tien so tien nho nay mong duoc trao tang nhung cai banh mi an sang cho cac ho gia dinh anh huong boi bao yagi con cam on a |
| 09/09/2024 5390.59180 | | 25.000 | | 020097041509090054092024bKDI457927.59180 .005409.VU THI PHUONG THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5161.2231 | | 60.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 2775514.20240909.66382775514-0383395725 |
| 09/09/2024 5389.58659 | | 500.000 | | 020097042209090056102024ETE9779907.58659 .005611.cuu tro bao yagi a |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5389.61529 | | 1.000.000 | | 020097042209090101042024NELT141185.6152 9.010104.VO NGOC KHANH CHI ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5209.87075 | | 200.000 | | 898164.090924.010348.ung ho khac phuc bao yagi so 3 |
| 09/09/2024 5387.62161 | | 500.000 | | 020097042209090104082024I2J986383.62161.0 10409.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5390.63208 | | 100.000 | | 020097042209090104242024NYKE581076.6320 8.010425.PHAM HUYEN TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5017.89131 | | 100.000 | | 365851.090924.010807.TRAN TUAN ANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5387.62930 | | 99.000 | | 020097041509090108192024iTgB461441.62930. 010819.1 chut it xin gui dong bao khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5209.89563 | | 1.000.000 | | 790326.090924.011012.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253839280171 |
| 09/09/2024 5212.89723 | | 768.000 | | 790798.090924.011056.Fan MilkLove chung tay khac phuc hau qua bao Yagi FT24253292529647 |
| 09/09/2024 5220.91042 | | 500.000 | | 791314.090924.011144.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253644672684 |
| 09/09/2024 5213.91061 | | 3.000.000 | | 018772.090924.011154.ZP242530018772 240909000028886 DANG THI DIEM QUYNH ung ho sau sieu bao Yagi nam mo a mi da phat |
| 09/09/2024 5215.93135 | | 50.000 | | 353374.090924.011557.DO THIEN KIM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-090924-01:15:57 353374 |
| 09/09/2024 5215.94441 | | 200.000 | | 698272.090924.011755.ung ho khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5216.94963 | | 2.000.000 | | 796109.090924.011950.Ly ung ho cuu tro nguoi dan vung bao lu 2024 FT24253568730049 |
| 09/09/2024 5209.96222 | | 2.000.000 | | 913319.090924.012054.Tran Thi Hong Tham ho tro khac phuc hau qua con bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5017.96283 | | 500.000 | | 926664.090924.012107.Tien Duc Nguyen ct MAT TRAN TO QUOC VNBAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5216.96369 | | 2.000.000 | | 813779.090924.012131.IBFT NGUYEN HUU LOI ung ho |
| 09/09/2024 5219.95409 | | 30.000 | | 336116.090924.012212.PHAN THU TRANG chuyen tien ung ho bao lu |
| 09/09/2024 5216.95421 | | 100.000 | | 914187.090924.012215.LE HOANG THANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.69475 | | 1.000.000 | | 020097041509090123572024r6Gf465334.69475. 012357.unghobaoyagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5215.95937 | | 12.000 | | 338188.090924.012411.ho tro khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5189.69531 | | 100.000 | | 020097042209090124132024SSW0252446.6953 1.012414.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5387.69667 | | 200.000 | | 020097042209090124582024Z3TD458432.6966 7.012451.NGUYEN NGUYEN QUOC DUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5219.97153 | | 50.000 | | 355276.090924.012610.NAM VIET GUI CHUT TAM LONG DEN DONG BAO MIEN BAC RUOT THIT , CO LEN MN NHE-090924-01:25:11 355276 |
| 09/09/2024 5213.98241 | | 300.000 | | 701322.090924.012605.NGUYEN KHANH NGAN gui tang dong bao khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5212.97924 | | 43.179 | | 343147.090924.012907.KIEU THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phu bao Yagi |
| 09/09/2024 5161.4014 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 3831322.20240909.66383831322-0325273221_C on xin dong gop cong suc nho ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5245.565 | | 20.000 | | MBVCB.6979789449.DO DOAN TRANG chung tay khac phu hau qua bao yagi.CT tu 1024289719 DO DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.4036 | | 25.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 3833059.20240909.66383833059-0329781732_T ran Ngoc Nhu Y ung ho khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5389.72172 | | 500.000 | | 020097042209090134342024DKRG897332.7217 2.013427.chau ngoc linh ba vi gui tang chut long thanh den dong bao to quoc mong ba con va cac chien si binh an qua con bao |
| 09/09/2024 5242.665 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979799861.NGUYEN DUC VIET UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI VA LU LUT O VUNG NUI PHIA BAC.CT tu 1014020899 NGUYEN DUC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.4275 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 3916517.20240909.66383916517-0399329361_N GUYEN NGOC VAN KHANH chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5161.4238 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 4009799.20240909.66384009799-0399329361_F AN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5241.749 | | 500.000 | | MBVCB.6979793270.Fan Ninh Duong story (union) ung ho ho tro sau bao Yagi.CT tu 0031001175461 LE CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.4445 | | 10.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 4016733.20240909.66384016733-0943750302_C huc moi nguoi deu binh an va som binh thuong lai nhu truoac a |
| 09/09/2024 5219.4608 | | 500.000 | | 358861.090924.014412.FAN NINH DUONG STORY- UNION UNG HO HO TRO SAU BAO YAGI-090924-01:44:12 358861 |
| 09/09/2024 5390.75316 | | 1.000.000 | | 020097041509090145242024AMje470122.7531 6.014524.NGUYEN THI THAO HUONG ung ho khac phuc hau qua do bao |
| 09/09/2024 5218.5617 | | 400.000 | | 373496.090924.014558.Mien Bac oi co lennnn |
| 09/09/2024 5217.5744 | | 30.000.000 | | 809557.090924.014633.BAO DUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI SO 3 FT24253692630930 |
| 09/09/2024 5214.6651 | | 500.000 | | 841712.090924.014948.tender (union) Fan Ninh Duong Story ung ho sau thiet hai |
| 09/09/2024 5387.76517 | | 235.000 | | 020097041509090150302024EFpn471581.76517 .015022.loveing_one0521 FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 09/09/2024 5213.6919 | | 5.000.000 | | 811574.090924.015058.DUONG THI LUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI FT24253006010562 |
| 09/09/2024 5213.7718 | | 200.000 | | 374399.090924.015145.Diemhang Fan Ninh Duong story Union ung ho ho tro sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.8062 | | 100.000 | | 360082.090924.015145.TRAN NHAT HAO CHUYEN KHOAN HY VONG GIUP MOT PHAN NHO CHO MN DO BAO SO 3YAGI-090924-01:51:45 360082 |
| 09/09/2024 5389.76902 | | 1.393.000 | | 020097041509090153072024r04u471833.76902. 015307.guiyeu thuong toi toan the dong bao bi bao lu |
| 09/09/2024 5212.9440 | | 100.000 | | 252470.090924.015419.DiemHuyen Fan Ninh Duong story (Union) ung ho ho tro bao Yagi |
| 09/09/2024 5245.1051 | | 50.000 | | MBVCB.6979810437.LUU TRAN MINH THU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1031249051 LUU TRAN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5387.77915 | | 200.000 | | 020097042209090158132024Q7NB928375.7791 5.015814.VU THI THUY VAN ho tro khac phuc hau qua sau bao YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5239.1143 | | 10.000.000 | | MBVCB.6979812623.Ung ho cuu tro.CT tu 0451000429129 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.10891 | | 235.317 | | 375772.090924.020055.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 09/09/2024 5388.79327 | | 200.000 | | 020097042209090202322024SZIZ260419.79327. 020214.PHAN NGUYEN HOANG TUYEN chuyen tien |
| 09/09/2024 5220.12553 | | 500.000 | | 710600.090924.020322.LE NGOC QUYNH Chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI |
| 09/09/2024 5388.79877 | | 100.000 | | 020097042209090207242024XFCX799317.7987 7.020725.Tran Thi Thu Thao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5214.15503 | | 100.000 | | 843915.090924.020859.ForNinhDuong Fan Ninh Duong story (union) ung ho sau thiet hai bao Yagi |
| 09/09/2024 5209.15680 | | 100.000 | | 377042.090924.020957.Hypebol Fan Ninh Duong story Union ung ho ho tro bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.16022 | | 100.000 | | 819471.090924.021019.LE BAO NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253297235750 |
| 09/09/2024 5244.1342 | | 1.000.000 | | MBVCB.6979823242.BUI TA NGHI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 0271000991645 BUI TA NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.5557 | | 500.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 3848935.20240909.66383848935-0969341025_H o tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5212.16620 | | 1.000.000 | | 377449.090924.021257.NGUYEN THI TRANG HA ung ho khau phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5389.82605 | | 50.000 | | 020097042209090213132024SF6X344366.82605 .021313.NGUYEN NGOC ANH ung ho khac phuc bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5220.16766 | | 10.000 | | 820586.090924.021328.HOANG XUAN TRUONG chau la sinh vien co 1 chut tam long dong gop thiet hai do bao gay ra FT24253552067540 |
| 09/09/2024 5212.17672 | | 1.000.000 | | 947831.090924.021602.Nguyen Linh Dan chuyen tien |
| 09/09/2024 5209.17775 | | 1.000.000 | | 377920.090924.021632.NGUYEN THI TRANG HA ung ho khac phuc hau qua bao lu yen bai |
| 09/09/2024 5017.19301 | | 50.000.000 | | 715276.090924.021849.Nguyen Hoang Mai Ly ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5161.5823 | | 20.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66384791562.20240909.66384791562-0339575897_H uynh Khanh Hau xin gui tang va mong moi chuyen se qua Than men |
| 09/09/2024 5220.22500 | | 1.000.000 | | 825534.090924.022717.PHAM THI PHUONG LAN va gia dinh UH khac phuc bao YAGI FT24253090159054 |
| 09/09/2024 5389.85263 | | 500.000 | | 020097042209090227552024YRYK862705.8526 3.022737.Gia dinh chau Hoang Minh Uyen xin gui tang dong bao ca nuoc khac phuc sau bao Yagi. |
| 09/09/2024 5189.85271 | | 250.000 | | 020097042209090228002024NZBN135431.8527 1.022801.Dieu Hoa ung ho cuu tro dong bao |
| 09/09/2024 5215.23067 | | 50.000 | | 716516.090924.022821.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5215.23141 | | 108.000 | | 826004.090924.022847.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24253235844974 |
| 09/09/2024 5219.22836 | | 100.000 | | 826194.090924.022917.Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi FT24253246126628 |
| 09/09/2024 5389.85455 | | 100.000 | | 0200970422090902301120240ELV126935.85455 .023012.Nguyen Thao Linh ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3 |
| 09/09/2024 5212.23433 | | 1.000.000 | | 954065.090924.023015.Fandom Jinx Jaekyung men thuong gui tang dong bao, cung chung tay khac phuc hau qua bao YAGI. |
| 09/09/2024 5390.86413 | | 300.000 | | 0200970422090902312720249NYM430002.8641 3.023109.quyen gop khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5390.85597 | | 100.000 | | 020097042209090231412024F8SY672344.85597 .023142.Ung ho cuu tro cho nhung nguoi bi thiet hai do bao a |
| 09/09/2024 5209.23731 | | 66.666 | | 379762.090924.023144.HA THI THUY HONG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu cho nguoi dan |
| 09/09/2024 5209.26771 | | 20.000 | | 026281.090924.024025.fan Ninh Duong story chung tay khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5388.88397 | | 1.000.000 | | 020097042209090240572024A7VU783240.8839 7.024058.Nguyen Van Trang ung ho khac phuc con bao Yagi |
| 09/09/2024 5389.88436 | | 2.000.000 | | 020097040509090241242024E4Q1082674.88436 .024116.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5387.90162 | | 111.111 | | 0200970422090902494420246I1O618841.90162. 024945.KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5161.6475 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 5269438.20240909.66385269438-0342422485_P HAM NGOC BICH TRAN FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 09/09/2024 5390.89498 | | 500.000 | | 0200970422090902495920244W2Y902933.8949 8.024952.HOANG THI PHUONG THUY chuyen tien: bac trung nam 1 long |
| 09/09/2024 5388.90346 | | 100.000 | | 0200970422090902514020249ELO345321.90346 .025141.TRAN THI NHU QUYNH chuyen tien |
| 09/09/2024 5217.31534 | | 100.000 | | 833859.090924.025327.Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagu FT24253296089861 |
| 09/09/2024 5017.32991 | | 1.000.000 | | 187673.090924.025809.cau mong ba con chiu anh huong bao lu dc giup do phan nao |
| 09/09/2024 5218.33738 | | 100.000 | | 835891.090924.030031.Fan Ninh Duong Story ung ho cuu tro sau bao Yagi FT24253883360687 |
| 09/09/2024 5218.35468 | | 15.000 | | 723605.090924.030441.PHAN THAO LINH Chuyen tien |
| 09/09/2024 5217.39742 | | 1.611.044 | | 952037.090924.031802.Remitly transfer R84192655171 |
| 09/09/2024 5209.42723 | | 50.000 | | 727828.090924.033252.NGUYEN THI THANH TRANG Chuyen tien |
| 09/09/2024 5217.42801 | | 100.000 | | 726833.090924.033348.DAO NHU QUYNH Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5239.2403 | | 200.000 | | MBVCB.6979864220.Gui tang dong bao khac phu bao Yagi.CT tu 1019718638 NGUYEN THI BANG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5390.97076 | | 500.000 | | 0200970422090903350020245PN2226331.97076 .033500.DINH THI MONG LINH chuyen tien |
| 09/09/2024 5189.98526 | | 2.000.000 | | 020097042209090341012024CO5A878579.9852 6.034101.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI VIET NAM CO LEN |
| 09/09/2024 5387.99561 | | 200.000 | | 020097041509090353112024216C486394.99561. 035311.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5212.46988 | | 2.000.000 | | 731176.090924.035329.Ung Ho khac phuc bao so3 yagi |
| 09/09/2024 5388.885 | | 1.000.000 | | 020097042209090355372024DELU940093.885.0 35530.DOAN TUAN ANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5239.2701 | | 300.000 | | MBVCB.6979880357.Chung tay khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1043224110 LY THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5213.50850 | | 200.000 | | 989215.090924.041019.NGUYEN NGOC HA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5387.3351 | | 200.000 | | 02009704220909041324202473Y4748335.3351.0 41316.LE VAN AN chuyen tien |
| 09/09/2024 5218.52256 | | 100.000 | | 113388.090924.041345.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5213.53439 | | 1.000.000 | | 854385.090924.041634.Gui tang dong bao khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5078.34501 | | 200.000 | | MBVCB.6979898448.BUI THI BICH PHUONG xin ung ho khac phuc hau qua cua bao so 3 .CT tu 0731000793012 BUI THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.8052 | | 500.000 | | 0200970405090904385020240MET092540.8052. 043850.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THIET chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5213.59060 | | 500.000 | | 856178.090924.044246.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 |
| 09/09/2024 5216.59677 | | 50.000 | | 739288.090924.044904.PHAM THI MAI ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5243.3360 | | 500.000 | | MBVCB.6979905833.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0121002702751 DO LE SONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.60839 | | 200.000 | | 002623.090924.045940.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI :CO LEN DONG BAO |
| 09/09/2024 5388.12978 | | 300.000 | | 020097042209090515572024UFY8488995.12978 .051540.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien |
| 09/09/2024 5218.66551 | | 100.000 | | 840600.090924.052153.IBFT Ung ho cuu tro khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5388.15052 | | 799.000 | | 020097041509090523292024HAI496624.15052 .052329.TRUONG HO THAO UYEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5212.68727 | | 4.000 | | 102540.090924.053045.PHUNG GIA NHU chuyen tien |
| 09/09/2024 5216.68912 | | 900.000 | | 012843.090924.053208.Ho tro khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5161.9702 | | 10.000.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6638 7328023.20240909.66387328023-0969364833_K IEU KHANH VY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5213.80611 | | 100.000 | | 400779.090924.060003.ung ho phuc hoi sau bao YAGI |
| 09/09/2024 5189.25188 | | 500.000 | | 020097042209090600572024WGQS336664.251 88.060058.uh khac phuc hau qua sau bao |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5388.25750 | | 100.000 | | 020097042209090603212024W4W1755184.257 50.060321.PHAM THU HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yaki |
| 09/09/2024 5241.5477 | | 100.000 | | MBVCB.6979989430.NGUYEN VAN DUONG ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0031000244126 NGUYEN VAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.90503 | | 100.000 | | 895126.090924.061458.Tuy cung trong tam bao nhung muon ung ho de co the khac phuc moi ton that ma con bao YAGI mang toi. FT24253604771948 |
| 09/09/2024 5390.31956 | | 250.000 | | 020097041509090615482024nLkM515389.3195 6.061548.chau cua it long nhieu a |
| 09/09/2024 5388.32271 | | 500.000 | | 020097042209090615552024Q6K9995553.32271 .061538.NGUYEN MINH OANH |
| 09/09/2024 5388.35528 | | 200.000 | | 020097041509090621172024XXjZ519658.35528 .062117.DUONG THI BICH NGOC Xuan Dinh sat lo. lu quyet o mien nui |
| 09/09/2024 5017.96330 | | 200.000 | | 901524.090924.062213.NGUYEN THI NGOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253236611197 |
| 09/09/2024 5078.38280 | | 50.000 | | MBVCB.6980013496.tu thien.CT tu 0101001236177 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 09/09/2024 5213.98403 | | 5.000.000 | | 407988.090924.062436.HOANG THI HUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 |
| 09/09/2024 5220.1949 | | 2.000.000 | | 908054.090924.062854.Chung tay khac phuc hau qua bao Yagi FT24253019605350 |
| 09/09/2024 5242.6875 | | 1.500.000 | | MBVCB.6980038048.Pham Cao Nhat Anh ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1023707408 PHAM CAO NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5078.39232 | | 24.689 | | MBVCB.6980048553.NGUYEN DINH DAT chuyen tien.CT tu 1015191598 NGUYEN DINH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5239.6988 | | 500.000 | | MBVCB.6980040331.Jens Teddy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1030248636 BUI NGOC UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.43804 | | 200.000 | | 020097040509090633502024LOU3040721.4380 4.063331.Vietcombank:0011001932418:PHAM THANH HANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5212.8217 | | 99.000 | | 914075.090924.063422.HO THI HA GIANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253019618058 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5241.7274 | | 100.000 | | MBVCB.6980053362.Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi.CT tu 0021001876463 NGUYEN CHI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5245.7803 | | 50.000 | | MBVCB.6980071228.Em xin gui loi dong vien den dong bao mien Bac.CT tu 9986273862 NGUYEN DOAN VU NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5243.7811 | | 100.000 | | MBVCB.6980078757.mong gop chut xiu giup ho tro ng dan khac phuc sau bao yagi.CT tu 1026085956 DONG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5078.40678 | | 500.000 | | MBVCB.6980087882.4 anh em Phong,Linh, Kien, Minh ung ho dong bao lu luy.CT tu 9393758988 NGUYEN GIA HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.53663 | | 500.000 | | 020097042209090646482024Y8L5477521.53663. 064649.ck khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5389.53719 | | 200.000 | | 020097040509090646562024DN7K057539.5371 9.064656.Vietcombank:0011001932418:Cam Tien Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao yagi |
| 09/09/2024 5189.54214 | | 100.000 | | 020097042209090647312024UVE6938995.54214 .064731.DOAN CHI LINH chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.56406 | | 1.000.000 | | 020097042209090650032024CU4Q359583.5640 6.065003.Nguyen Trong Nhan ung ho khac phuc hau qua con bao Yagi |
| 09/09/2024 5387.57010 | | 500.000 | | 0200970405090906501620240J2A062346.57010. 064958.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI LOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 Yagi |
| 09/09/2024 5216.28090 | | 200.000 | | 819754.090924.065031.ung ho bao Yagi |
| 09/09/2024 5218.28446 | | 100.000 | | 131643.090924.065104.ung ho mat tran khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5242.8794 | | 200.000 | | MBVCB.6980111580.Fan Ninh Duong story ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi.CT tu 0281000424542 PHAM THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.29623 | | 200.000 | | 937230.090924.065158.DO VU THUY QUYEN chuyen FT24253070626146 |
| 09/09/2024 5240.8891 | | 1.000.000 | | MBVCB.6980117433.Ung ho mien bac - bao Yagi.CT tu 0181003569065 TRAN DONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5390.57834 | | 150.000 | | 020097041509090652162024w5RL548908.57834 .065216.Ung ho khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5220.36315 | | 2.000.000 | | 014914.090924.065653.Ung ho nguoi dan mb.cua it long nhieu |
| 09/09/2024 5219.38552 | | 500.000 | | 947490.090924.065832.LUU THI THANH THUY UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI FT24253326777024 |
| 09/09/2024 5244.9864 | | 1.000.000 | | MBVCB.6980155384.DO NGOC DUNG Khac Phuc Hau Qua Bao so 3 yagi.CT tu 0431000258108 DO NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5209.44790 | | 500.000 | | 890678.090924.070235.IBFT TRI GIA HUNG chuyen tien |
| 09/09/2024 5220.46159 | | 500.000 | | 954933.090924.070300.NGUYEN THI THU HANG uh khac phuc bao yagi FT24253447002031 |
| 09/09/2024 5390.69745 | | 1.000.000 | | 020097041509090704332024xFgb565059.69745. 070415.TRAN TUAN AN Ung ho |
| 09/09/2024 5213.48952 | | 2.000.000 | | 109567.090924.070508.Nguyen Quang Hung gui tang dong bao mien Bac |
| 09/09/2024 5241.10647 | | 200.000 | | MBVCB.6980178831.DANG HUYNH CHAU chuyen tien.CT tu 1043103295 DANG HUYNH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.53754 | | 200.000 | | 964240.090924.070809.NGUYEN TIEN LAM chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253189889034 |
| 09/09/2024 5214.65272 | | 10.000.000 | | 300885.090924.071458.NGUYEN THI KIM HONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5390.81345 | | 200.000 | | 020097042209090715332024IYE1578509.81345. 071525.ung ho lu luc bao |
| 09/09/2024 5387.81816 | | 50.000 | | 020097042209090716272024UUYZ374425.8181 6.071628.Kemhamhuvinh Fan Ninh Duong Story ung ho nguoi dan sau bao |
| 09/09/2024 5389.88996 | | 200.000 | | 020097041509090722372024iKP6590991.88996. 072229.ung ho dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5245.13111 | | 100.000 | | MBVCB.6980264895.Cham Anh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1015047132 LE THI CHAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.17340 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6639 0686078.20240909.66390686078-0797537706_F an aespa Giselle gop phan cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5219.82505 | | 100.000 | | 049428.090924.072431.LE THI TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 09/09/2024 5212.82674 | | 500.000 | | 890528.090924.072435.NGUYEN THI VIET TRINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI |
| 09/09/2024 5161.17641 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6639 0041365.20240909.66390041365-0379397004_V O THI TUYET NHUNG ung ho khac phuc sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5212.88872 | | 200.000 | | 007023.090924.072838.HUYNH THI NGOC QUYEN xin ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253097133307 |
| 09/09/2024 5209.93524 | | 100.000 | | 011440.090924.073034.NGUYEN HOANG YEN chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi, e k co nhieu a nhung muon uho 1 chut a, mong tat ca moi nguoi binh an FT24253506405991 |
| 09/09/2024 5214.96834 | | 200.000 | | 015486.090924.073218.Hoai Linh ung ho khac phuc hau qua con bao Yagi FT24253511501721 |
| 09/09/2024 5214.697 | | 20.000 | | 272273.090924.073423.TRAN GIA HUY ho tro bao yagimong moi nguoi binh an |
| 09/09/2024 5244.14946 | | 100.000 | | MBVCB.6980334396.Ha my linh gop 1 it ung ho mien trung.CT tu 9389624277 NGUYEN VAN QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.8478 | | 500.000 | | 029561.090924.073808.Ung ho nguoi dan mn phia Bac FT24253049042412 |
| 09/09/2024 5214.8672 | | 100.000 | | 925406.090924.073814.N.T.Xuan ung ho nguoi dan vung bao |
| 09/09/2024 5387.10344 | | 300.000 | | 020097042209090739052024999F818691.10344. 073906.Dong gop ho tro bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5213.21138 | | 100.000 | | 940419.090924.074359.NGUYEN NGOC ANH ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.24262 | | 300.000 | | 048348.090924.074542.Gia Dinh Song Anh ung ho khac phuc hau qua sau con bao so 3 Yagi FT24253318083510 |
| 09/09/2024 5244.16812 | | 200.000 | | MBVCB.6980407240.TRIEU THI GIAO chuyen tien tam long nho thoi a.CT tu 0491000142464 TRIEU THI GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.29106 | | 20.000 | | 951367.090924.074757.DINH NGOC PHUNG Chuyen tien |
| 09/09/2024 5239.17592 | | 200.000 | | MBVCB.6980447021.TRUONG VAN SANG chuyen tien.CT tu 7586879515 TRUONG VAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5240.18140 | | 1.000.000 | | MBVCB.6980467458.LE THI HANH chuyen tien uh khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0451001806886 LE THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.41099 | | 200.000 | | 468127.090924.075335.NGUYEN THI AN ung ho con bao yagi |
| 09/09/2024 5212.41864 | | 200.000 | | 071719.090924.075423.QUYNH TRANG ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24253900385489 |
| 09/09/2024 5220.45960 | | 50.000 | | 076551.090924.075607.mong mng binh an FT24253592929059 |
| 09/09/2024 5218.49199 | | 100.000 | | 162006.090924.075710.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5212.52130 | | 200.000 | | 083865.090924.075839.HA THU THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253915102477 |
| 09/09/2024 5218.53624 | | 200.000 | | 679429.090924.075924.NGUYEN THI LINH PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi, ma GD 248413889 |
| 09/09/2024 5218.55396 | | 100.000 | | 087919.090924.080003.TRINH THI THU HUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253274184143 |
| 09/09/2024 5212.58225 | | 1.000.000 | | 960760.090924.080131.HOANG THI TRUC LINH chuyen tien |
| 09/09/2024 5241.19610 | | 20.000.000 | | MBVCB.6980520301.NGUYEN NGOC SON _ UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0041000251069 NGUYEN NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.64572 | | 50.000 | | 071792.090924.080424.ZP242530071792 240909000140397 ung ho khac phuc thiet hai bao yagi |
| 09/09/2024 5389.46178 | | 100.000 | | 020097042209090805162024Q8YU405209.4617 8.080517.NGUYEN THI THAO ung ho khac phuc hau qua so 3 yagi |
| 09/09/2024 5078.55361 | | 200.000 | | MBVCB.6980558274.ung ho dong bao Viet Nam chong bao.CT tu 1031716884 PHUNG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.76831 | | 100.000 | | 117014.090924.080949.David ung ho bao lu. FT24253401012933 |
| 09/09/2024 5389.53477 | | 5.000.000 | | 0200970422090908100520244YHS563413.53477 .081006.DANG TRUNG KIEN ung ho con bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5209.80133 | | 500.000 | | 974082.090924.081057.IBFT DN TRA MY ung ho khac phuc hau qua bao so3 yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5212.83607 | | 1.000.000 | | 125002.090924.081225.DINH THI THU QUYEN chuyen ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi FT24253841049927 |
| 09/09/2024 5387.58456 | | 1.000.000 | | 020097042209090813072024C70T248793.58456 .081308.mong toan dan som vuot qua kho khan do bao lu gay ra |
| 09/09/2024 5218.86319 | | 500.000 | | 300979.090924.081328.Nguyen Thi Thanh Ngan ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5242.21824 | | 50.000 | | MBVCB.6980594765.NGUYEN LE TRA MY ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1035987757 NGUYEN LE TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5387.60030 | | 200.000 | | 020097041509090813522024FgrD679602.60030. 081352.Myvinh ung ho nhan dan khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5212.92436 | | 500.000 | | 582847.090924.081551.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5161.25035 | | 2.000.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6639 3355937.20240909.66393355937-0978948486_H A THI PHUONG chuyen tien cuu tro dong bao sau bai |
| 09/09/2024 5387.68290 | | 1.000.000 | | 020097042209090819092024FBUN380356.6829 0.081910.Bao Chau Ung ho khac Phuc bao So 3 YaGi |
| 09/09/2024 5388.68535 | | 50.000 | | 02009704150909081929202438mv689996.68535 .081929.uh khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5189.69357 | | 200.000 | | 020097042209090819382024YNOB763060.6935 7.081939.NGUYEN THI THU HOAI chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5220.3992 | | 100.000 | | 079448.090924.082054.ZP242530079448 240909000146691 Gia Thuyen ung ho khac phuc sau bao Yagi so 3 |
| 09/09/2024 5214.4795 | | 500.000 | | 600161.090924.082109.TRAN THUY LUONG UNG HO KHAC PHUC SU CO BAO YAGI |
| 09/09/2024 5216.9107 | | 300.000 | | 156273.090924.082220.DOAN THI LINH chuyen FT24253705176635 |
| 09/09/2024 5388.75722 | | 500.000 | | 0200970405090908235020247CQ5055686.75722 .082350.Vietcombank:0011001932418:DO THI PHUONG LIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5387.78234 | | 1.000.000 | | 020097041509090824542024BZ4g700367.78234 .082435.xinguikhacphucsaubaotoibaconmien nuiphiabacsaubaoYAGI |
| 09/09/2024 5209.18274 | | 50.000 | | 476882.090924.082612.TRAN ANH THU chuyen khoan-090924-08:26:11 476882 |
| 09/09/2024 5212.18956 | | 200.000 | | 177925.090924.082638.Fan Ninh Duong Story dong gop ho tro thiet hai sau lu Yagi |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5209.19617 | | 1.000.000 | | 477333.090924.082745.CHENNY SHOP CAN THO UNG HO KHAC PHU HAU QUA BAO SO 3 YAGI-090924-08:26:43 477333 |
| 09/09/2024 5241.24569 | | 200.000 | | MBVCB.6980698536.NGUYEN HAI TRUNG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0111000211945 NGUYEN HAI TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.23703 | | 200.000 | | 507032.090924.082823.Ung ho khac phuc bao so 3 |
| 09/09/2024 5214.24448 | | 100.000 | | 179601.090924.082828.Fan BJYX dong gop ho tro thiet hai sau lu Yagi |
| 09/09/2024 5388.85049 | | 1.000.000 | | 0200970415090908283620245erS708007.85049.082836.cam thi ba chuyen khoan giup dong bao phong chong thien tai |
| 09/09/2024 5216.32591 | | 200.000 | | 365201.090924.083124.Pham Thi Phuong Thao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5387.89705 | | 1.000.000 | | 0200970422090908313220245QVU643170.89705.083133.Ngoc Anh ung Ho Khac Phuc Bao So 3 YaGi |
| 09/09/2024 5243.25651 | | 200.000 | | MBVCB.6980745993.ung ho ho tro bao lu mb .CT tu 1029099725 LE THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.91934 | | 500.000 | | 020097041509090833202024w1zr717747.91934.083320.CAO THI NHU HOAI chuyen tien |
| 09/09/2024 5161.27966 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66394468794.20240909.66394468794-0933514661_B UI THU THAO chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5390.97823 | | 10.000.000 | | 0200970415090908363720247Hn4724218.97823.083638.DAU THI NHUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5215.47093 | | 100.000 | | 204320.090924.083637.BUI THU PHUONG chuyen FT24253593084588 |
| 09/09/2024 5389.1113 | | 500.000 | | 020097041509090837532024He8Z726900.1113.083753.LE HAI LINH HUONG UNG HO SAU BAO YAGI |
| 09/09/2024 5218.51119 | | 2.000.000 | | 184119.090924.083816.Nguyen Thi Hang ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5219.56655 | | 200.000 | | 216956.090924.084011.Fan MILKLOVE chung tay khac phuc bao Yagi FT24253566749233 |
| 09/09/2024 5220.56769 | | 2.000.000 | | 217276.090924.084016.NGUYEN HONG NGOC ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24253061168697 |
| 09/09/2024 5189.7911 | | 50.000 | | 0200970422090908420120242GA1723694.7911.084202.Cuu tro bao so 3 |
| 09/09/2024 5217.63021 | | 100.000 | | 665586.090924.084212.DOAN THI HUYEN ung ho khac phuc bao so ba Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5217.63764 | | 100.000 | | 668172.090924.084238.TRAN THI YEN NHI Chuyen tien |
| 09/09/2024 5387.10370 | | 1.000.000 | | 020097042209090842512024M6E3331161.1037 0.084252.HOANG NGOC KHANH LY chuyen tien |
| 09/09/2024 5078.64039 | | 50.000 | | MBVCB.6980827882.HUYNH KHANH HIEN ho tro khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1016337558 HUYNH KHANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5217.64525 | | 500.000 | | 227494.090924.084310.HOANG THI LOAN PHAM VAN VINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253465098824 |
| 09/09/2024 5239.28141 | | 50.000 | | MBVCB.6980832266.NGUYEN LE TRA MY ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1035987757 NGUYEN LE TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5240.28179 | | 2.000.000 | | MBVCB.6980833011.Ung ho ba con bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0071000642785 NGUYEN THI TUYET MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.74714 | | 150.000 | | 239482.090924.084631.PHAM THI HUYEN TRANG FT24253367178461 |
| 09/09/2024 5209.75913 | | 20.000 | | 909831.090924.084721.LUU MAI TRANG CHI chuyen tien |
| 09/09/2024 5219.78505 | | 100.000 | | 201151.090924.084746.Be Gia Han ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5244.29140 | | 100.000 | | MBVCB.6980863463.NGUYEN PHAM MINH HUY chuyen tien.CT tu 1030135019 NGUYEN PHAM MINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5209.84557 | | 500.000 | | 535532.090924.084947.Minh Huy - Hoang Ha ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5078.66292 | | 6.000 | | MBVCB.6980891593.BUI THI LUA chuyen tien.CT tu 1038668860 BUI THI LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.89447 | | 40.000 | | 744577.090924.085140.Ung ho mien bac |
| 09/09/2024 5213.90553 | | 1.000.000 | | 258999.090924.085150.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24253666945817 |
| 09/09/2024 5240.30012 | | 200.000 | | MBVCB.6980907129.NGUYEN LAN VY chuyen tien.CT tu 0921000724068 NGUYEN LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5214.95735 | | 200.000 | | 457050.090924.085348.Cua it long nhieu, mong dong bao som khac phuc duoc thiet hai cua bao |
| 09/09/2024 5220.97122 | | 2.000 | | 541515.090924.085403.TRAN CONG BANG chuyen tien 7963 |
| 09/09/2024 5216.98015 | | 100.000 | | 705664.090924.085401.Loan ung ho khac phuc bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5017.98399 | | 3.000 | | 707009.090924.085415.nguyenvneid |
| 09/09/2024 5078.67549 | | 500.000 | | MBVCB.6980930356.Nguyen Thi Hien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Ya.CT tu 0491001891644 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.3050 | | 300.000 | | 544008.090924.085552.FAN NINH DUONG STORY UNG HO HO TRO SAU BAO YAGI |
| 09/09/2024 5209.2736 | | 2.000.000 | | 274359.090924.085559.LE QUOC THANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253750407146 |
| 09/09/2024 5244.30874 | | 500.000 | | MBVCB.6980923445.mong toan dan som vuot qua kho khan do bao lu gay ra.CT tu 0731000922275 THAN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5387.38020 | | 100.000 | | 020097041509090856592024tdXd767251.38020.085659.NGUYEN HONG NGOC ung ho |
| 09/09/2024 5212.6254 | | 50.000 | | 717002.090924.085657.ung ho ba con vung bao lu |
| 09/09/2024 5390.38353 | | 1.000.000 | | 020097041509090857232024WBd9768157.3835 3.085723.Gia dinh chau thuy linh xin gui chut tam long den dong bao mien bac |
| 09/09/2024 5212.7435 | | 33.339 | | 518478.090924.085723.TUY KHONG CO NHIEU NHUNG CON MONG SO TIEN NAY SE GIUP BA CON CO THEM GOI MI NHE |
| 09/09/2024 5217.10341 | | 1.000.000 | | 283103.090924.085816.PHAN THI THUY ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24253229466178 |
| 09/09/2024 5217.11599 | | 1.000.000 | | 285701.090924.085856.Ung ho dong bao Viet Nam khac phuc sau bao yagi FT24253146291788 |
| 09/09/2024 5218.11734 | | 150.000 | | 478317.090924.085901.Chuc dong bao khoe manh va binh an |
| 09/09/2024 5216.13096 | | 2.000.000 | | 287039.090924.085918.HUYNH NGOC HIEU chuyen FT24253032738980 |
| 09/09/2024 5017.14555 | | 10.000 | | 725387.090924.085934.FAN JANG WONYOUNG |
| 09/09/2024 5216.13823 | | 10.000 | | 172900.090924.085946.DONG THI NGOC chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5241.31737 | | 500.000 | | MBVCB.6980959124.PHAM THAI DOAN TRANG chuyen tien.CT tu 0421000551358 PHAM THAI DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.14852 | | 100.000 | | 549738.090924.085954.Ung ho cuu tro bao so 3 |
| 09/09/2024 5161.32538 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6639 6117087.20240909.66396117087-0933325109_G op suc ung ho dong bao lu lut mien bac |
| 09/09/2024 5189.48641 | | 100.000 | | 020097042209090902262024PKIQ528900.48641 .090227.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5213.31120 | | 200.000 | | 447093.090924.090458.Thuy Duong Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.31729 | | 22.000 | | 980325.090924.090518.HOANG BAO NGAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5017.31857 | | 100.000 | | 980507.090924.090522.Fan Ninh Duong Story Stella xin ung ho khac phuc sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5217.34466 | | 50.000 | | 522341.090924.090613.UNG HO CUU TRO DO BAO YAGI-090924-09:06:13 522341 |
| 09/09/2024 5136.69938 | | 100.000.000 | | IBBIZ6019569938.3BROTHERS MEDIA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5212.38459 | | 3.000 | | 989092.090924.090720.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien |
| 09/09/2024 5244.33616 | | 100.000 | | MBVCB.6981028706.NGUYEN HONG NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0351001004373 NGUYEN HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.47305 | | 10.000 | | 215031.090924.091001.Vuthimai ck |
| 09/09/2024 5219.48032 | | 1.000.000 | | 565322.090924.091017.NGUYEN KIM HONG NGOC chuyen tien |
| 09/09/2024 5017.54897 | | 10.660.000 | | 337119.090924.091219.Khoe Dep Japan cung Quy ACKH ung ho khac phuc sau bao so 3 FT24253019937697 |
| 09/09/2024 5241.34849 | | 12.000 | | MBVCB.6981071957.HOANG THI KIEU OANH chuyen tien.CT tu 0021001530417 HOANG THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.55838 | | 100.000 | | 540073.090924.091251.PHAN THI NHU PHUONG ung ho cuu tro bao so 3 |
| 09/09/2024 5219.56669 | | 25.000 | | 577482.090924.091301.TRAN DUC NHAT chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5209.59157 | | 500.000 | | 451912.090924.091337.cuu tro sau bao so3 |
| 09/09/2024 5220.58923 | | 6.000 | | 774433.090924.091325.QUANG VAN LINH Chuyen tien |
| 09/09/2024 5218.59542 | | 1.000.000 | | 307894.090924.091347.ISL20240909091341617- HUYNH BAO NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5161.34971 | | 29.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6639 6219982.20240909.66396219982-0396518468_T ran Thi Thuy ung ho Co mot it nhung van muon giup do a |
| 09/09/2024 5240.35514 | | 313.000 | | MBVCB.6981105293.VITAMIN SJ UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 0041000285688 LAM NGOC MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.67428 | | 200.000 | | 353014.090924.091621.ung ho lu lut FT24253417233761 |
| 09/09/2024 5189.79140 | | 500.000 | | 020097042209090916272024379L131280.79140. 091609.xin gui tang hoan canh kho khan sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5161.35621 | | 111.111 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6639 6547791.20240909.66396547791-0349966596_N GHIEM THI QUYNH HOA ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5390.83446 | | 50.000 | | 020097042209090918532024PWQ9202980.8344 6.091835.gui tang dong bao ca nuoc khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5214.77685 | | 300.000 | | 365023.090924.091923.PHI OANH fan NinhDuongStory ung ho sau thiet hai FT24253032810465 |
| 09/09/2024 5388.85255 | | 30.000.000 | | 020097042209090919392024R6DC487014.8525 5.091932.Mong moi nguoi deu binh an vuot qua con bao |
| 09/09/2024 5388.85533 | | 200.000 | | 020097042209090919542024XAMO765786.855 33.091936.LE THI THIEN KIM chuyen tien |
| 09/09/2024 5242.36638 | | 100.000 | | MBVCB.6981134748.ung ho quy cuu tro Bao Yagi.CT tu 0181003448824 DUONG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5389.86924 | | 200.000 | | 020097042209090920192024XRK4765402.8692 4.092012.KIM DEFT HYUK KYU ung ho |
| 09/09/2024 5388.88659 | | 100.000 | | 0200970422090909205820245I8Y355237.88659. 092059.PHAN DIEU HONG NHUNG chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi cho mien bac |
| 09/09/2024 5390.89022 | | 2.000.000 | | 020097042209090921142024PYVP299059.89022 .092115.Tu fandom A Tree Without Roots Heekyung gui tang dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5388.91660 | | 100.000 | | 0200970422090909223320248H28748654.91660. 092234.Hanh Nguyen chunh tay khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5078.75585 | | 300.000 | | MBVCB.6981166965.chau Linh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0301000374025 NGO THAI DIEM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.93130 | | 200.000 | | 0200970415090909225620240lhw825056.93130. 092256.DINH THI NGOC HUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI |
| 09/09/2024 5240.37497 | | 500.000 | | MBVCB.6981159986.BUI THI THOA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0071001040434 BUI THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.91280 | | 500.000 | | 381488.090924.092330.DO THI HAU chuyen ung ho dong bao sau bao yagi FT24253704009616 |
| 09/09/2024 5217.94506 | | 100.000 | | 384895.090924.092420.Cu dan Nguyen Ngoc Luong dong gop cuu tro cho dong bao mien Bac bi anh huong boi bao Yagi FT24253050391850 |
| 09/09/2024 5213.2420 | | 10.000 | | 071782.090924.092638.cong dong ung ho bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5389.1624 | | 200.000 | | 0200970422090909265520243H1J620739.1624.0 92656.NGUYEN THI VUI chuyen tien khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5209.3964 | | 200.000 | | 591948.090924.092711.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5214.4498 | | 200.000 | | 396758.090924.092715.Nguyen Thuy Quynh 024193015955 Phu Lo Soc Son HN ung ho sau bao Yagi FT24253092600090 |
| 09/09/2024 5390.2862 | | 100.000 | | 020097042209090927232024SBY5431737.2862. 092724.TRAN THI PHUONG ANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5219.8297 | | 5.000 | | 122753.090924.092825.Vu Tien Dat chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.5997 | | 100.000 | | 020097042209090928522024VHFS626347.5997. 092845.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.7656 | | 500.000 | | 020097040509090929342024XFCH025742.7656. 092934.Vietcombank:0011001932418:Fan NinhDuong story ung ho ho tro sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5240.39028 | | 99.999 | | MBVCB.6981213853.LE VAN HOANG GIA chuyen tien.CT tu 9879535995 LE VAN HOANG GIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5212.13114 | | 100.000 | | 832881.090924.092933.be Khoi Nguyen ung ho dong bao mien bac |
| 09/09/2024 5388.9309 | | 500.000 | | 020097040509090930122024N3LB027390.9309.093012.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi bao lu |
| 09/09/2024 5245.39214 | | 100.000 | | MBVCB.6981226434.Fan Ninh Duong story ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0031001175461 LE CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.18616 | | 20.000.000 | | 412792.090924.093113.DINH HIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253645871504 |
| 09/09/2024 5389.11679 | | 100.000 | | 020097041509090931242024eDr9844274.11679.093124.DO NGUYEN LINH CHI QN ung ho bao lu |
| 09/09/2024 5209.19506 | | 6.000.000 | | 839989.090924.093135.TRAN THU TRA MY ung ho cuu tro bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5215.20880 | | 28.000 | | 647016.090924.093152.TRAN THI NGA chuyen tien ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5213.25716 | | 300.000 | | 421788.090924.093326.TUONG VAN ung ho khac phuc bao yagi 3 FT24253280836479 |
| 09/09/2024 5217.27704 | | 50.000.000 | | 637405.090924.093355.Vy hoang nguyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5387.19391 | | 300.000 | | 0200970422090909341120247WAS187816.1939 1.093413.NGUYEN THI TIM Ung ho khac phuc hau qua BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5242.40290 | | 70.000 | | MBVCB.6981268359.HUYNH THI MY KHA gop phan cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014408570 HUYNH THI MY KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5078.79345 | | 100.000 | | MBVCB.6981269246.ung ho khac phuc sau bao YAGI.CT tu 1017693922 HUYNH KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.34284 | | 200.000 | | 430909.090924.093539.Nguyen Thi Hue Dang vien Chi bo Dai Tu, Kim Chung, Hoai Duc, Ha Noi ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253088016546 |
| 09/09/2024 5219.38960 | | 100.000 | | 436445.090924.093700.Cam on cac chien si da ho tro nguoi dan vuot qua bao Yagi FT24253837097265 |
| 09/09/2024 5245.40977 | | 200.000 | | MBVCB.6981292217.Helen fan Ninh Duong story ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0721000663412 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5078.80614 | | 100.000 | | MBVCB.6981298874.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0611000183959 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 09/09/2024 5215.44858 | | 500.000 | | 443438.090924.093840.Latte fan ninhduongstory ung ho cuu tro sau bao yagi FT24253684633144 |
| 09/09/2024 5219.46251 | | 200.000 | | 444305.090924.093853.NGUYEN HONG THUY chuyen FT24253080261720 |
| 09/09/2024 5216.48361 | | 1.000.000 | | 446869.090924.093931.NGUYEN CANH KIEN dong gop cuu tro nguoi dan bi anh huong con bao so 3 Yagi FT24253704935654 |
| 09/09/2024 5389.35906 | | 5.000 | | 020097040509090941122024A22U058058.3590 6.094104.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI HUE chuyen tien |
| 09/09/2024 5390.38404 | | 500.000 | | 020097041509090942112024wjSS868976.38404.094211.DANG THI NGHIA Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5387.42874 | | 1.000.000 | | 020097041509090944242024atYM874423.42874 .094424.Gia dinh Hang Hanh ung ho KPKH bao Yagi |
| 09/09/2024 5245.42999 | | 200.000 | | MBVCB.6981354879.ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1048575593 LY NGOC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5240.43032 | | 2.000.000 | | MBVCB.6981348332.quyen gop khac phuc hau qua con bao so3 tai Mien Bac.CT tu 1044908568 NGUYEN THI TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.67733 | | 300.000 | | 471101.090924.094519.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253741681248 |
| 09/09/2024 5215.71840 | | 500.000 | | 574276.090924.094621.UNG HO DONG BAO BAO LU-090924-09:46:20 574276 |
| 09/09/2024 5009.3623 | | 6.000 | | SHGD:19782924.DD:240909.BO:LUONG VAN CHAU.Remark:Vietcombank;0011001932418;L UONG VAN CHAU chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.47861 | | 500.000 | | 020097041509090946332024OvaR879350.47861 .094633.ung ho khac phuc lu lut |
| 09/09/2024 5390.52453 | | 50.000 | | 0200970422090909480220246K34637975.52453.094744.anh khoa chung tay dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5218.81768 | | 3.000.000 | | 578215.090924.095021.TRANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 YAGI-090924-09:49:19 578215 |
| 09/09/2024 5209.83576 | | 1.000.000 | | 143338.090924.094941.IBFT Thanh Thuy mong mien Bac binh an |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5387.57398 | | 50.000 | | 020097041509090950232024jJCe888631.57398. 095015.LE THI NGOC LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5245.44601 | | 500.000 | | MBVCB.6981418683.NGUYEN CANH TAM dong gop cuu tro dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0181003585295 NGUYEN CANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.87460 | | 500.000 | | 494221.090924.095051.TRAN NGUYET HANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24253032243230 |
| 09/09/2024 5214.93622 | | 10.000 | | 501446.090924.095233.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi FT24253365260900 |
| 09/09/2024 5217.96423 | | 100.000 | | 192320.090924.095309.FAN NINH DUONG STORY UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 09/09/2024 5389.65409 | | 100.000 | | 0200970415090909532320245vA1895753.65409 .095323.DANG THI HUONG_UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5218.97718 | | 10.150 | | 189814.090924.095345.cm muon giup mng nh lam nma e kh co tk e co 10k that thi chang giup dc gi nma cung coi nhu co it long a huhu |
| 09/09/2024 5219.99143 | | 10.000 | | 302618.090924.095358.Fan Ninh Duong Story xin ho tro thiet hai sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5388.71335 | | 300.000 | | 020097040509090955272024AAZ2097482.7133 5.095527.Vietcombank:0011001932418:UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 09/09/2024 5209.3882 | | 111.111 | | 586841.090924.095537.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-090924-09:55:35 586841 |
| 09/09/2024 5215.6688 | | 1.000.000 | | 517202.090924.095616.Chau Bao An gui tang dong bao khac phuc sau bao Yagi a. FT24253514612561 |
| 09/09/2024 5245.46778 | | 200.000 | | MBVCB.6981487601.NGUYEN MAI PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 9346180240 NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5213.20293 | | 6.000 | | 752495.090924.100012.NGUYEN HONG LINH chuyen tien |
| 09/09/2024 5218.20404 | | 100.000 | | 643849.090924.100018.VU HONG THAI chuyen tien |
| 09/09/2024 5240.47178 | | 1.000.000 | | MBVCB.6981493086.MAI THI TRINH HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 0101001221290 MAI THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5390.82909 | | 200.000 | | 020097042209091000272024K1MC639684.8290 9.100028.NGUYEN THAI HA chuyen tien ho tro mien bac bao so 3 |
| 09/09/2024 5388.86445 | | 100.000 | | 020097042209091001302024UBDY426728.8644 5.100131.DO THI QUYNH NHU chuyen tien |
| 09/09/2024 5216.25522 | | 20.000 | | 541088.090924.100148.Le Dinh Dong ung ho quy cuu ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253625060041 |
| 09/09/2024 5389.88283 | | 500.000 | | 02009704220909100206202460O4742763.88283. 100208.ho tro nguoi dan mien bac Viet Nam do bao yagi |
| 09/09/2024 5216.27260 | | 10.000 | | 227315.090924.100218.TRAN THI THOM chuyen tien |
| 09/09/2024 5212.28135 | | 2.000.000 | | 544514.090924.100234.Ung ho dong bao mien nui sau bao yagi FT24253065900581 |
| 09/09/2024 5240.47849 | | 100.000 | | MBVCB.6981523029.HOANG THI VAN ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1029292043 HOANG THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5242.48016 | | 200.000 | | MBVCB.6981529751.Gui tang dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1032027511 DINH THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5213.29963 | | 1.000.000 | | 548542.090924.100331.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253526133861 |
| 09/09/2024 5241.48048 | | 2.000.000 | | MBVCB.6981536180.calipham ung ho cuu tro.CT tu 0991000028332 TRINH THU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5387.91510 | | 200.000 | | 020097042209091003342024A5DG594153.9151 0.100335.Nguyen Yen Nhu NDs ho tro khac phuc sau bao yagi |
| 09/09/2024 5220.33869 | | 200.000 | | 552355.090924.100421.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253151181883 |
| 09/09/2024 5390.97862 | | 6.000 | | 020097040509091006302024IJVX028591.97862. 100630.Vietcombank:0011001932418:PHAM MANH THANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5215.41480 | | 555.555 | | 563441.090924.100653.NGUYEN LE ANH TUAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253876355600 |
| 09/09/2024 5161.48565 | | 1.000.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 0426552.20240909.66400426552-0869576292_U ng Ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi |
| 09/09/2024 5390.3679 | | 2.000.000 | | 020097041509091008232024rN7b931881.3679.1 00815.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5216.47641 | | 200.000 | | 570947.090924.100836.be Tu Ha An chuyen tien ung ho ba con khac phuc hau qua bao lu so 3 Yagi FT24253802971466 |
| 09/09/2024 5161.48955 | | 1.000.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66400472024.20240909.66400472024-0869576292_Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao yagi |
| 09/09/2024 5161.49092 | | 235.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66399887569.20240909.66399887569-0935535949_Fan MilkLove chung tay khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5215.51459 | | 15.000 | | 808066.090924.100958.DANG HO MINH ANH chuyen tien ung ho mttq |
| 09/09/2024 5213.55795 | | 15.000 | | 269342.090924.101123.NGUYEN THANH HOAI hssv |
| 09/09/2024 5209.57732 | | 1.000.000 | | 761414.090924.101154.LUONG VU THUY NGOC Chuyen tien |
| 09/09/2024 5017.59427 | | 5.000 | | 274399.090924.101226.chung tay cung nguoi dan ca nuoc |
| 09/09/2024 5244.50732 | | 200.000 | | MBVCB.6981626426.Dao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0281000525936 PHAM THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5209.63433 | | 5.000 | | 333219.090924.101342.Bear ung ho khac phuc bao so 3 |
| 09/09/2024 5215.70619 | | 500.000 | | 601879.090924.101547.CHUNG SUC DONG BAO TRONG CON BAO SO 3 FT24253000806004 |
| 09/09/2024 5390.24029 | | 100.000 | | 020097040509091016002024DHWI055370.24029.101600.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUYEN DIEU chuyen tien |
| 09/09/2024 5209.73214 | | 10.000.000 | | 604263.090924.101620.FC Ninh Duong Lan Ngoc chia se cung dong bao chiu anh huong cua bao lu FT24253795774180 |
| 09/09/2024 5388.26353 | | 200.000 | | 020097041509091017032024TUY6953511.26353.101645.em khong co nhieu. nhung van mong gop chut tam long den dong bao phia bac. mien trung gui yeu thuong |
| 09/09/2024 5212.78938 | | 1.000.000 | | 796671.090924.101802.Thanh Hoang Media Network Ho Tro Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Hau Qua Cua Con Bao YAGI Vua Qua. |
| 09/09/2024 5209.81300 | | 300.000 | | 614210.090924.101839.TRAN NGOC HIEN FT24253232208437 |
| 09/09/2024 5161.53847 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66401171691.20240909.66401171691-0982233214_P HUNG THI ANH DAO ung ho khac phuc bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5244.52687 | | 200.000 | | MBVCB.6981684752.LE NGOC ung ho cuu tro mien Bac bi bao Yagi.CT tu 0071000942405 NGUYEN THI LE NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5217.90413 | | 200.000 | | 203377.090924.102131.IBFT HUYNH THANH SANG Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao So 3 YaGi |
| 09/09/2024 5387.40092 | | 15.000 | | 020097041509091022022024gipy965753.40092.102202.LUONG THI CAM DAN Chuyen tien |
| 09/09/2024 5218.93634 | | 500.000 | | 632421.090924.102248.LE THI DANG PHUONG chuyen unn ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253612458150 |
| 09/09/2024 5213.95142 | | 235.317 | | 625256.090924.102308.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-090924-10:23:08 625256 |
| 09/09/2024 5215.95895 | | 200.000 | | 635682.090924.102334.ung ho nhan dan khoi phuc sau bao yagi FT24253509586959 |
| 09/09/2024 5390.47311 | | 200.000 | | 0200970422090910245820246YG4684950.47311 .102459.ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5218.3703 | | 500.000 | | 647200.090924.102609.NGUYEN THU HANG chuyen FT24253078518477 |
| 09/09/2024 5390.52149 | | 100.000 | | 020097042209091026472024WZV9627748.5214 9.102648.Ung ho dong bao chong bao Yagi |
| 09/09/2024 5161.58405 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 1822998.20240909.66401822998-0839443984_L E KHUC VAN CHINH ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5161.58538 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 1322954.20240909.66401322954-0355185085_F an NinhDuongstory ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5242.55277 | | 100.000 | | MBVCB.6981772954.ung ho nguoi dan hau bao yagi.CT tu 1041007411 PHAM THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5243.55389 | | 100.000 | | MBVCB.6981780879.LE NGOC HIEU chuyen tien.CT tu 1022752921 LE NGOC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5213.16966 | | 205.308 | | 667248.090924.103046.Nguoi ham mo cua ZB1 Gyuvin Ricky ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253447683684 |
| 09/09/2024 5241.55800 | | 1.000.000 | | MBVCB.6981797922.con xin ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 0281000577864 TRAN THI KIM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5215.20752 | | 2.500.000 | | 671878.090924.103148.Ung ho cuu tro va khac phuc hau qua bao Yagi FT24253000861227 |
| 09/09/2024 5390.66285 | | 100.000 | | 020097040509091032112024QJMY000940.6628 5.103211.Vietcombank:0011001932418:LAM KIM CUONG chuyen tien |
| 09/09/2024 5214.22477 | | 5.000.000 | | 673691.090924.103213.trang le ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24253517048673 |
| 09/09/2024 5387.66439 | | 200.000 | | 0200970422090910321820249M26502863.66439 .103201.quyen gop cuu tro dong bao mien bac |
| 09/09/2024 5241.56350 | | 210.000 | | MBVCB.6981810702.CAO THI JO LY HO TRO DONG BAO BAO YAGI.CT tu 1021382786 CAO THI JO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.73618 | | 1.000.000 | | 0200970422090910345220249201584064.73618. 103453.NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5239.56763 | | 1.000.000 | | MBVCB.6981828720.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 9797948899 DINH DUONG THI KIEU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5216.36787 | | 1.000.000 | | 692523.090924.103631.PHAN THI CHAM UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGi FT24253822076565 |
| 09/09/2024 5240.57827 | | 10.000.000 | | MBVCB.6981865820.huynh nhu ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1012763513 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.48034 | | 200.000 | | 237015.090924.103917.IBFT Mong moi nguoi chIU anh huong boi bao so 3 that nhieu suc khoe va nhanh chong tro lai cuoc song binh thuong |
| 09/09/2024 5217.49450 | | 6.000 | | 237666.090924.103942.IBFT 3580 |
| 09/09/2024 5161.63348 | | 1.000.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 2205332.20240909.66402205332-0337462621_N GUYEN THI HUE chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5390.94966 | | 100.000 | | 020097041509091042562024d67q117730.94966. 104248.QR - Thuyyuu Fan Ninh Duong story ung ho sau thiet hai bao Yagi |
| 09/09/2024 5209.61632 | | 10.000 | | 602497.090924.104254.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5213.65140 | | 12.000 | | 127223.090924.104349.ZP242530127223 240909000246935 Giang Linh dung Zalopay chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5209.65470 | | 10.000.000 | | 246591.090924.104357.IBFT DAO XUAN THAO DUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI |
| 09/09/2024 5240.59408 | | 2.000.000 | | MBVCB.6981916778.NGUYEN THI NAM ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi.CT tu 0181003427559 NGUYEN THI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.63924 | | 10.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 3056072.20240909.66403056072-0888552112_e m k co nhieu tien vi van con la hoc sinh nhma em xin phep gop l it a |
| 09/09/2024 5220.67767 | | 100.000 | | 681118.090924.104437.Fan NinhDuong Story ung ho cuu tro bao Yagi |
| 09/09/2024 5216.68580 | | 200.000 | | 711281.090924.104449.Quat nha Ninh Duong Story ung ho khac phuc sau bao Yagi , ma GD 248461347 |
| 09/09/2024 5213.68988 | | 300.000 | | 729372.090924.104501.LE NGOC ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi FT24253484320701 |
| 09/09/2024 5389.1298 | | 50.000 | | 0200970422090910450620248GVH263996.1298. 104507.Ung ho dong bao mien Bac sau con bao Yagi |
| 09/09/2024 5189.2407 | | 100.000 | | 020097042209091045192024IK5H769826.2407. 104520.ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5220.72482 | | 10.000 | | 384758.090924.104549.TRAN THI VAN Chuyen tien |
| 09/09/2024 5216.72942 | | 500.000 | | 733982.090924.104602.KIEU THI ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253058372780 |
| 09/09/2024 5215.74044 | | 111.111 | | 616209.090924.104555.fandom nhom PLAVE ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5220.74186 | | 6.000 | | 939226.090924.104610.DAO MANH CUONG chuyen tien |
| 09/09/2024 5241.59989 | | 23.500 | | MBVCB.6981931370.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 7902612052 NGUYEN NGOC BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.77133 | | 200.000 | | 628230.090924.104642.DAU THI TRANG Chuyen tien |
| 09/09/2024 5245.60167 | | 1.000.000 | | MBVCB.6981941873.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0071000623071 LE THI NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5390.7612 | | 100.000 | | 020097042209091047302024U8CL374588.7612. 104712.Fan Ninh Duong story Chuc ND ngu ngon gop suc ho tro bao Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5388.8705 | | 2.000.000 | | 020097041509091047492024UUoJ129766.8705. 104749.TRAN LINH CHI ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5161.64840 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 3228198.20240909.66403228198-0867887340_fa n bts ninhduongstory ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5219.86443 | | 200.000 | | 748893.090924.104927.ung ho dong bao mien bac chong bao FT24253424194313 |
| 09/09/2024 5212.90279 | | 500.000 | | 753251.090924.105026.NGUYEN THU TRANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253914220865 |
| 09/09/2024 5390.16751 | | 200.000 | | 020097042209091050502024LD5F160112.16751 .105051.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5209.93781 | | 50.000 | | 757015.090924.105117.GIANG THI MINH NGOC gop phan nho de khac phuc hau qua sau bao yagi FT24253656603489 |
| 09/09/2024 5219.96807 | | 1.000.000 | | 761208.090924.105215.DINH THI KHANH LINH chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi FT24253567140605 |
| 09/09/2024 5220.99195 | | 500.000 | | 762762.090924.105236.NGUYEN THI TUYET NHUNG ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24253365487577 |
| 09/09/2024 5388.22652 | | 100.000 | | 020097041509091053082024DUQF143022.2265 2.105300.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5189.27085 | | 50.000 | | 020097042209091054162024D1DV313443.2708 5.105417.NGUYEN MAI THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5388.27994 | | 200.000 | | 020097041509091054502024yh9J146315.27994. 105450.Chung tay khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5241.62455 | | 200.000 | | MBVCB.6982017519.TRAN THU PHUONG chuyen tien.CT tu 0301000421589 TRAN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5217.10049 | | 89.000 | | 268519.090924.105534.IBFT Ung ho khac phuc nhung thiet hai do bao gay ra. |
| 09/09/2024 5212.10356 | | 1.000.000 | | 268724.090924.105541.IBFT HUYNH BAO NHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5388.29952 | | 400.000 | | 020097042209091055512024RJ9I861630.29952. 105533.ho tro dong bao lu lut |
| 09/09/2024 5215.16661 | | 100.000 | | 041498.090924.105725.Duong Thi Thanh ung ho khac phuc bao so 3 YAGI |
| 09/09/2024 5244.63051 | | 100.000 | | MBVCB.6982034054.khac phuc thien tai.CT tu 9888779891 LUU MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5189.35152 | | 2.500.000 | | 020097042209091057332024B9JT525407.35152. 105734.Pham Thi My Linh chung tay cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5245.63106 | | 100.000 | | MBVCB.6982038456.NGUYEN THI LAN ANH UNG HO DONG BAO CA NUOC KHAC PHUC THIEN TAI.CT tu 1028078538 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.67521 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 3917494.20240909.66403917494-0369650231_D O THI HANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5388.37462 | | 100.000 | | 020097041509091058352024SNxY155775.37462 .105835.Fan Nguyen Tung Duong - Ninh Duong Story ung ho cuu tro bao Yagi |
| 09/09/2024 5216.21970 | | 200.000 | | 878534.090924.105854.ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5209.24932 | | 500.000 | | 793389.090924.105937.CHU THI KIM THANH uh khac phuc sau bao so 3 Yagi FT24253056006631 |
| 09/09/2024 5388.41177 | | 500.000 | | 020097042209091059442024X1HM587641.4117 7.105945.CHU PHAM THANH HUONG chuyen tien |
| 09/09/2024 5215.26878 | | 100.000 | | 795441.090924.110006.Fan Ninh Duong story ung ho sau bao Yagi FT24253303052203 |
| 09/09/2024 5161.68226 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 2378282.20240909.66402378282-0393034614_N GUYEN MINH DUC giup do nguoi dan bi anh huong con bao so 3 |
| 09/09/2024 5212.28914 | | 170.000 | | 024146.090924.110030.Thanh Hoang Media Network Ho Tro Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Hau Qua Do Con Bao YAGi Vua Qua. |
| 09/09/2024 5209.31608 | | 100.000 | | 701859.090924.110125.Em xin gop mot phan nho de khac phuc bao Yagi a |
| 09/09/2024 5189.46773 | | 100.000 | | 020097042209091101452024L7EQ606850.46773 .110146.BUI KHANH LY guu cuu ho dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5216.34165 | | 100.000 | | 704072.090924.110154.NGUYEN THI MINH NGOC chuyen tien |
| 09/09/2024 5390.49648 | | 10.000.000 | | 0200970422090911025920240T8G963410.49648 .110300.chau xin gop chut tam long cho ba con vung bao |
| 09/09/2024 5390.49661 | | 100.000 | | 020097042209091103002024RTM6169889.4966 1.110253.DOAN THI NGOC NHI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5220.37857 | | 500.000 | | 283278.090924.110313.IBFT PHAM THI NGOC MY chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5240.65017 | | 100.000 | | MBVCB.6982099890.TANG THI HONG NGA khac phuc bao so 3.CT tu 1013416325 TANG THI HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.42919 | | 1.000.000 | | 285680.090924.110436.IBFT KHANH HOA mien nui lu lut |
| 09/09/2024 5214.44200 | | 400.000 | | 815823.090924.110441.Tu mot kieu bao yeu nuoc FT24253405060831 |
| 09/09/2024 5189.54915 | | 100.000 | | 020097042209091105062024EHCQ406016.5491 5.110507.FAN NINH DUONG STORY HO TRO SAU BAO YAGI |
| 09/09/2024 5217.46717 | | 1.000.000 | | 725034.090924.110515.doan thi thu hien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI |
| 09/09/2024 5189.57322 | | 200.000 | | 020097041509091105272024Lg1K172756.57322 .110527.DANG THI TUYET MAI Chuyen tien |
| 09/09/2024 5209.51495 | | 100.000 | | 208923.090924.110629.Ho tro nguoi dan chiu anh huong cua bao lu |
| 09/09/2024 5389.58698 | | 100.000 | | 020097042209091106292024LSG0257981.58698 .110611.NGUYEN NGOC BAO DIEM chuyen tien |
| 09/09/2024 5161.69983 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 3333356.20240909.66403333356-0393034614_N GUYEN MINH DUC chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5388.61231 | | 100.000 | | 0200970422090911065420249AI4195347.61231. 110637.NGUYEN VAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5217.52535 | | 100.000 | | 825723.090924.110656.NGHIEM THI HUYEN TRANG chuyen FT24253158758856 |
| 09/09/2024 5209.53593 | | 50.000 | | 710024.090924.110700.HA THU TRANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5218.54786 | | 50.000.000 | | 828214.090924.110731.TRAN KHANH PHUONG CHIA SE KHAC PHUC BAO SO 3 FT24253124030700 |
| 09/09/2024 5214.57474 | | 2.000.000 | | 814359.090924.110753.QUACH PHAM TOAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418 |
| 09/09/2024 5214.59361 | | 1.000.000 | | 490667.090924.110818.Mien Nam gui den mien Bac than thuong |
| 09/09/2024 5389.64706 | | 500.000 | | 020097040509091108292024WEYG003005.6470 6.110829.Vietcombank:0011001932418:NGO THI HAO chuyen tien |
| 09/09/2024 5213.60744 | | 9.000 | | 033681.090924.110850.bao yagi |
| 09/09/2024 5161.70720 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 4737771.20240909.66404737771-0903458605_U ng ho hau qua khac phuc sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5189.67692 | | 200.000 | | 02009704220909110919202407AV108404.67692 .110920.ung ho khac phuc hau qua bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5388.68109 | | 200.000 | | 020097040509091109372024R9XP005508.68109 .110937.Vietcombank:0011001932418:Trieu Man ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5213.65207 | | 2.000.000 | | 838095.090924.110946.NGUYEN VAN DUC chuyen FT24253518763103 |
| 09/09/2024 5214.68075 | | 200.000 | | 840061.090924.111014.TRAN VO MY LINH chuyen. Ho tro khac phuc sau bao Yagi FT24253500270052 |
| 09/09/2024 5241.66926 | | 500.000 | | MBVCB.6982169659.mot phan nho ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1015180896 NGUYEN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.74045 | | 100.000 | | 764542.090924.111132.NGUYEN HONG THAM con co tam long nho, mong moi nguoi binh an |
| 09/09/2024 5241.67084 | | 300.000 | | MBVCB.6982171714.NGO VI KHANG chuyen tien.CT tu 1036589806 NGO VI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5161.71413 | | 555.555 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 4925799.20240909.66404925799-0983570888_N guoi ham mo dv PavelPhoom tai Viet Nam ung ho khac phuc bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5161.71477 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 4928392.20240909.66404928392-0362711047_L E VAN HIEN chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5220.75252 | | 200.000 | | 848318.090924.111206.Ung ho khac phuc hau qua con bao so3 FT24253273105172 |
| 09/09/2024 5241.67640 | | 100.000 | | MBVCB.6982184071.giup do bao yagi.CT tu 0281000627847 LE TRUC GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.82886 | | 500.000 | | 856576.090924.111359.PHAN THU HANG ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24253742005014 |
| 09/09/2024 5240.67771 | | 200.000 | | MBVCB.6982190768.PHAM THE VINH gui tang dong bao cuu tro bao YAGI.CT tu 0431000223253 PHAM THE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.81038 | | 100.000 | | 0200970415090911140820241CoR194353.81038 .111409.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5389.81259 | | 6.000 | | 020097040509091114172024KS0D019081.8125 9.111417.Vietcombank:0011001932418:LE THI THANH HIEN chuyen tien |
| 09/09/2024 5209.87117 | | 1.000.000 | | 699094.090924.111453.PHAM VAN LICH UNG HO BA CON BI THIEN TAI BAO SO 3-090924-11:14:53 699094 |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5217.89515 | | 200.000 | | 135475.090924.111532.Nguyen Ngoc Minh ung ho khac phuc bao so 3 |
| 09/09/2024 5209.94070 | | 37.006 | | 068595.090924.111629.HOANG YEN NGOC chuyen tien |
| 09/09/2024 5161.72794 | | 50.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 5350286.20240909.66405350286-0357179549_T RAN NGOC NHAN Fan NinhDuongStory ho tro khac phuc sao bao YaGi |
| 09/09/2024 5240.68660 | | 20.000 | | MBVCB.6982211331.ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1025256923 DO QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5390.91051 | | 1.000.000 | | 020097040509091117402024CC73028472.91051 .111721.Vietcombank:0011001932418:Quan Quan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5218.99525 | | 200.000 | | 874159.090924.111759.Nguyen Tu Vu Dung ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24253231931040 |
| 09/09/2024 5244.68926 | | 200.000 | | MBVCB.6982214401.ung ho bao lu .CT tu 1962618655 DAO THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5213.99804 | | 1.000.000 | | 874682.090924.111806.Cam on cac chien si va can bo da bao ve nguoi dan. Con khong co nhieu nhung hy vong co the giup duoc mot chut de khac phuc hau bao Yagi. FT24253033157641 |
| 09/09/2024 5242.69059 | | 1.000.000 | | MBVCB.6982234553.Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 9938416246 PHAM NGOC LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.94680 | | 300.000 | | 0200970415090911191320247TRC207381.94680 .111913.NGUYEN PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5209.10527 | | 2.000.000 | | 885035.090924.112026.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24253035010399 |
| 09/09/2024 5219.12627 | | 500.000 | | 887857.090924.112104.TRUONG THUY DUONG ung ho khac phuc bao yagi FT24253870747000 |
| 09/09/2024 5217.14478 | | 100.000 | | 889623.090924.112129.Fan Ninh Duong Story ung ho khac phuc bao Yagi FT24253766333092 |
| 09/09/2024 5078.15650 | | 500.000 | | MBVCB.6982262352.GUI TANG DONG BAO KHAC PHUC SU CO SAU BAO YAGI.CT tu 1033405209 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam |
| 09/09/2024 5216.14918 | | 500.000 | | 212565.090924.112144.Xin ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5189.4355 | | 200.000 | | 0200970422090911223320245NQ8304432.4355. 112234.PHAM PHUONG THAO chuyen tien |
| 09/09/2024 5212.20920 | | 100.000 | | 897227.090924.112312.Fan Soobin ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253936399079 |
| 09/09/2024 5214.21752 | | 10.000 | | 818515.090924.112310.NGUYEN THI HANH Chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.7731 | | 6.000 | | 020097040509091123452024V52G045471.7731. 112345.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI OANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5244.70610 | | 200.000 | | MBVCB.6982282858.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1027808522 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5242.70616 | | 2.014.330 | | MBVCB.6982287552.Nhan vien NDS 1 chia se cung dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1025361921 LE VU DOAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5242.70618 | | 500.000 | | MBVCB.6982282446.VO THI HUYNH TRAM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 0631000515696 VO THI HUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.9083 | | 1.162.003 | | 020097042209091123592024VJS0470946.9083.1 12400.FC Sai Gon All for Captain Boy ung ho khac phuc bao so 3 |
| 09/09/2024 5209.25270 | | 1.000.000 | | 736114.090924.112402.Gia dinh wonmeey UH dong bao |
| 09/09/2024 5390.8747 | | 15.000.000 | | 0200970422090911241820245FQ7899213.8747. 112400.Tiem Gau Cherie nhom fan ca si Gemini Hung Huynh Ung Ho Ho Tro Sau Bao Yagi |
| 09/09/2024 5189.9910 | | 200.000 | | 020097040509091124332024BFEV047734.9910. 112415.Vietcombank:0011001932418:LE THI VAN ANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5078.16965 | | 500.000 | | MBVCB.6982300157.fan Ninh Duong story ung ho sau bao Yagi.CT tu 9139993999 VI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5390.13055 | | 2.000.000 | | 02009704220909112523202429CZ496242.13055 .112524.Gui den ba con vung bao lu |
| 09/09/2024 5212.31571 | | 2.000.000 | | 908317.090924.112543.Ung ho ba con bao lu thien tai bao so 3 FT24253856062473 |
| 09/09/2024 5214.32362 | | 500.000 | | 806478.090924.112548.DANH THI NGOC DIEM ung ho nguoi dan khac hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5214.33310 | | 10.000.000 | | 909926.090924.112605.NGUYEN XUAN MAI FT24253415386675 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5244.71378 | | 500.000 | | MBVCB.6982306410.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1888536889 NGUYEN THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.38539 | | 100.000 | | 741963.090924.112727.UH |
| 09/09/2024 5213.39000 | | 10.000 | | 121191.090924.112741.VU HONG NHUNG chuyen tien mong moi nguoi binh an |
| 09/09/2024 5387.21407 | | 200.000 | | 020097042209091128292024X9K5499323.21407 .112830.HOANG VAN CHINH ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 YAGI |
| 09/09/2024 5388.21820 | | 500.000 | | 0200970422090911284520249F6C515776.21820. 112846.NGUYEN THU HANG chuyen tien cuu tro bao so 3 |
| 09/09/2024 5387.23091 | | 150.000 | | 020097042209091128552024E1T1369382.23091. 112847.TRAN THI NGAN chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac khac phuc hau qua sau con bao so 3 |
| 09/09/2024 5388.23300 | | 200.000 | | 0200970422090911290220246Y97647941.23300. 112903.NGUYEN NGOC QUYNH NGAN chuyen tien |
| 09/09/2024 5214.45351 | | 100.000 | | 719782.090924.112903.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-090924-11:29:04 719782 |
| 09/09/2024 5390.22620 | | 200.000 | | 0200970415090911292320247VqJ233398.22620. 112923.HUYNH THAO VI gui chut tam long ung ho khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5244.72218 | | 100.000 | | MBVCB.6982345592.NGUYEN THU UYEN chuyen tien.CT tu 0071000983340 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.48517 | | 50.000 | | 925953.090924.112941.Ung ho khac phuc bao sau bao so 3 yagi cua it long nhieu FT24253100907494 |
| 09/09/2024 5242.72944 | | 100.000 | | MBVCB.6982367779.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0161001729134 TRUONG HOAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.59430 | | 292.005 | | 938042.090924.113221.Gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao yagi FT24253234402183 |
| 09/09/2024 5220.59848 | | 50.000 | | 658759.090924.113233.LE THI THUY DIEM ung ho khac phuc bao so 3 |
| 09/09/2024 5240.73141 | | 200.000 | | MBVCB.6982370785.Fan NinhDuongstory HO TRO SAU BAO YAGI.CT tu 0581000782979 VO ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5241.73253 | | 9.771 | | IBVCB.6982365062.LAM VAN TUONG chuyen tien.CT tu 1026995091 LAM VAN TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.63077 | | 67.000 | | 967701.090924.113305.NGUYEN VAN HOAN HUY chuyen tien |
| 09/09/2024 5389.35321 | | 50.000 | | 02009704220909113339202437ON150158.35321 .113340.em con nho nen co so tien rat it gop mong moi nguoi binh an sau bao a |
| 09/09/2024 5213.66380 | | 10.000.000 | | 945375.090924.113400.TRINH THI HUYEN TRANG ung ho khac phu bao FT24253741501311 |
| 09/09/2024 5218.68507 | | 6.000 | | 669558.090924.113431.HUYNH CHI PHAI chuyen tien |
| 09/09/2024 5244.73693 | | 500.000 | | MBVCB.6982384229.THUY DIEN VUNG TAU ung ho cho dong bao ah bao so 3.CT tu 1151000000940 TRAN THI THUY DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5390.37872 | | 200.000 | | 020097042209091134432024K18M996654.3787 2.113426.KHUC THUA DANH ung ho dong bao lu lut |
| 09/09/2024 5078.20304 | | 300.000 | | MBVCB.6982397023.ung ho khac phuc sau bao so 3.CT tu 0351000911076 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5387.40232 | | 50.000 | | 020097042209091135222024JADE560884.4023 2.113524.NGUYEN THI MAY chuyen tien |
| 09/09/2024 5244.74004 | | 200.000 | | MBVCB.6982399488.BUI THI HOAI TAM chuyen tien.CT tu 1025888197 BUI THI HOAI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.73773 | | 500.000 | | 953048.090924.113543.NGUYEN KIEU LY chuyen ung ho sau bao Yagi. Cau cho moi nguoi deu duoc binh an FT24253654009226 |
| 09/09/2024 5390.42450 | | 100.000 | | 020097042209091136092024V962323480.42450. 113610.mot sinh vien o HN que Phu Tho chung tay ung ho dong bao chung tay khac phuc bao Yagi |
| 09/09/2024 5390.41732 | | 1.000.000 | | 020097042209091136112024QCAL482692.4173 2.113612.NGUYEN THI MINH PHUONG ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5387.42924 | | 500.000 | | 0200970415090911362820243Tke250897.42924. 113628.ung ho dong bao lu lut |
| 09/09/2024 5078.20986 | | 2.000.000 | | MBVCB.6982410445.UNG HO DONG BAO SAU LU.CT tu 1040573496 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5161.78753 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66406862143.20240909.66406862143-0979564251_D AO TRAN THANH TRANG chuyen tien qua MoMo |
| 09/09/2024 5189.45123 | | 50.000 | | 020097042209091137092024H1J3212574.45123. 113710.TRAN KHANH LINH chuyen tien |
| 09/09/2024 5214.79789 | | 50.000 | | 252139.090924.113714.Nguyen Thi Thanh chuyen tien |
| 09/09/2024 5243.74679 | | 100.000 | | MBVCB.6982425169.mot chut dong gop nho nhoi a .CT tu 1026981130 VU THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.48352 | | 50.000 | | 020097041509091138132024LIJ3255805.48352.1 13755.LY THANH LAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5017.85478 | | 100.000 | | 965868.090924.113836.Nguoi ham mo tuyen thu HLE Peanut ung ho ho tro sau bao Yagi FT24253423062560 |
| 09/09/2024 5212.90183 | | 200.000 | | 762282.090924.113930.Sunnie NHM NinhDuong ung ho ho tro sau bao YAGI |
| 09/09/2024 5388.52649 | | 300.000 | | 020097041509091139542024QQTXX260112.5264 9.113946.ung ho cong tac cuu tro |
| 09/09/2024 5189.52717 | | 20.000 | | 020097041509091139582024dpHn260601.52717 .113958.cua it long nhieu |
| 09/09/2024 5387.53471 | | 100.000 | | 020097042209091140062024DE6C652354.53471 .114008.NGUYEN PHU CUONG chuyen tien |
| 09/09/2024 5189.53623 | | 32.000.000 | | 020097040509091140142024Y1DF091141.53623 .114014.Vietcombank:0011001932418:NamBlue va cd Rau Dua chung tay cung nhan dan ca nuoc |
| 09/09/2024 5217.93203 | | 100.000 | | 973467.090924.114018.Nguoi ham mo tuyen thu T1 Faker ung ho ho tro sau bao Yagi FT24253092015070 |
| 09/09/2024 5218.95047 | | 15.000 | | 703293.090924.114040.TRINH HUONG MAI mien Trung than ai |
| 09/09/2024 5215.95480 | | 1.000.000 | | 975902.090924.114052.Ung ho lu lut 2024 FT24253205081744 |
| 09/09/2024 5243.75556 | | 100.000 | | MBVCB.6982456921.hanh dong di , nghe vl :)).CT tu 0461000592642 CHE CHANH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.96353 | | 200.000 | | 976727.090924.114103.NGUYEN THI HONG HANH chuyen ung ho khac phuc sau bao FT24253069834706 |
| 09/09/2024 5217.96450 | | 2.000.000 | | 898336.090924.114101.NGUYEN HOANG AN KHANH ung ho xu ly hau qua bao yagi |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5244.75645 | | 400.000 | | MBVCB.6982458425.tam long nho gui den dong bao khac phuc hau qua do bao YAGI.CT tu 0101001236896 LE VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.97632 | | 100.000 | | 978048.090924.114120.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi FT24253079157201 |
| 09/09/2024 5244.75772 | | 100.000 | | MBVCB.6982459652.Mai Phuong-Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi.CT tu 1039224703 TRAN HUYNH MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.653 | | 97.033 | | 766868.090924.114210.VU THI MINH HANG gui cuu tro bao yagi xin loi vi tai khoan hom nay chi con tung day tien a moi nguoi co len nhe |
| 09/09/2024 5017.794 | | 1.000.000 | | 766998.090924.114213.NGO THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut |
| 09/09/2024 5390.59854 | | 200.000 | | 0200970422090911422720242BYJ747330.59854.114228.huong ve mien bac |
| 09/09/2024 5218.3204 | | 100.000 | | 983441.090924.114232.Chau xin phep dong gop chut tam long cho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao lu FT24253279501735 |
| 09/09/2024 5390.60542 | | 500.000 | | 020097042209091142442024VR59966966.60542.114245.Dao Thuy Linh UH khac phuc hau qua bao YaGi |
| 09/09/2024 5219.7309 | | 100.000 | | 360975.090924.114331.IBFT ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5161.81002 | | 200.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66407100909.20240909.66407100909-0972554742_LE THI KIM HANG gui chut tam long ung ho sau bao yagi a |
| 09/09/2024 5220.14430 | | 200.000 | | 915631.090924.114505.Fan Ninh Duong Story ung ho cuu tro sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5217.17119 | | 3.000 | | 207722.090924.114537.DO THI THEU chuyen tien |
| 09/09/2024 5017.17190 | | 200.000 | | 997468.090924.114539.NGUYEN HANH LOAN chuyen FT24253957007502 |
| 09/09/2024 5189.71023 | | 5.000.000 | | 0200970405090911460020247DBK006875.71023.114552.Vietcombank:0011001932418:VU VAN BAO chuyen tiengui toi dong bao bao lu |
| 09/09/2024 5390.71778 | | 500.000 | | 020097042209091146292024VKJV943217.71778.114630.FAN NINH DUONG STORY UNG HO CUU TRO SAU BAO YAGI |
| 09/09/2024 5017.20805 | | 9.999 | | 921747.090924.114642.VVSteam htro MB khac phuc hau qua sau bao YAGI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5388.73453 | | 1.000.000 | | 02009704150909114701202425sr278519.73453. 114642.Ung Ho KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI |
| 09/09/2024 5390.72734 | | 30.000 | | 020097040509091147092024QN38010031.72734 .114709.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU TRANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5390.72896 | | 50.000 | | 0200970422090911471420248V27408610.72896. 114657.fan NinhDuong story ho tro cuu ho sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5214.24091 | | 500.000 | | 005118.090924.114721.NGUYEN THI PHUONG THUY ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 bao yagi FT24253018082454 |
| 09/09/2024 5215.23526 | | 6.000 | | 005410.090924.114725.NGUYEN VAN THANG chuyen FT24253956972402 |
| 09/09/2024 5242.77589 | | 30.000 | | MBVCB.6982512867.mong ca nuoc nhanh chong khac phuc hau qua do bao YAGI gay ra.CT tu 1037962865 NGUYEN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5215.25463 | | 200.000 | | 007431.090924.114752.NGUYEN THI KIEU TRANG chuyen ung ho thiet hai sau bao FT24253499702687 |
| 09/09/2024 5240.77727 | | 200.000 | | MBVCB.6982514135.Mai Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1023632153 TRAN THI XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5244.77731 | | 50.000 | | MBVCB.6982525213.e la sinh vien nen ko co nhiu tien, mong mn vuot qua con bao nay a.CT tu 1049675247 NGUYEN THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5216.28152 | | 30.000 | | 312123.090924.114824.NHT mong moi nguoi deu binh an. A Di Da Phat |
| 09/09/2024 5218.27710 | | 100.000 | | 929201.090924.114813.BUI TRUNG HUYNH ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi |
| 09/09/2024 5219.28341 | | 500.000 | | 928899.090924.114824.Ung ho khac phuc sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5218.29598 | | 200.000 | | 778284.090924.114848.NHAT ANH va THUY TIEN ung ho khac phuc bao YAGI |
| 09/09/2024 5161.82454 | | 100.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 7785229.20240909.66407785229-0923491597_L E THI THUY HIEN ung ho khac phuc hau qua bao YAGI |
| 09/09/2024 5389.80135 | | 100.000 | | 020097042209091149262024XT6N629519.8013 5.114928.sinh vien NGUYEN NGOC THUY NHI |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5245.78416 | | 30.000 | | MBVCB.6982548123.con muon dong gop chut it a .CT tu 1030404002 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.36990 | | 100.000 | | 938998.090924.115042.NGUYEN TRAN QUYNH THY Chuyen tien |
| 09/09/2024 5209.38640 | | 150.000 | | 760395.090924.115106.Quoc Bao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5212.41087 | | 6.000 | | 150917.090924.115120.Hoang Thi Hoc chuyen tien |
| 09/09/2024 5220.41308 | | 228.000 | | 023288.090924.115125.SV TRUONG DH TAI NGUYEN VA MOI TRUONG FT24253851918871 |
| 09/09/2024 5214.40961 | | 200.000 | | 024558.090924.115142.Hi vong nha nuoc se kip thoi nhanh chong giup do nhung hoan canh kho khan FT24253274216001 |
| 09/09/2024 5389.87941 | | 200.000 | | 020097041509091152262024KYW6292202.8794 1.115226.uh khac phuc hau qua sau bao yagi |
| 09/09/2024 5212.46674 | | 200.000 | | 948581.090924.115247.Nguoi ham mo PoohPavel ung ho khac phuc bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5388.90992 | | 500.000 | | 020097041509091153372024jVet295328.90992.1 15337.NGUYEN PHU QUANG chuyen tien |
| 09/09/2024 5078.26728 | | 200.000 | | MBVCB.6982575772.Chau Huong ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0101001081824 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5388.94106 | | 500.000 | | 020097042209091154162024BXKV732541.9410 6.115418.TRAN BA QUY ung ho ba con bi thien tai bao so 3 090924 |
| 09/09/2024 5017.52439 | | 200.000 | | 787877.090924.115418.DUONG VAN CHUNG ung ho dong bao thiet hai lu lut |
| 09/09/2024 5212.53584 | | 200.000 | | 955249.090924.115424.Ung ho nhan dan vung bao lu mien Bac |
| 09/09/2024 5243.79563 | | 50.000 | | MBVCB.6982588300.VU THI MAI ANH chuyen tien.CT tu 0351001169383 VU THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5217.55181 | | 3.000.000 | | 038548.090924.115444.Vu Minh Hoa ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24253341983340 |
| 09/09/2024 5215.54167 | | 600.000 | | 788690.090924.115445.GTTT gd Trang Ung Ho Bao Lu |
| 09/09/2024 5241.79873 | | 50.000 | | MBVCB.6982593089.LUU HOANG DUC chuyen tien.CT tu 0111000285555 LUU HOANG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5219.58577 | | 200.000 | | 790405.090924.115546.Trang Ung Ho bao lu |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5214.58706 | | 100.000 | | 961044.090924.115543.VO NGOC TIEP Chuyen tien cuu tro bao yagi |
| 09/09/2024 5218.62017 | | 2.000 | | 046069.090924.115625.NGUYEN HOANG ANH chuyen FT24253307667619 |
| 09/09/2024 5243.80334 | | 300.000 | | MBVCB.6982610688.Gđinh Hong Cong My dong gop khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0351001065170 CHU THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5245.80430 | | 200.000 | | MBVCB.6982603305.FAN NINH DUONG STORY UNG HO CUU TRO DO BAO YAGI.CT tu 1025353154 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5218.66325 | | 100.000 | | 364618.090924.115734.NGUYEN TIEN DAI chuyen tien (by TPBank ChatPay) |
| 09/09/2024 5216.66634 | | 5.000.000 | | 760458.090924.115744.XIN DUOC HO TRO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-090924-11:57:43 760458 |
| 09/09/2024 5215.67536 | | 10.000 | | 963823.090924.115805.cua it long nhieu. Chia se cung dong bao |
| 09/09/2024 5387.7343 | | 50.000.000 | | 020097040509091159042024XWU6041746.734 3.115845.Vietcombank:0011001932418:PuKa Gin Tuan Kiet chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5209.72857 | | 300.000 | | 374196.090924.115924.Bui Ngoc Duc Va Nguyen Phuong Hanh ung ho khac phuc bao so 3 |
| 09/09/2024 5388.7917 | | 2.000.000 | | 020097041509091159262024TLUf309643.7917. 115926.ung ho mien bac khac phuc hau qua do thien tai |
| 09/09/2024 5017.73965 | | 10.000 | | 276516.090924.115941.Mot it tam long nho a |
| 09/09/2024 5215.77301 | | 100.000 | | 379833.090924.120017.NGHIEM THANH PHUONG chuyen tien. Ung ho MB khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5218.76871 | | 5.000.000 | | 982572.090924.120028.PT KIDS ung ho bao khac phuc hau qua bao YaGi |
| 09/09/2024 5243.81523 | | 1.000.000 | | MBVCB.6982640907.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1014865383 NGUYEN THI TRANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.13768 | | 200.000 | | 0200970405090912013820241BK8048502.13768 .120138.Vietcombank:0011001932418:Phan Thi LC chuyen tien ung ho mot chut nho khac phuc bao lu |
| 09/09/2024 5214.82197 | | 100.000 | | 069243.090924.120140.NGUYEN MINH HUYEN ung ho thiet hai bao YAGI FT24253509883588 |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5390.15194 | | 300.000 | | 020097041509091201562024Nolc315772.15194. 120137.NGUYEN VAN CUONG chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi |
| 09/09/2024 5218.87330 | | 500.000 | | 767503.090924.120249.PHAM NGOC DUNG CHUYEN KHOAN GOP HO TRO THIEN TAI BAO YAGI-090924-12:02:50 767503 |
| 09/09/2024 5220.90138 | | 200.000 | | 995460.090924.120321.ung ho ba con chiu anh huong bao lu |
| 09/09/2024 5219.89417 | | 500.000 | | 803200.090924.120327.nguoi ham mo Mile Phakphum ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5209.89930 | | 500.000 | | 078584.090924.120344.Ung Ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24253294764374 |
| 09/09/2024 5217.90960 | | 200.000 | | 399316.090924.120350.uh ba con |
| 09/09/2024 5389.20098 | | 200.000 | | 020097042209091203552024I4A7421453.20098. 120356.ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5209.91417 | | 5.000.000 | | 079856.090924.120400.Nguyen kha han ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24253796075562 |
| 09/09/2024 5189.20375 | | 200.000 | | 020097042209091204062024059W918816.2037 5.120407.NGUYEN THANH LINH Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5387.20563 | | 12.000.000 | | 020097042209091204142024WLHG980323.205 63.120415.chu minh nguyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 |
| 09/09/2024 5390.23041 | | 800.000 | | 020097042209091204542024NLVL340326.2304 1.120455.nguoi con Luc Nam Bac Giang ung ho khac phuc bao so 3 YAGI |
| 09/09/2024 5218.95858 | | 500.000 | | 805926.090924.120501.nguoi ham mo Bright Rapheephong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5387.24403 | | 300.000 | | 020097041509091205212024NtU8323973.24403 .120502.Fan Ninh Duong Story ung ho ho tro sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5214.99600 | | 100.000 | | 088422.090924.120555.ung ho bao FT24253916026094 |
| 09/09/2024 5219.99824 | | 100.000.000 | | 411689.090924.120601.Ancungbatuyet dong gop khac phuc hau qua bao lu |
| 09/09/2024 5209.16 | | 1.000.000 | | 807674.090924.120603.nguoi ham mo DaouOffroad ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5220.2850 | | 100.000 | | 163863.090924.120703.Nguyen Thi Hang chuyen tien |
| 09/09/2024 5387.29012 | | 100.000 | | 020097042209091207082024UZZK722413.2901 2.120709.BUI THE HAU chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|---|
| 09/09/2024 5243.83550 | | 1.000.000 | | MBVCB.6982712067.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1025821926 NGUYEN THI BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5078.31665 | | 1.000.000 | | MBVCB.6982717483.LUONG THI THU HA UNG HO KHAC PHU HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0031000286817 LUONG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.33011 | | 30.000 | | 020097041509091208332024StZL331407.33011.120833.NGUYEN THUY NGAN Chuyen tien |
| 09/09/2024 5219.12061 | | 10.000.000 | | 776082.090924.121001.CON UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO LU-090924-12:08:56 776082 |
| 09/09/2024 5389.34049 | | 100.000 | | 020097041509091209032024vzUN332813.34049.120903.ung ho bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5213.13006 | | 300.000 | | 769900.090924.120916.Fan MilkLove chung tay khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5388.34354 | | 200.000 | | 020097041509091209192024INHn333201.34354.120919.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi |
| 09/09/2024 5218.15286 | | 8.000 | | 224488.090924.120959.Tu fandom A Tree Without Roots Heekyung gui tang dong bao Viet Nam, khac phuc hau qua sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5388.36386 | | 100.000 | | 020097040509091210102024OQB6070244.36386.121010.Vietcombank:0011001932418:ung ho nhan dan vung bao lu |
| 09/09/2024 5390.37297 | | 500.000 | | 020097040509091210122024D8NX070321.37297.121012.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien |
| 09/09/2024 5220.16773 | | 50.000 | | 412099.090924.121015.IBFT cuu tro |
| 09/09/2024 5388.41403 | | 2.000.000 | | 020097042209091211512024YV9R458456.41403.121134.PHAM VAN PHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5189.40914 | | 200.000 | | 020097042209091211552024WDJN790100.40914.121156.ung ho bao yagi |
| 09/09/2024 5214.24063 | | 1.000.000 | | 817813.090924.121203.nguoi ham mo Bright Rapheephong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5219.24493 | | 200.000 | | 116711.090924.121216.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24253074562559 |
| 09/09/2024 5390.42668 | | 200.000 | | 020097042209091212282024UE4Y825757.42668.121230.ngocanhding fan ninhduongstory ung ho cuu tro sau bao Yagi |
| 09/09/2024 5390.43219 | | 200.000 | | 0200970415090912123020241TQR340487.43219.121230.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5387.46074 | | 200.000 | | 020097042209091213292024UZ6P585241.46074 .121330.Ho tro ba con mua bao |
| 09/09/2024 5243.85010 | | 200.000 | | MBVCB.6982763349.ung ho khac phuc bao Yagi .CT tu 0341006860852 NGUYEN THI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5209.30672 | | 500.000 | | 821068.090924.121402.VO NGOC THAO NGUYEN san se voi dong bao khac phuc su co sau thien tai |
| 09/09/2024 5161.94133 | | 120.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6640 8534763.20240909.66408534763-0911764036_T ich tieu thanh dai |
| 09/09/2024 5243.85322 | | 1.091.994 | | MBVCB.6982778037.Ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0341007022067 PHAM MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5244.85500 | | 260.000 | | MBVCB.6982781552.TRAN DO NGOC HOAI chuyen tien.CT tu 1044913256 TRAN DO NGOC HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.39669 | | 50.000 | | 824495.090924.121604.UNG HO BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |
| 09/09/2024 5215.38714 | | 2.000.000 | | 824542.090924.121606.nguoi ham mo Mile Phakphum va Apo Nattawin ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi |
| 09/09/2024 5078.34087 | | 200.000 | | MBVCB.6982784504.Truong Phuc Minh ung ho dong bao bao lu .CT tu 0421000456821 DANG THI CAM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5189.52884 | | 200.000 | | 0200970422090912162720245YKY794056.5288 4.121628.Dong hanh cung ba con chiu anh huong bao so 3. Love |
| 09/09/2024 5390.53351 | | 50.000 | | 020097041509091216332024s9P7350201.53351. 121633.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien Quyen gop lu |
| 09/09/2024 5220.41635 | | 2.000 | | 600208.090924.121619.YAGI |
| 09/09/2024 5220.41660 | | 200.000 | | 135946.090924.121637.LE NGUYEN QUYEN LONG ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 FT24253361521005 |
| 09/09/2024 5244.85798 | | 100.000 | | MBVCB.6982796942.unghodongbaomienBac. CT tu 1028219899 TRAN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5389.54419 | | 200.000 | | 020097041509091216512024xKux351047.54419. 121651.TRAN THI MY HOA chuyen tien cuu tro bao yagi |
| 09/09/2024 5209.43928 | | 140.000 | | 826622.090924.121720.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI |

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5245.86050 | | 200.000 | | MBVCB.6982800848.VIET NAM.CT tu 1017352974 TRAN THI DIEM KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.46909 | | 500.000 | | 143041.090924.121813.Nguyen Thi Giang ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi FT24253230105562 |
| 09/09/2024 5189.58465 | | 1.000.000 | | 020097041509091218262024brwQ354186.58465 .121818.DINH QUANG TRUNG chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3 |
| 09/09/2024 5214.48414 | | 100.000 | | 429001.090924.121828.IBFT TRAN THI THIN chuyen tien ung ho dong bao bao lu |
| 09/09/2024 5215.49565 | | 500.000 | | 481283.090924.121846.Kinh gui dong bao mien Bac de ho tro hau qua sau bao so 3 |
| 09/09/2024 5239.86530 | | 5.000 | | MBVCB.6982817950.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9369150908 CHU THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.53103 | | 15.000 | | 149356.090924.121939.NGUYEN VAN THOAN chuyen FT24253189146246 |
| 09/09/2024 5078.35136 | | 23.638 | | MBVCB.6982821229.NGUYEN HUU ANH VU chuyen tien.CT tu 0671004132559 NGUYEN HUU ANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5214.53892 | | 10.000 | | 373287.090924.122005.chau khong co nhieu |
| 09/09/2024 5212.56763 | | 500.000 | | 655334.090924.122031.HANG NGA UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI |
| 09/09/2024 5209.58343 | | 325.000 | | 999750.090924.002058.ung ho mien bao lu |
| 09/09/2024 5390.64783 | | 200.000 | | 020097041509091221122024ZwJc360522.64783 .122112.NGUYEN KE MANH ung ho khac phuc bao lu mien Bac |
| 09/09/2024 5217.59671 | | 20.000 | | 379406.090924.122123.chia se cung dong bao anh huong bao lu |
| 09/09/2024 5243.87106 | | 1.000.000 | | MBVCB.6982829809.ung ho cuu tro dong bao mua lu.CT tu 0451000370248 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5017.60594 | | 200.000 | | 619523.090924.122137.TRINH THI HOANG ANH Chuyen tien |
| 09/09/2024 5161.98154 | | 20.000 | | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6641 0502028.20240909.66410502028-0966995472_N GUYEN NGOC KIEU TRANG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao |
| 09/09/2024 5243.87255 | | 100.000 | | MBVCB.6982832765.NGUYEN HUONG GIANG ung ho .CT tu 1016271428 NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |

| Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ/ Debit | Số tiền ghi có/ Credit | Số dư/ Balance | Nội dung chi tiết/ Transactions in detail |
|---------------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------|--|
| 09/09/2024 5390.66888 | | 3.000 | | 020097040509091222142024SYRI099021.66888. 122214.Vietcombank:0011001932418:DO THI THEU chuyen tien |
| 09/09/2024 5217.65837 | | 300.000 | | 623904.090924.122257.TRAN KHANH LY Chuyen tien ung ho Bao Yagi |
| 09/09/2024 5220.65878 | | 200.000 | | 505219.090924.122306.LE NA ck dong bao gap bao lu |
| 09/09/2024 5215.66639 | | 500.000 | | 625308.090924.122311.NGUYEN THI THU HUONG ho tro khac phuc sau bao yagi |
| 09/09/2024 5189.70260 | | 500.000 | | 020097042209091223242024JXSN734078.70260 .122325.ung ho |
| 09/09/2024 5209.68925 | | 100.000 | | 228323.090924.122359.Ho tro nguoi dan chiu anh huong cua bao lu |
| 09/09/2024 5078.36484 | | 200.000 | | MBVCB.6982859628.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1029336086 DOAN ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5242.87813 | | 250.000 | | MBVCB.6982860647.NGUYEN HUY VIET ung ho dong bao bao lut.CT tu 0351001213307 NGUYEN HUY VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5220.70845 | | 10.000 | | 170180.090924.122425.Subeoeyuoi Fan Ninh Duong Story ung ho nguoi dan sau bao FT24253094579476 |
| 09/09/2024 5217.71660 | | 100.000 | | 171678.090924.122446.Fan Ninh Duong Story ung ho cuu tro bao YAGI FT24253206182806 |
| 09/09/2024 5209.72930 | | 200.000 | | 632343.090924.122451.ho tro cac nan nhan khac phuc hau qua bao Yagi |
| 09/09/2024 5214.75110 | | 200.000 | | 634210.090924.122520.PHAM THI THUY VI Chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi |
| 09/09/2024 5244.88112 | | 200.000 | | MBVCB.6982875472.PHAM THI HAI THANH chuyen tien ung ho Mien Bac.CT tu 9971354939 PHAM THI HAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5240.88143 | | 100.000 | | MBVCB.6982875819.pham thi hao ck.CT tu 0451000498003 PHAM THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5243.88287 | | 2.000.000 | | MBVCB.6982877712.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0031000317382 DO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW |
| 09/09/2024 5212.77629 | | 134.501 | | 522711.090924.122616.Le Phuong Linh ung ho khac phuc bao yagi |
| 09/09/2024 5389.77911 | | 3.000 | | 0200970405090912264520243UEN009211.7791 1.122645.Vietcombank:0011001932418:DO THI THEU chuyen tien |